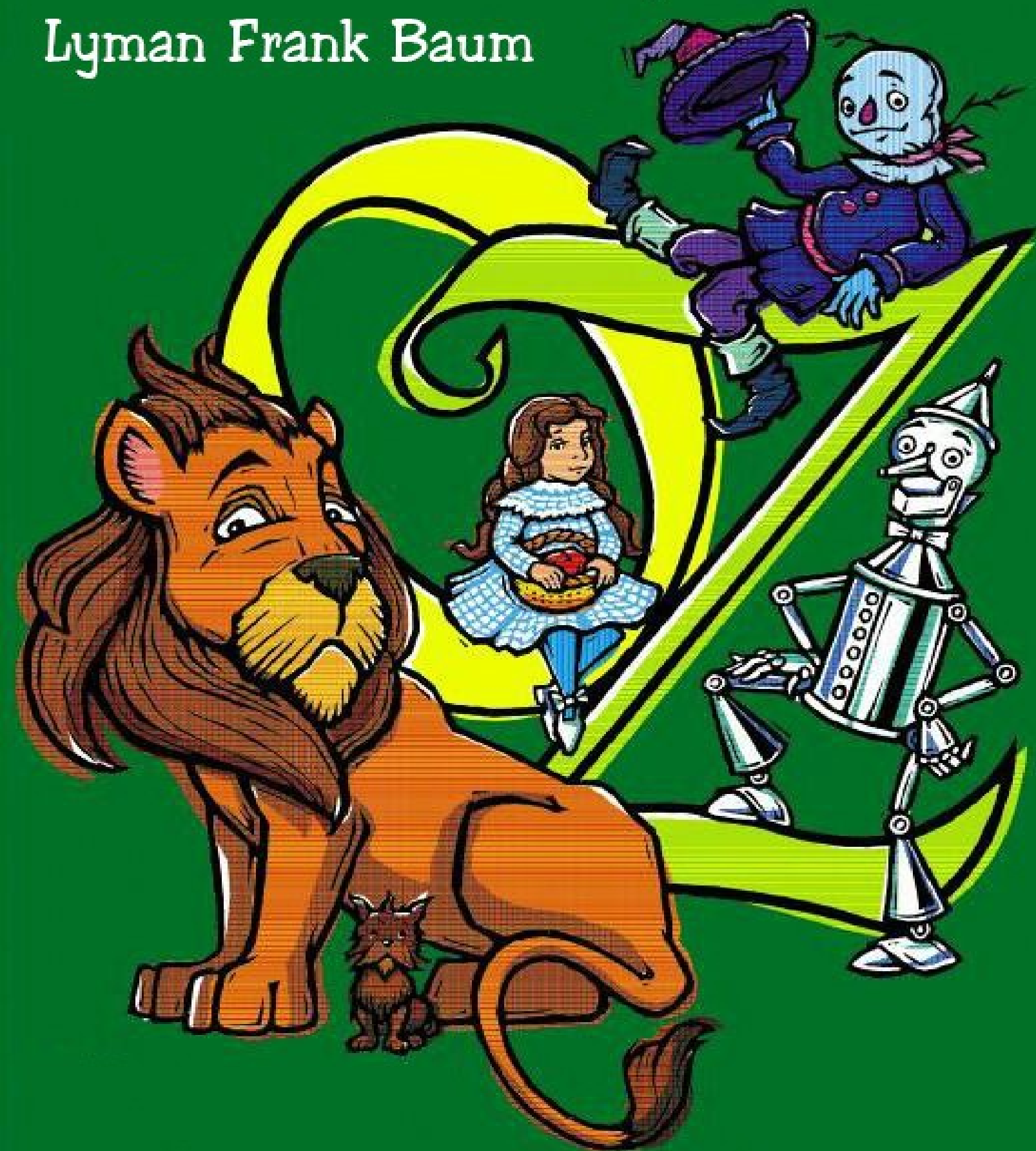


XỨ SỞ DIỆU KỲ

Lyman Frank Baum



Oz xứ sở diệu kỳ

L. Frank Baum

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

TABLE OF CONTENTS

OZ XỨ SỞ DIỆU KỲ

Tác Giả

1. Tip chế tạo Đầu bí ngô
2. Bọt sự sống diệu kỳ
3. Cuộc trốn chạy của những kẻ đào tẩu
4. Tip làm thí nghiệm pháp thuật
5. Sự thức tỉnh của con Ngựa bàn cưa
6. Chuyến cười ngựa của Jack Đầu Bí Ngô tới Thành phố Ngọc Lục Bảo
7. Đức vua Bù nhìn rơm
8. Quân Phiến loạn của Tướng Jinjur
9. Bù nhìn rơm lên kế hoạch tẩu thoát
10. Chuyến đi đến chỗ người Thợ rừng Thiếc
11. Vị hoàng đế mạ kền
12. Ông Bọ Râu Ngoảnh P.T.Q.M, G.D.T.D
13. Lịch sử Phóng Đại Quá Mức
14. Mombi già ham mê Ma thuật
15. Những Tù nhân của nữ hoàng
16. Bù nhìn rơm mất thời gian nghĩ ngợi
17. Chuyến bay La lùg của Gump
18. Trong chiếc tổ qua gáy xám
19. Viên ước trứ danh của TS. Nikidik
20. Bù nhìn rơm thỉnh cầu Glinda Tốt bụng
21. Người Thợ rừng Thiếc bút một Đóa hồng
22. Sự biến đổi của mụ già Mombi
23. Công chúa Ozma của xứ Oz
24. Sự giàu có vì hạnh phúc và mãn nguyện

OZ XỨ SỞ DIỆU KỲ

*Tác giả: **L. Frank Baum***

*Dịch giả: **Thảo Jane***

*Nguồn: **Gacsach.com***

*Biên tập: **V.C***

*Bìa: **Tornad***

*Ebook: **tna***



TÁC GIẢ



Lyman Frank Baum (15/05/1856 - 06/05/1919), là một tác giả người Mỹ chuyên viết truyện thiếu nhi, nhà thơ, nhà viết kịch, diễn viên, nhà làm phim độc lập, hiện nay được biết đến nhiều như là người sáng tạo, cùng với họa sĩ minh họa W.W. Denslow, của một trong những cuốn sách văn học thiếu nhi phổ biến nhất tại Mỹ, “Phù thủy xứ OZ”. Ông đã viết 13 phần, 9 tiểu thuyết giả tưởng, và một loạt các tác phẩm khác (tổng số 55 tác phẩm, cộng với 4 tiểu thuyết “bị thất lạc”, 83 truyện ngắn, hơn 200 bài thơ, một số lượng chưa biết bản thảo, và nhiều tác phẩm linh tinh khác), và đã bỏ ra nhiều nỗ lực để mang tác phẩm của mình lên sân khấu và màn ảnh. Các tác phẩm của ông đã dự đoán những thứ bình thường ở thế kỷ sau như truyền hình màu, máy tính xách tay (The Key Master), điện thoại không dây (Tik-Tok of Oz), và sự tồn tại của quảng cáo trên quần áo (Aunt Jane’s Nieces at Work),...

- Tóm tắt nội dung

Xứ OZ diệu kỳ là tập thứ hai trong bộ sách 14 tập về xứ OZ. Câu chuyện diễn ra không lâu sau khi những sự kiện ở cuốn thứ nhất - Phù thủy xứ OZ đã kết thúc.

Xa về phía Bắc xứ OZ từng có một cậu nhóc tên Tip sống cùng với người bảo hộ của mình là mẹ phù thủy Mombi. Khi Mombi quay trở về nhà, Tip tính dọa mẹ với gã bù nhìn mình tự tạo nên. Do không kiếm được rơm, Tip đành phải làm một gã bù nhìn bằng gỗ với chiếc đầu bí ngô và đặt tên là Jack Đầu bí ngô (Jack Pumpkinhead). Mombi không bị lừa. Mẹ nhân cơ hội hiếm có này để thử nghiệm loại Bột của sự sống mà mình vừa mới mua được từ một tay phù thủy khác. Bằng cách rắc bột lên Jack và làm vài động tác kì quái, mẹ đã khiến cho gã sống dậy trước sự sửng sốt của Tip. Và rồi thì một câu chuyện kì thú mới lại bắt đầu...

- Ghi chép của tác giả

Sau khi cuốn “Phù thủy xứ OZ” được xuất bản tôi bắt đầu nhận được những lá thư từ các bạn thiếu nhi, kể cho tôi nghe niềm vui thích của các em khi đọc truyện và thỉnh cầu tôi “viết thêm nữa” về Bù nhìn rơm và Thợ rừng Thiếc. Ban đầu tôi xem những bức thư ngắn này, dù rằng chúng đều thẳng thắn và nghiêm túc, thật sự chỉ là những lời hỏi thăm tốt đẹp; nhưng trong nhiều tháng, thậm chí là nhiều năm kế tiếp, những bức thư vẫn tiếp tục được gửi đến.

Cuối cùng tôi đã hứa với một cô bé, người đã đi một chặng đường dài để gặp tôi và thỉnh cầu, — à mà tiện thể, cô bé ấy là một “Dorothy,” — rằng khi có một ngàn cô bé viết cho tôi một ngàn lá thư ngắn yêu cầu Bù nhìn rơm và Thợ rừng Thiếc tôi sẽ viết cuốn sách. Hoặc Dorothy bé nhỏ là một cô tiên trá hình, và vẫy cây đũa phép của mình, hoặc thành công của “Phù thủy xứ OZ” tạo nên cho câu chuyện nhiều người bạn mới, bởi hàng ngàn lá thư đã đến được đích từ lâu — và vẫn còn rất nhiều lá thư khác theo sau chúng.

Và bây giờ, dù rằng phải chịu tội đông dài thời gian, tôi đã giữ được lời hứa của mình trong cuốn sách này.

L. Frank Baum. Chicago 6/1904

«Dành tặng những người đồng nghiệp xuất sắc và diễn viên hài David C. Montgomery và Frank A. Stone, người đóng vai Thợ rừng Thiếc và Bù nhìn rơm một cách tài tình làm hàng ngàn đứa trẻ thích thú, cuốn sách này được tác giả đề tặng với tất cả lòng biết ơn».

1. TIP CHẾ TẠO ĐÀU BÍ NGÔ

Xa về phía Bắc xứ Oz, tại vương quốc Gillikins có một chàng trai trẻ tên Tip. Thật ra thì tên cậu dài hơn thế, mẹ Mombi thường khăng định tên đầy đủ của cậu phải là Tippetarius; nhưng chẳng ai lại muốn gọi một cái tên dài như thế khi Tip cũng chẳng khác là bao.

Tip không hề có kỉ ức nào về cha mẹ mình bởi từ khi còn quá nhỏ cậu đã được Mombi nuôi lớn. Danh tiếng của mẹ Mombi, tôi rất tiếc phải nói, là chẳng phải tuyệt vời gì cho cam. Người Gillikin có lí do để nghi ngờ mẹ ta đang áp ủ nghệ thuật hắc ám, và vì vậy họ có phản chùn tay khi kết giao với mẹ.

Mombi không hẳn là một Phù thủy, vì Phù thủy Tốt trị vì phía Bắc xứ OZ đã cấm tiệt sự tồn tại của bất kì Phù thủy nào khác trên lãnh địa của bà. Vì thế người bảo hộ của Tip, dù cho mẹ có tha thiết mong mỏi được làm phép thế nào đi nữa, cũng nhận thấy rằng việc trở thành ai đó hơn là một Nữ Pháp Sư, hoặc cao hơn cả là một Nữ Phù Thủy tài ba, là trái pháp luật.

Hằng ngày Mombi bắt Tip mang vác củi từ rừng về để mẹ có thể đun cái vại của mình. Cậu cũng làm công việc cuốc đất và lột vỏ trên cánh đồng ngô; cậu cho đám lợn ăn và vắt sữa con bò bốn sừng vốn là niềm tự hào của Mombi.

Nhưng bạn cũng đừng có cho rằng cậu chàng lúc nào cũng làm việc, vì cậu thấy rằng lao động chẳng có lợi gì cho mình. Khi vào rừng, Tip thường treo cây lầy trứng chim hay tự vui đùa bằng cách đuổi bắt thỏ trắng hay ra suối bắt cá bằng chiếc kẹp cong cong. Sau đó cậu vội vàng gom củi ôm đầy tay và vác về nhà. Và khi cậu chàng lẽ ra phải làm việc trên cánh đồng ngô, nhờ những thân ngô cao to giúp cậu giấu mình khỏi tầm nhìn của mẹ Mombi, Tip thường sẽ đào hang chuột chũi, hoặc nếu không có tâm trạng thì cậu sẽ nằm ngả lưng giữa những hàng ngô và đánh một giấc dài. Bởi vậy, có lẽ bằng cách “chăm sóc” khiến mình không bị kiệt sức này, Tip lớn phong thành một chàng trai khỏe mạnh và rắn chắc như bất cứ chàng trai nào.

Ma thuật đáng tò mò của Mombi thường làm hàng xóm sợ chết khiếp, và họ đối xử với mẹ với cung cách bên lề nhưng đầy tôn kính vì sức mạnh kì quặc mẹ mang trong mình. Nhưng Tip ghét mẹ cực, và cậu cũng chẳng ngại mà bày tỏ điều ấy ra. Thực sự là thi thoảng Tip còn tỏ ra thiếu tôn trọng mẹ Mombi - dù rằng cậu không nên làm thế, bởi xét cho cùng thì dù sao mẹ cũng là người bảo hộ của cậu.

Cánh đồng ngô của Mombi cũng trồng bí ngô, nổi bật cái màu đỏ vàng giữa những hàng cây xanh ngát; những quả bí ngô này được trông và chăm sóc kĩ lưỡng để dành làm thức ăn cho con bò bốn sừng vào mùa đông.

Nhưng một ngày nọ, sau khi tất cả cây ngô đều đã bị chặt và xếp thành đống, và Tip thì đang mang đống bí ngô tới chuồng bò, cậu đột nhiên nảy ra ý định làm một chiếc “Đèn bí ma”^[1] để hù dọa mẹ chơi.

Thế là cậu liền lựa lấy một quả bí to to nom có vẻ ổn - nó có màu đỏ cam bóng láng - và bắt đầu khoét nó. Cậu dùng đầu nhọn của dao khoét thành hai con mắt tròn, chiếc mũi hình tam giác và cái miệng hình trăng non. Khuôn mặt, khi hoàn thành, không thể được xem là đẹp; nhưng nó có một nụ cười to và rộng, và biểu cảm trên khuôn mặt đó nhìn vui đến nỗi cả Tip cũng phải phì cười khi cậu ngưỡng mộ nhìn ngắm thành quả của mình.

Tip không có bạn cùng chơi, vì thế cậu không hề biết rằng đám con trai thường khoét ruột quả bí ma rồi đặt vào trong đó một cây nến đã được thả sáng để làm cho khuôn mặt nom đáng sợ hơn; nhưng cậu đã có ý tưởng cho riêng mình mà hứa hẹn mang lại hiệu quả không kém. Cậu quyết định tạo ra một hình dạng con người, cho nó đeo cái đầu bí ngô này, và đặt nó ở nơi mà mẹ Mombi ắt hẳn sẽ phải “mặt đối mặt” với nó.

“Và sau đó,” Tip mỉm cười tự nhủ, “bà ta sẽ ré lên còn to hơn cả tiếng của con lợn nâu khi mình kéo đuôi nó, và rùn rây vì sợ hãi còn hơn cả mình năm ngoái khi bị sốt rét cho mà coi!” Cậu có khá nhiều thời gian để thực hiện kế hoạch vì Mombi đã vào làng - để mua đồ tạp hóa, mẹ nói - và đó là một chuyện đi tốn ít nhất cũng phải hai ngày trời.

Thế rồi cậu vác rìu vào rừng và chọn lấy vài cây non thẳng, chắc để chặt và xén hết cành lá của

chúng. Rồi cậu dùng chúng làm thành cánh tay, cẳng và bàn chân cho người bí. Rồi cậu tước một lớp vỏ dày từ quanh một thân cây lớn, và với khá nhiều sức lực biến nó thành một hình trụ đứng cố, gắn các cạnh với nhau bằng miếng gỗ để làm phần thân của người bí. Rồi, vừa làm việc vừa huýt sáo một cách hạnh phúc, cậu cẩn thận nối các chi và gắn chặt chúng vào cơ thể người bí bằng cái chốt đã được cậu dùng dao đeo gọt thành.

Khi công việc hoàn thành thì trời cũng đã nhá nhem tối, và Tip nhớ ra là mình còn phải vắt sữa bò và cho đàn heo ăn. Thế nên cậu cầm lấy tên người gỗ và mang theo nó vào nhà.

Suốt buổi tối, nhờ ánh lửa chập chờn trên lò bếp, Tip cẩn thận đeo tròn cạnh của các khớp và làm nhẵn những mặt gỗ ghè như một người thợ thực thụ. Rồi cậu dựng nó lên tường và ngắm nhìn một cách thán phục. Nó dường như cao đáng kể, thậm chí đối với một người đàn ông trưởng thành; nhưng đó lại là một điểm tốt trong mắt một cậu nhóc, và Tip chẳng hề cảm thấy khó chịu với kích thước tạo vật của mình.

Sáng hôm sau, khi nhìn lại thành quả của mình, Tip nhận thấy rằng cậu đã quên tạo cho gã bù nhìn một cái cổ, bằng cách cậu có lẽ đã gắn chặt cái đầu bí ngô vào cơ thể. Thế nên cậu lại vào rừng lần nữa, cũng không xa lắm, và chặt nhiều mẫu gỗ nhỏ từ một cái cây để hoàn thành công việc. Khi quay lại cậu gắn miếng gỗ hình cây thánh giá xuyên suốt thân bù nhìn, tạo thành một cái lỗ ở giữa để giữ thẳng cổ. Mẫu gỗ dùng để làm cổ cũng được mài nhọn, và khi mọi thứ đã sẵn sàng thì Tip đặt cái đầu bí ngô lên, ép nó xuống cổ, và nhận thấy nó rất vừa vặn. Tip thấy hài lòng khi cái đầu có thể quay từ bên này sang bên khác, và các khớp tay chân giúp cậu có thể để gã bù nhìn đứng ngời kiểu nào cũng được.

“Giờ thì,” Tip tuyên bố đầy tự hào, “đây quả là một anh chàng tuyệt hảo, và hẳn là nó sẽ làm cho bà già Mombi phải ré lên sợ hãi! Nhưng nó sẽ còn giống thật hơn nữa nếu được mặc quần áo đúng cách.”

Tìm quần áo cũng không phải việc dễ dàng gì; nhưng Tip bạo gan lục tìm trong cái hòm mà mẹ Mombi dùng để đựng tất cả những kỉ vật và kho báu của mình, và dưới đáy hòm cậu phát hiện ra vài cái quần tím, một cái áo thun đỏ và một chiếc áo gi lê hồng chàm bi trắng. Cậu mang chúng tới chỗ gã bù nhìn và thành công, dù rằng đám đồ này, nom không hợp lắm, trong việc mặc cho gã theo một phong cách thời trang vui nhộn. Vài cái vớ đan vốn thuộc về Mombi và một đôi giày đã cũ mòn của cậu giúp hoàn tất việc phục trang cho gã, và Tip mừng rỡ nhảy cẫng lên và cười to đầy thích thú đúng kiểu của một cậu nhóc.

“Mình phải đặt cho nó một cái tên!” cậu la lớn. “Một người đàn ông tốt như vậy hẳn là phải có một cái tên. Mình tin thế,” cậu nói thêm, sau một khoảng thời gian suy nghĩ, “Mình sẽ đặt cho nó cái tên sau: ‘Jack Đầu bí ngô!’ [\[2\]](#)”

2. BỘT SỰ SỐNG DIỆU KỲ

Sau khi xem xét vấn đề một cách kỹ lưỡng, Tip quyết định rằng nơi tốt nhất để đặt Jack phải là khúc ngoặt trên đường hơi cách nhà một chút, thế là cậu bắt đầu mang gã tới đó. Nhưng rồi Tip bỗng nhận ra gã thật là nặng và cậu khó lòng mà xoay sở được. Sau khi kéo Jack đi được một quãng ngắn, Tip dựng gã đứng thẳng lên và đầu tiên uốn cong khớp của một chân rồi tới chân kia, cùng lúc đẩy gã từ đằng sau, và cậu chàng đã khiến cho Jack đi bộ được tới chỗ ngoặt trên đường. Dù có đôi lần ngã dúi dụi, Tip thật sự đã làm việc chăm chỉ hơn bao giờ hết, chăm hơn cả lúc cậu ở trên cánh đồng ngô hay ở trong rừng; nhưng rồi tính nghịch ngợm trong người lại trỗi dậy, và cậu muốn thử kiểm tra tay nghề của mình.

“Jack có vẻ ổn và hoạt động tốt!” cậu tự nhủ, thở hắt hện vì phải gắng sức hơn thường ngày. Nhưng rồi cậu phát hiện ra cánh tay trái của con bù nhìn đã rơi mất trên đường nên cậu đành phải quay về tìm nó, và sau đó, bằng cách chuốt lấy một cái chốt bên mới cho mỗi nối vai, cậu sửa lại chỗ bị hư và sau khi hoàn thành, cánh tay thậm chí còn khỏe hơn trước. Tip cũng nhận thấy rằng cái đầu bí ngô của Jack đã bị quay ngược ra sau, nhưng việc này thì cũng dễ sửa thôi. Cuối cùng khi Jack được dựng đứng lên đối mặt với khúc quẹo trên đường nơi mà mục Mombi sẽ xuất hiện, gã nom chẳng khác gì một tay nông dân Gillikin - và cũng nom quái dị đến nỗi những ai bất chợt đi ngang qua đều phải giật bắn mình.

Nhưng giờ này trong ngày thì cũng là quá sớm để ngóng trông bà lão ấy quay về, thế nên Tip đi xuống thung lũng dưới trang trại và bắt đầu nhặt quả hạch từ những cái cây mọc gần đó.

Tuy nhiên, Mombi lại quay về sớm hơn thường lệ. Mục đã gặp được một lão phù thủy gian xảo trú trong một cái hang trên núi, và họ đã trao đổi với nhau khá nhiều bí mật phép thuật quan trọng. Nhờ đó mục ta có thêm ba công thức làm phép mới, bốn lọ bột màu nhiệm và một loại thảo dược có sức mạnh phi thường đầy hiệu nghiệm; và giờ thì mục đang đi cà nhắc về nhà nhanh nhất có thể để thử nghiệm ma thuật mới của mình.

Mombi quá mải mê vào những thứ quý giá mà mục vừa có được đến nỗi khi mục quẹo vào góc đường và thoáng trông thấy gã bù nhìn, mục chỉ gạt đầu và nói:

“Chào buổi tối, thưa ngài.”

Nhưng một lúc sau, nhận thấy rằng gã này chẳng buồn di chuyển hay đáp lời, mục ném ánh mắt sắc bén của mình lên khuôn mặt gã và phát hiện ra cái đầu bí ngô được khắc một cách tỉ mỉ bằng con dao bỏ túi của Tip.

“Hơ!” Mombi làu bàu thốt lên; “cái thằng nhóc đểu cặng này lại giờ trò lần nữa! Tốt lắm! Rá—ất tốt! Tao sẽ đánh cho mày tơi tả vì dám hù dọa tao bằng kiểu này!”

Mục tức giận vung cây gậy của mình lên tính đập vỡ cái khuôn mặt bí ngô đang toe toét cười của gã bù nhìn; nhưng rồi một ý nghĩ đột ngột xuất hiện trong đầu khiến mục dừng tay, cái gậy trên tay mục nâng lên bất động giữa không trung.

“Việc gì phải làm thế nhỉ, đây hẳn là cơ hội tốt để ta thử món bột mới này!”, mục nói đầy phấn khích. “Và rồi ta sẽ biết được lão phù thủy gian xảo đó có thật sự nói cho ta bí mật không, hay là lão già đó cũng chỉ tinh quái lừa ta như ta đã lừa lão.”

Thế rồi mục đặt cái giỏ trên tay xuống và sờ soạng kiểm thử bột quý giá mục vừa vớ được. Trong khi mục đang bận rộn kiểm tìm thì Tip thơ thân tản bộ trở lại với chiếc túi đầy nhóc quả hạnh, và phát hiện ra mục phù thủy đang đứng kế cạnh con bù nhìn của mình và rõ là chẳng hề có một chút gì sợ hãi.

Bạn đầu cậu thấy khá là thất vọng, nhưng ngay sau đó cậu lại tò mò muốn biết mục Mombi tính làm gì. Thế nên cậu giấu mình sau bụi cây nơi cậu có thể nhìn thấy mà không bị nhìn thấy, và dõi theo động thái của mục phù thủy.

Sau khi sục sạo một hồi mục Mombi liền lôi từ trong giỏ ra một lọ hạt tiêu cũ, trên cái nhãn đã mờ là dòng chữ viết bằng bút chì của lão phù thủy:

“Bột của sự sống.”

“À — mày đây rồi!” mục mừng rỡ reo lên. “Và giờ thì hãy xem thử xem nó có hiệu lực hay không.

Lão phù thủy keo kiệt chẳng chịu cho ta nhiều, nhưng ta đoán là nó có thể đủ cho ta dùng khoảng hai hay ba lần nữa.”

Tip ngạc nhiên khi nghe được những lời này. Cậu thấy mẹ Mombi nâng cao cánh tay và rắc bột từ chiếc lọ xuống cái đầu bí ngô của Jack. Mẹ hành động chẳng khác gì khi người ta rắc tiêu lên một củ khoai nướng; bột rắc xuống đầu Jack, vung vãi sang cái áo đỏ và áo ghi lê hồng và cái quần tím mà Tip mặc cho gã, và một phần bột thậm chí còn rơi trên đôi giày và cũi mòn.

Sau khi cất lọ tiêu lại vào giỏ, Mombi nâng tay trái lên, ngón út chìa lên và nói:

“Weaugh!”

Tiếp mẹ nâng tay phải lên, ngón cái chìa lên và nói:

“Teaugh!”

Rồi mẹ nâng cả hai tay lên, tất cả ngón tay và ngón cái mở rộng ra, và la to:

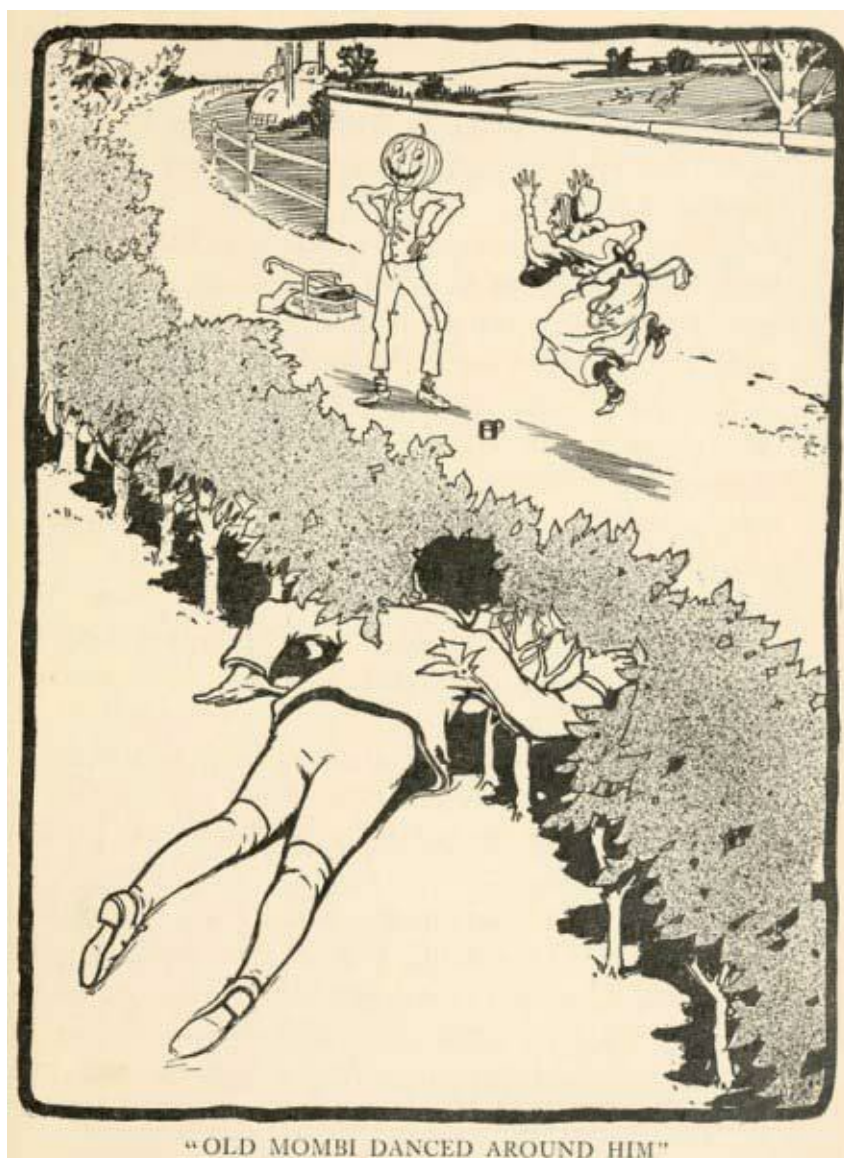
“Peaugh!”

Jack Đầu bí ngô bỗng bước lùi lại một khúc, và nói giọng quở trách:

“Đừng có hét lên như thế chứ! Bà nghĩ tôi bị điếc à?”

Thế là mẹ Mombi già mừng rỡ điên cuồng nhảy nhót quanh gã.

“Nó sống rồi!” mẹ gào lên: “Nó sống rồi! Nó sống rồi!”



“OLD MOMBI DANCED AROUND HIM”

Mẹ tung cây gậy của mình lên trời và chụp lấy khi nó rớt xuống; mẹ dùng hai cánh tay ôm lấy mình, và thử nhảy vài bước trong điệu jig^[3]; và mẹ cứ sung sướng lặp lại suốt: “Nó sống rồi! — Nó sống rồi! — Nó sống rồi!”

Giờ hẳn là bạn có thể đoán được rằng Tip đã quan sát mọi việc với sự thích thú.

Bạn đầu cu cậu sợ chết khiếp và chỉ muốn chạy biến khỏi đó, nhưng hai chân cậu cứ run bần bật đến nỗi bước đi cũng khó. Rồi cậu cũng cảm thấy thiệt là ngộ khi Jack có thể sống được, đặc biệt là biểu cảm trên khuôn mặt bí ngô của gã nom hài hước và tức cười đến nỗi nó làm cậu bật cười ngay tức khắc. Thế nên sau khi nỗi khiếp sợ ban đầu đã qua đi, Tip bắt đầu cười; và tròng cười vui vẻ chạm đến tai Mombi khiến mẹ nhanh chóng bước tập tễnh tới chỗ hàng rào, tóm lấy cổ áo của Tip và kéo cậu về lại chỗ cái giỏ của mẹ và gã đầu bí.

“Thằng nhóc nghịch ngợm, lén lút, độc ác này!” mẹ la lên đầy giận dữ: “Tao sẽ dạy cho mày bài học vì tội rình rập moi móc bí mật của tao và lấy tao ra làm trò đùa!”

“Tôi đâu có lấy bà ra làm trò đùa,” Tip kháng cự. “Tôi chỉ cười con bù nhìn thôi! Nhìn nó mà xem! Chẳng phải nó giống y như thật đấy ư?”

“Hi vọng là cậu không bôi nhọ bộ dáng của tôi,” Jack nói; thật là tức cười khi nghe giọng điệu nghiêm nghị của gã, trong khi mặt gã thì vẫn nở nụ cười vui; Tip lại lần nữa cười như sấm dùi.

Thậm chí cả Mombi cũng không phải là không tò mò về gã bù nhìn mà mẹ đã dùng ma thuật làm sống dậy; thế nên, sau khi đã nhìn chăm chăm vào gã một cách chăm chú, mẹ liền cất tiếng hỏi:

“Người có biết gì không?”

“Thật khó mà nói được,” Jack đáp lời. “Dù rằng tôi cảm thấy là tôi biết rất rất nhiều điều, tôi vẫn chưa ý thức được thế giới này có bao nhiêu điều tôi cần phải tìm hiểu. Có lẽ phải tốn chút ít thời gian để tôi khám phá ra là mình cực kì thông minh hay tột cùng ngu xuẩn.”

“Chắc rồi,” Mombi đáp đầy dăm chiêu.

“Nhưng bà sẽ làm gì với nó đây, khi giờ nó sống dậy rồi?” Tip thắc mắc.

“Tao phải suy nghĩ thêm,” Mombi đáp lời. “Nhưng giờ chúng ta phải về nhà đã, trời sắp tối đen rồi. Mày hãy đỡ gã Đầu bí ngô đi về đi.”

“Đừng bận tâm đến tôi,” Jack bảo; “Tôi có thể đi lại y như bà. Chẳng phải tôi có cẳng và bàn chân, và chẳng phải chúng đều có khớp nối hết sao?”

“Thật à?” mẹ già quay sang hỏi Tip.

“Dĩ nhiên rồi, tôi tự làm đấy,” cậu nhóc đáp lời đầy tự hào.

Thế rồi họ đi về nhà, nhưng khi đến sân trại mẹ Mombi liền dẫn gã đầu bí tới chuồng bò và nhốt gã lại trong một cái chuồng trống không và khóa cửa cận thận ở bên ngoài.

“Tao phải “chăm sóc” mày trước đã,” mẹ nói, quay đầu sang Tip.

Cậu nhóc thấy thực không thoải mái khi nghe vậy; vì cậu biết mẹ Mombi có một trái tim độc ác đầy thù hận, và mẹ sẽ chẳng hề tỏ ra chút do dự nào khi thực hiện những hành động xấu xa.

Họ tiến vào nhà. Đó là căn nhà mái vòm có hình tròn, giống như hầu hết mọi nhà xây trong trang trại tại xứ OZ.

Mẹ Mombi bảo cậu thấp nển trong khi mẹ đặt cái giỏ của mình vào tủ bát và treo áo khoác lên móc. Vì sợ mẹ, Tip ngay lập tức vâng lời.

Thấp nển xong mẹ lại lệnh cho cậu nhóm lửa lò sưởi, và lúc Tip đang tất bật chạy đôn chạy đáo thì mẹ thản nhiên ngồi ăn tối. Khi ngọn lửa nổ lách tách trong lò, cậu nhóc bèn đến gần và hỏi xin mẹ một phần bánh mì và pho mát; nhưng mẹ Mombi từ chối không cho cậu dù chỉ một miếng.

“Tôi đói!” Tip nói bằng giọng hờn dỗi.

“Mày sẽ không đói lâu đâu,” mẹ đáp lời với cái nhìn đầy cay nghiệt.

Cậu nhóc không hề thích câu nói ấy, nghe nó như là một lời đe dọa vậy; nhưng cậu chợt nhớ ra mình còn quả hạnh trong túi quần, thế nên cậu tách vài quả ra ăn trong khi Mombi đứng dậy, phui vụn bánh mì trên tạp dề và đặt một ấm nước nhỏ màu đen lên ngọn lửa.

Rồi mẹ đo lường, chia giám và đùng thành hai phần bằng nhau rồi đổ vào trong ấm. Tiếp đến mẹ lôi ra vài gói bột và thảo dược rồi bắt đầu lấy từng chút nguyên liệu trong các gói đó để thêm vào ấm.

Thỉnh thoảng mẹ nhích lại gần cây nến và đọc công thức của hỗn hợp mẹ đang pha chế từ một mẫu giấy vàng.

Tip nhìn mẹ và ngày càng thấy lo lắng hơn nữa.

“Cái đó để làm gì vậy?” cậu hỏi.

“Dành cho mày đây,” Mombi gón lộn đáp lời.

Tip len qua chiếc ghế đầu của mình và nhìn chằm chằm một lúc lâu vào ấm nước đang chuẩn bị sôi. Rồi cậu liếc nhìn nét mặt lạnh lùng và nhăn nhó của mẹ phù thủy và ước gì mình đang ở bất kì đâu miễn không phải là trong căn bếp tối tăm đầy khói này, nơi thậm chí những cái bóng đen được ánh nến hắt lên tường cũng đủ khiến sống lưng người ta trở nên lạnh buốt.



Một giờ đồng hồ trôi qua trong im lặng, duy chỉ có tiếng nước sôi lục đục và tiếng lửa cháy lách tách trong lò là vẫn còn vang vọng trong không gian.

Cuối cùng, Tip lên tiếng.

“Tôi phải uống cái thứ đó à?” cậu hỏi, ngoắc đầu chỉ cái ấm.

“Phải,” Mombi đáp.

“Nó sẽ làm gì tôi?” Tip hỏi.

“Nếu được chế tạo đúng cách,” Mombi đáp, “nó sẽ biến mày thành một bức tượng cẩm thạch.”

Tip rên rỉ, chùi đi những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán bằng ống tay áo.

“Tôi không muốn thành tượng cẩm thạch!” cậu kháng nghị.

“Mày muốn gì không quan trọng, tao muốn biến mày thành tượng,” mẹ già đáp, nhìn nó cay độc.

“Rồi tôi sẽ được dùng làm gì?” Tip hỏi. “Sẽ chẳng có ai giúp việc cho bà cả.”

“Tao sẽ sai thằng Đầu bí ngô làm việc cho tao,” Mombi nói.

Tip lại rên rỉ.

“Sao bà không biến tôi thành một con dê, hay một con gà?” cậu lo lắng hỏi. “Bà chẳng thể làm được gì với một bức tượng thạch cả.”

“Ồ, có chứ, Mombi đáp lời. “tao sẽ trồng một vườn hoa, vào mùa Xuân tới, rồi tao sẽ đặt mày vào giữa vườn làm vật trang trí. Tao tự hỏi sao trước đây tao chưa từng nghĩ đến chuyện đó nhỉ; mày đã là một mối phiền nhiễu nhiều năm trời rồi.”

Nghe vậy, Tip thấy cả người mình đầm mồ hôi. Nhưng cậu vẫn ngồi yên, run rẩy và đánh cái nhìn đầy lo âu lên chiếc ấm nước.

“Có lẽ nó sẽ chẳng hiệu nghiệm đâu,” cậu lẩm bẩm bằng giọng nói chán nản và yếu ớt.

“Ồ, tao lại nghĩ là nó sẽ đấy,” Mombi đáp đầy phấn khởi. “Tao ít khi nào phạm lỗi lắm.”

Quãng thời gian im lặng lại tiếp diễn. Khoảng tĩnh lặng đầy ảm đạm này kéo dài lâu đến nỗi khi Mombi cuối cùng cũng nhắc ấm nước lên thì lúc ấy đã là nửa đêm.

“Mày không thể uống cho tới khi nó nguội,” mẹ phù thủy già thông báo, mặc cho đạo luật cấm dùng phép thuật mà mẹ đã được nghe. “Giờ thì cả hai ta đều phải đi ngủ, và vào rạng đông tao sẽ gọi mày dậy và khi đó thì hoàn thành việc biến mày thành bức tượng thạch.”

Nói rồi mẹ tập tễnh đi vào phòng mình, mang theo cái ấm nước bốc khói nghi ngút. Tip nghe thấy tiếng mẹ đóng và chốt cánh cửa phòng.

Cậu nhóc không đi ngủ như mẹ đã chỉ thị, mà vẫn ngồi nhìn chằm chằm vào những cục than hồng trong đám lửa sắp tàn bên lò sưởi.

3. CUỘC TRỐN CHẠY CỦA NHỮNG KẺ ĐÀO TÀU

Tip ngồi trầm ngâm suy nghĩ.

“Quả là khó khăn khi bị biến thành một bức tượng thạch,” cậu nghĩ đầy chống đối. “Và mình cũng sẽ chẳng chịu đựng được việc đó. Mụ Mombi nói mình đã làm phiền mụ nhiều năm trời rồi; thế nên mụ ta sẽ vứt bỏ mình. Được rồi, có cách tốt hơn là để cho bản thân mình bị biến thành một bức tượng. Chẳng có thằng nhóc nào lại có thể cảm thấy thích thú khi phải đứng trơ ra giữa vườn hoa mãi cả! Mình sẽ trốn đi, đó là việc mình sẽ làm — và tốt hơn hết là mình phải đi trước khi mụ ta bắt mình uống cái thứ nước kinh khủng trong ấm đó.” Cậu chờ đến khi có tiếng ngáy vang lên báo hiệu mụ phù thủy đã chìm vào giấc ngủ sâu, rồi nhẹ nhàng đứng dậy và bước tới tủ chén để tìm thức ăn.

“Chẳng có ích gì khi bắt đầu chuyến đi mà thiếu đồ ăn,” cậu quyết định, lục lọi trong những ngăn tủ chật hẹp. Cậu tìm thấy vài mẩu bánh mì; nhưng Tip phải tìm trong túi Mombi mới thấy miếng pho mát mụ đã mua ở làng. Khi bóc ngược đáy túi ra, tình cờ cậu thấy hũ tiêu có dòng chữ “Bột của sự sống.”

“Có lẽ mình cũng nên mang nó theo thì tốt hơn,” cậu nghĩ, “bằng không mụ Mombi sẽ dùng nó để làm thêm nhiều việc ác.”

Thế là cậu nhét cái lọ vào túi quần cùng với bánh mì và pho mát. Rồi cậu thận trọng rời nhà và khoá cánh cửa lại sau lưng.

Bên ngoài trời trăng và những ngôi sao đang chiếu sáng rực rỡ, và đêm đen yên bình như đang vẫy tay mời gọi, so với căn bếp khoá trái bốc mùi kinh khủng.

“Thật mừng vì mình đã trốn đi,” Tip nhẹ nói; “vì mình chưa bao giờ thích mụ ta. Mình tự hỏi làm thế nào mà mình lại đến sống với mụ ta được nhỉ?” Cậu chậm bước hướng tới phía đường thì một ý nghĩ bỗng nảy ra khiến cậu dừng chân.

“Mình không thích bỏ lại Jack Đầu bí ngô cho con người không có lòng khoan dung đó,” cậu lầm bầm. “Và Jack thuộc về mình, vì mình đã tạo ra nó dù cho mụ phù thủy già có làm nó sống lại đi chăng nữa.”

Cậu lần bước đến chuồng bò và mở cửa chuồng nơi gã đầu bí ngô đã bị bỏ lại.

Jack đang đứng giữa khu chuồng, và nhờ có ánh trăng sáng rọi vào, Tip có thể thấy gã đang mỉm cười vui vẻ hơn bao giờ hết.

“Nhanh lên nào!” cậu nhóc nói và vẫy tay ra hiệu.

“Đi đâu?” Jack hỏi.

“Nếu tôi biết thì tôi sẽ nói cho anh ngay thôi,” Tip trả lời, mỉm cười đầy cảm thông với khuôn mặt bí ngô. “Hiện giờ tất cả những gì chúng ta có thể làm là đi lang thang đây đó”

“Rất tốt,” Jack đáp, và bước một cách kì cục ra khỏi chuồng ngựa và chìm vào ánh trăng.



"TIP LED HIM ALONG THE PATH."

Tip quẹo về phía đường và gã theo sau cậu. Jack khập khiễng bước đi, và thỉnh thoảng một trong những khớp chân gã ngoặt về phía sau thay vì về phía trước và mém làm gã té nhào. Nhưng rồi gã cũng nhanh chóng nhận ra và bắt đầu cẩn thận bước từng bước khó nhọc để tránh gặp tai nạn.

Tip dẫn gã đi dọc con đường mà không hề dừng lại. Họ chẳng thể đi nhanh, nhưng họ bước đi đều đặn; và khi mặt trăng ngả mình nhường chỗ cho mặt trời vươn người nhô lên sau những ngọn đồi thì họ đã đi được một quãng đường dài đến nỗi cậu nhóc thấy chẳng có lí do gì phải lo sợ mù phù thủy đuổi theo nữa cả. Hơn nữa, cậu đã quẹo vào một đoạn đường khác, rồi vào đoạn đường khác nữa để cho bất kì ai theo sau họ cũng khó mà đoán được họ đã đi đường nào, hoặc nơi nào để tìm ra họ.

Khá thỏa mãn vì mình đã thoát được — chí ít là lần đầu tiên — việc bị biến thành một bức tượng thạch, cậu nhóc tạm dừng chân và ngồi bẹp lên một tảng đá bên vệ đường.

"Hãy ăn sáng chút đã," cậu nói.

Jack Đầu bí ngô tò mò nhìn Tip nhưng chối từ tham gia vào bữa ăn. "Có vẻ như tôi không được cầu tạo như cậu."

"Tôi biết chứ," Tip đáp lời; "vì tôi tạo ra anh mà."

"Ồ! Thật ư?" Jack hỏi.

"Chắc rồi. Và gắn các bộ phận lại với nhau. Và khoét cho anh đôi mắt và cái mũi và đôi tai và cái miệng," Tip tự hào nói. "Và diện đồ cho anh."

Jack ngấm nhìn cơ thể mình và nói về trách cứ.

"Thật ngộ là cậu làm việc ấy rất tốt," gã nhận xét.

"Chỉ tạm tạm thôi," Tip khiêm tốn đáp; vì cậu bắt đầu nhận thấy những khuyết điểm trong cấu trúc

của Jack. “Giá mà tôi biết trước là hai ta sẽ đi du hành cùng nhau thì tôi đã làm tí mỉ hơn.”

“Tại sao, thế thì,” gã Đầu bí nói bằng chất giọng đầy kinh ngạc, “hắn cậu phải là người tạo nên tôi, cha mẹ tôi, cha tôi!”

“Hoặc người phát minh ra anh,” cậu nhóc cười đáp. “Đúng thế con trai ta; Ta tin là thế đấy!”

“Thế thì tôi nợ cậu việc tuân theo,” gã tiếp tục, “và cậu nợ tôi việc — hỗ trợ.”

“Chính xác là vậy đó,” Tip tuyên bố và nhồm dậy. “Vậy ta đi tiếp nào.”

“Chúng ta sẽ đi đâu?” Jack hỏi khi họ đã tiếp tục cuộc hành trình.

“Tôi cũng không chắc lắm,” cậu nhóc nói; “Nhưng tôi tin là ta đang tiến về hướng Nam, và không sớm thì muộn chúng ta sẽ đến được thành phố Ngọc Lục Bảo.”

“Đó là thành phố gì thế?”, gã Đầu bí ngô thắc mắc.

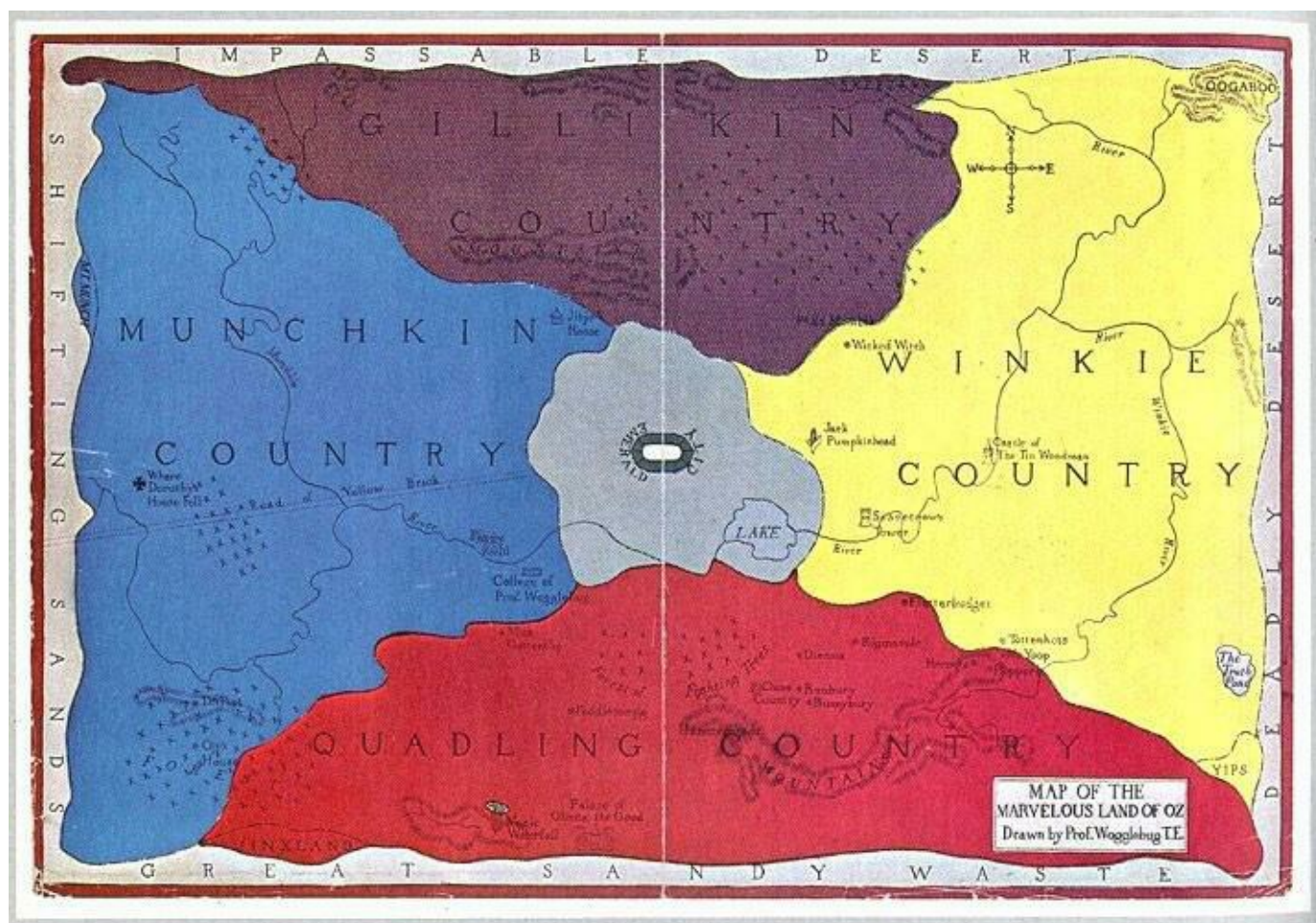
“Đây là trung tâm của xứ OZ, và là thành phố lớn nhất trên toàn đất nước. Bản thân tôi chưa từng tới đó, nhưng tôi đã nghe mọi điều về lịch sử của nó. Nó được xây bởi một phù thủy Vĩ đại và phi thường tên OZ, và mọi thứ ở đó đều có màu xanh — y như mọi thứ trên đất nước của người Gillikin đều có màu tím vậy.”

“Ở đây mọi thứ đều có màu tím à?” Jack hỏi.

“Dĩ nhiên rồi. Anh không thấy à?” cậu đáp.

“Tôi tin là tôi bị mù màu,” sau khi nhìn chằm chằm vào người mình, gã đáp.

“Ồ thì, cỏ màu tím, và những cái cây màu tím, và những căn nhà, và hàng rào cũng tím,” Tip giảng giải. “Thậm chí bùn trên đường cũng có màu tím. Nhưng ở thành phố Ngọc Lục Bảo mọi thứ ở đây có màu tím thì ở đó lại có màu xanh lá. Và trong thành phố của người Munchkin ở phía Đông, mọi thứ đều có màu xanh biển; và ở thành phố phía Nam của người Quadling mọi thứ đều có màu đỏ; và ở thành phố phía Tây của người Winkie nơi Thợ rừng Thiếc trị vì, mọi thứ đều có màu vàng.”



“Ồ!” Jack nói. Rồi sau khi ngừng lại, gã hỏi: “Có phải cậu vừa bảo Thợ rừng Thiếc trị vì những người Winkie?”

“Đúng thế; anh ta là một trong những người đã giúp Dorothy tiêu diệt phù thủy xấu xa ở phía Tây, và những người Winkie rất biết ơn và mời anh ta trị vì họ, — cũng giống như những người ở thành phố Ngọc Lục Bảo đã cầu anh Bù Nhìn Rơm cai trị họ.”

“Ôi tôi ơ là tôi!” Jack thốt lên. “Đầu tôi đang xoay vòng vòng với mớ lịch sử này. Bù Nhìn Rơm là ai?”

“Một người bạn khác của Dorothy,” Tip đáp.

“Và ai là Dorothy?”

“Đó là cô gái đến từ Kansas, một nơi ở thế giới rộng lớn bên ngoài kia. Cô bị một cơn lốc xoáy thổi bay tới xứ OZ, và trong thời gian ở đây cô đã đồng hành cùng Bù Nhìn Rơm và Thợ rừng Thiếc.”

“Vậy giờ cô ấy ở đâu?” gã Đầu bí ngô gắng hỏi.

“Glinda, phù thủy Tốt trị vì những người Quadling, đã gửi cô về lại nhà,” cậu đáp.

“Ồ. Thế còn gã Bù Nhìn Rơm?”

“Tôi kể anh nghe rồi mà. Anh ta trị vì thành phố Ngọc Lục Bảo,” Tip trả lời.

“Tôi tưởng cậu bảo một Phù thủy phi thường cai trị nó,” Jack phản đối, có vẻ càng ngày càng lúng túng.

“Đúng là tôi đã nói thế. Giờ thì tập trung vào, và tôi sẽ giải thích cho anh hiểu,” Tip nói chậm rãi và nhìn thẳng vào hai mắt của gã Đầu bí. “Dorothy tới thành phố Ngọc Lục Bảo để nhờ Phù thủy đưa cô quay về lại Kansas; và Bù Nhìn Rơm và Thợ rừng Thiếc đi cùng cô. Nhưng Phù Thủy không thể đưa cô trở về, vì ông thực sự không tài giỏi như vẻ bề ngoài. Và họ tức giận và dọa sẽ lột trần bộ mặt thật của ông; thế nên Phù Thủy đã chế tạo nên một trái khinh khí cầu lớn và trốn thoát, và từ đó trở đi chẳng ai gặp lại ông ta nữa.”

“Giờ thì, đó quả là một câu chuyện lịch sử thú vị,” Jack hài lòng nói; “Và tôi hoàn toàn hiểu được toàn bộ câu chuyện trừ lời giải thích.”

“Mừng vì anh đã hiểu,” Tip đáp. “Sau khi Phù Thủy đi mất, người dân thành phố Ngọc Lục Bảo tôn Bù Nhìn Rơm lên làm vua; “Và tôi nghe kể rằng anh ta trở thành một người trị vì rất nổi tiếng.”

“Vậy là chúng ta sắp đến gặp vị vua kì lạ này à?” Jack hỏi, ra chiều thích thú.

“Tôi nghĩ thế,” cậu đáp; “Trừ khi anh có việc gì hay hơn để làm.”

“Ồ, không, cha yêu quý,” Đầu bí ngô bảo. “Tôi sẽ nguyện đi tới bất cứ nơi nào cậu muốn đi.”

4. TIP LÀM THÍ NGHIỆM PHÁP THUẬT

Cậu nhóc, với thân hình nhỏ bé và mảnh khảnh, thấy có hơi chút xấu hổ khi bị một gã đầu bí ngô cao to, vụng về gọi là “chạ”, nhưng để chối từ mối quan hệ này thì cậu lại phải đưa ra những lời giải thích dài dòng và chán ngắt, thế nên Tip bất ngờ hỏi để chuyển chủ đề:

“Anh có mệt không?”

“Tất nhiên là không rồi!” gã đáp. “Nhưng,” ngừng lại một chút, gã nói tiếp, “tôi khá chắc là những cái khớp gỗ của mình sẽ mòn nếu tôi cứ tiếp tục đi tiếp.”

Tip ngẫm thấy điều đó cũng đúng. Cậu bắt đầu thấy hối tiếc giá mà trước đây cậu chế tạo cẩn thận và chắc chắn hơn. Hẹn nữa làm sao cậu đoán được là cái gã mà cậu chỉ đơn thuần tạo ra để dọa mụ Mombi già lại có thể sống dậy bằng cái thứ bột diệu kì được đựng trong chiếc lọ tiêu cũ kĩ được chứ?”

Thế nên cậu nhóc ngừng chỉ trích mình và bắt đầu nghĩ cách cải thiện khiếm khuyết cho những cái khớp yếu ớt của Jack.

Vậy nên khi họ tới bìa rừng, cậu nhóc bèn ngồi xuống nghỉ chân trên một giá cửa cũ mà bác tiều phu nào đó đã bỏ quên lại.

“Sao anh không ngồi xuống đi?” Cậu hỏi gã Đầu bí ngô.

“Làm vậy khớp của tôi có bị căng không?” gã hỏi.

“Dĩ nhiên là không rồi. Việc này sẽ giúp chúng thư giãn,” cậu đáp.

Vậy là Jack thử đặt mông xuống; nhưng khi những cái khớp của gã bị uốn cong, chúng chạm vào nhau loạng xoạng tưởng chừng như ai đó đang đập vỡ đồ vật khiến cho Tip sợ rằng gã sắp tiêu đến nơi rồi. Thế là cậu vội vã chạy lại chỗ Jack, nâng gã dậy, nắn thẳng lại những cánh tay, căng chân, và gõ đầu gã ra xem thử coi nó có bị hỏng hóc ở đâu không. Nhưng có vẻ như Jack đang ở trong tình trạng khá tốt, thế là Tip bảo:

“Tôi nghĩ có lẽ mai một anh vẫn nên đứng thì tốt hơn. Đó có vẻ như là cách an toàn nhất.”

“Rất tốt, cha yêu quý. Cứ làm theo lời cha nói vậy”, Jack mỉm cười đáp lời, nom chẳng có vẻ gì là bối rối sau cú lộn nhào của mình.

Tip lại ngồi xuống. Đầu bí ngô bỗng cất tiếng hỏi:

“Cái thứ cậu đang ngồi lên là gì thế?”

“À, là cái ngựa bàn cửa,” cậu nhóc mơ màng đáp.

“Ngựa là gì^[4]?” Jack tò mò truy vấn.

“Ngựa hả? Ờ thì có hai loại ngựa,” Tip lúng túng đáp, cố tìm cách diễn giải. “Một loại thì còn sống, có bốn chân và một cái đầu và một cái đuôi. Và người ta cưỡi lên lưng nó.”

“Tôi hiểu rồi,” Jack mừng rỡ đáp. “Đó là loại ngựa cậu đang ngồi lên.”

“Không, không phải vậy,” Tip mau mắn đáp lời.

“Sao lại không phải? Cái thứ đó cũng có bốn chân, và một cái đầu, và một cái đuôi.” Tip nhìn kĩ chiếc bàn cửa hơn, và thấy rằng Đầu bí ngô đã đúng.

Thân cây cậu đang ngồi tạo hình thành thân ngựa, và có một cành cây mọc ra ở khúc cuối trông khá giống cái đuôi. Phía đầu bên kia có hai mắt gỗ chồi ra khiến người ta liên tưởng đến cặp mắt, và có một chỗ đã bị chặt bỏ để khiến người khác nhào thành cái mồm ngựa. Còn về những cái chân, đó là bốn cành cây to thẳng được chặt và dính cứng ngắc vào thân, bị tách xa nhau nhằm làm cho chiếc bàn cửa đứng vững khi người ta đặt gỗ lên đó để cưa.

“Cái thứ này nom giống một con ngựa thật hơn là tôi tưởng,” Tip giải thích. “Nhưng con ngựa thật phải còn sống, và phi nước kiệu và nhảy dựng lên và ngón yên mạch, còn cái thứ này chẳng khác gì một con ngựa chết, làm bằng gỗ, và được người ta dùng để đặt gỗ lên trên mà cưa.”

“Nếu nó sống dậy, nó có phi nước kiệu, và nhảy dựng lên, và ngón yên mạch không?” Đầu bí ngô thắc mắc.

“Có lẽ nó sẽ phi nước kiệu và nhảy dựng lên; nhưng nó sẽ không ăn yên mạch đâu”, cậu nhóc đáp, cười to trước ý tưởng ấy. “Và dĩ nhiên chẳng bao giờ nó có thể sống dậy, bởi nó làm bằng gỗ.”

“Tôi cũng làm bằng gỗ mà,” gã đáp.

Tip ngạc nhiên nhìn gã.

“Quả đúng vậy!” cậu thốt lên. “Và thứ bột thần kì đem lại sự sống cho anh thì đang nằm trong túi của tôi đây này.”

Cậu lôi chiếc lọ tiêu ra và tò mò nhìn nó. “Tôi tự hỏi là,” cậu thích thú nói, “liệu nó có làm cho chiếc bàn cưa này sống dậy được hay không.”

“Nếu nó có thể làm thế thật,” Jack nói, việc điềm tĩnh chẳng vì cái gì dường như làm gã ngạc nhiên, “tôi có thể cười lên lưng nó, và cứu đám khớp của mình khỏi bị mài mòn.”

“Để tôi thử xem nào!” cậu nhóc nhảy dựng và thốt lên. “Nhưng tôi tự hỏi liệu mình có nhớ nổi đám từ mà mụ Mombi từng nói, và cái cách mà mụ vung tay lên hay không.”

Cậu nghĩ ngợi vài phút, và bởi vì cậu đã nhìn kĩ từng hành động của mụ phù thủy già từ bờ giậu, và uống lấy từng lời mụ nói, cậu tin là mình có thể lặp lại chính xác những gì mụ đã nói và làm. Thế rồi cậu bắt đầu rắc Bột sự sống từ chiếc lọ tiêu lên thân chiếc bàn cưa. Tiếp đến cậu nhấc tay trái, ngón út chìa lên trời và nói: “Weaugh!”

“Thế nghĩa là gì vậy, cha yêu quý?” Jack tò mò hỏi.

“Tôi không biết,” Tip đáp. Rồi cậu nhấc tay phải lên, ngón cái chìa lên trời và nói: “Teaugh!”

“Cái gì vậy, cha yêu quý?” Jack thắc mắc.

“Thế có nghĩa là anh làm ơn im giùm cho!” cậu nhóc đáp lời, bực mình vì bị người khác làm phiền vào thời khắc quan trọng như thế.

“Tôi học nhanh làm sao!” Đầu bí ngô nhận xét với nụ cười không ngừng nở rộng.

Tip giờ nâng cả hai tay lên cao đầu, với tất cả các ngón tay xòe ra và hét toáng lên: “Peaugh



Ngay lập tức chiếc bàn cưa chuyển động, đuổi căng những căng chân, ngoác cái miệng rộng của nó, và lắc người khiến một chút bột rơi ra khỏi lưng. Phân bột còn lại dường như đã tan biến vào trong người của nó.

“Tốt lắm” Jack reo lên, trong khi cậu nhóc ngạc nhiên nhìn nó. “Cha quả là một tay phù thủy cực kì thông thái, cha yêu quý ạ!”

5. SỰ THỨC TỈNH CỦA CON NGỰA BÀN CỬA

Khi thấy mình đã sống dậy, con Ngựa bàn cửa dường như thậm chí còn sừng sốt hơn cả Tip. Nó lao liên con mắt gỗ ngó hết bên này tới bên kia, tò mò ngắm nhìn thế giới lần đầu tiên nơi giờ đây đã có nó hiện hữu. Thế rồi nó cố ngắm nghía bản thân mình, nhưng bởi nó chẳng có cô để quay đầu nên nó cứ quay vòng vòng đến chóng mặt mà chẳng thấy được tí ti gì về bộ dạng mình. Bốn chân nó cứng đờ và vụng về bởi chúng chẳng hề có khớp gối; thế nên chẳng mấy chốc mà nó tông phải Jack Đầu bí ngô và hất gã ngã lăn quay lên đám rêu phủ đầy trên mặt đường.

Tại nạn đó cộng với việc con Ngựa bàn cửa cứ nhảy lòng vòng đã dọa cho Tip một trận; thế nên cậu la to: “Ngừng lại! Ngừng lại, ngừng lại coi!”

Ngựa bàn cửa chẳng thèm để ý tới lệnh này chút nào, và lập tức nó đập ngay một trong những cái chân gỗ của mình lên chân Tip, mạnh đến nỗi cậu nhóc đau đớn nhảy tới khoảng cách an toàn một cách nhằm tránh xa nó, rồi cậu lại đứng đó và hét lên: “Ngừng lại! Ngừng lại, tao nói ngừng lại mà!” Jack giờ đây bằng cách nào đó đã xoay sở tự nâng mình đứng dậy, và gã nhìn Bàn Cửa đầy thích thú. “Tôi không nghĩ là con thú này có thể nghe thấy tiếng cậu đâu,” gã bảo.

“Bộ tôi hét chưa đủ lớn hả?” Tip bực dọc đáp lời.

“Không phải; nhưng con ngựa không có tai,” Đầu bí ngô mỉm cười nói.

“Ừ ha!” Tip kêu lên, lần đầu tiên mới nhận ra việc ấy. “Nếu vậy thì tôi bắt nó dừng lại bằng cách nào đây?”

Nhưng rồi ngay khắc đó con Ngựa bàn cửa bỗng dừng lại, kết luận rằng mình cách nào cũng không thể nhìn thấy cơ thể mình được. Tuy vậy, nó ngó thấy Tip và đến gần thẳng bệ để quan sát kĩ hơn.

Thiệt là khôi hài khi ngắm nhìn sinh vật ấy cất bước; hai chân bên phải của nó bước cùng nhau, và hai chân bên trái cũng thế, như một chú ngựa đi nước kiệu như hành quân vậy; và khi làm vậy nó cứ nghiêng ngả thân hình bằng đá của mình sang một bên chẳng khác gì một chiếc nôi đung đưa qua lại.

Tip vỗ nhẹ đầu nó và nói bằng chất giọng ngon ngọt “Ngựa ngoan! Ngựa ngoan!”; và con Ngựa bàn cửa nhảy nhẩy cõn ra xa đến chỗ Jack Đầu bí ngô rồi quan sát gã bằng cặp mắt ốc nhồi của mình.

“Mình phải tìm cho nó một cái thòng lọng mới được,” Tip nhủ; và lục tìm trong túi mình ra một cuộn dây thừng chắc nhỏ. Cậu tháo lỏng nó ra, tiến gần con Ngựa bàn cửa và trông sợi dây quanh cổ nó, sau đó buộc chặt đầu còn lại vào một khúc cây to bự. Con Ngựa bàn cửa, không hiểu được hành động ấy, bèn bước giật lui và dớp lấy sợi dây một cách dễ dàng; nhưng nó không hề có ý định bỏ chạy.

“Nó khoẻ hơn tôi nghĩ,” cậu nói, “và cũng khá là cứng đầu nữa.”

“Sao cậu không làm cho nó đôi tai?” Jack hỏi. “Rồi sau cậu có thể bảo nó nên làm gì.”

“Thật là một ý tưởng tuyệt vời!” Tip thốt lên. “Làm thế nào mà anh đột nhiên nảy ra ý nghĩ đó vậy?”

“Thế nào á, tôi không có nghĩ về việc đó,” Đầu bí ngô đáp lời; “Tôi chẳng cần phải nghĩ ngợi chi, bởi đó là việc đơn giản nhất và dễ dàng nhất nên làm.”

Thế là Tip lôi con dao của mình ra và tạo khắc đôi tai từ vỏ của một chiếc cây con.

“Tôi không được làm chúng quá to,” cậu vừa gọt vừa nói, “không thì chú ngựa của chúng ta sẽ biến thành một con lừa mất.”

“Làm thế nào mà như thế được?” Jack thắc mắc, từ bên lề đường.

“Sao à, bởi tai ngựa sẽ to hơn tai người; và tai lừa thì lại to hơn tai ngựa,” Tip giải thích.

“Vậy nếu tai tôi chúng dài hơn thì, liệu tôi có thành một con ngựa không?” Jack thắc mắc.

“Bạn của tôi ơi,” Tip từ tốn đáp, “anh sẽ chẳng bao giờ là bất cứ thứ gì ngoại trừ một gã Đầu bí ngô, dù cho tai anh có to thế nào chẳng nữa.”

“Ồ,” Jack gật gù; “Tôi nghĩ là tôi đã hiểu rồi.”

“Nếu mà vậy thì anh quả là một kì quan,” cậu nhận xét “nhưng mà nói rằng anh đã hiểu rồi thì cũng

chẳng hại gì cho cam. Tôi đoán là đôi tai này đã sẵn sàng rồi đó. Anh làm ơn giữ con ngựa trong khi tôi gắn tai cho nó giùm nhé?”

“Chắc rồi, nếu cậu giúp tôi đứng lên,” Jack đáp.

Thế là Tip giúp Đầu bí ngô đứng dậy. Gã bèn bước tới chỗ con ngựa và giữ đầu nó trong khi cậu nhóc dùng lưỡi dao khoét hai lỗ và gắn cặp tai vào.

“Đôi tai khiến nó trông cũng đẹp trai ấy chứ,” Jack ngưỡng mộ ngắm nhìn.

Nhưng những từ ngữ đó, được nói gần chú Ngựa bàn cưa, trở thành những thanh âm đầu tiên mà nó từng nghe được. Con vật giật bản mình: nó nhảy vọt lên phía trước và khiến Tip cùng Jack ngã nhào về hai phía. Rồi nó tiếp tục xông lên phía trước bởi nỗi sợ hãi trước tiếng vó chân lóc cóc của chính mình.

“Ngừng lại!” Tip dựng mình dậy, hét vang; “Ngừng lại! Đồ con ngựa ngu ngốc ngừng lại coi!”

Có vẻ như Ngựa bàn cưa chẳng thèm để ý tới những tiếng la hét ấy, nhưng ngay sau đó nó bước hụt chân vào một lỗ đào hầm và ngã lộn nhào ra trên mặt đất, lưng đập xuống nằm ngửa ra, bốn chân giờ trên không trung điên cuồng quây đạp.

Tip bèn chạy tới chỗ nó.

“Tao phải nói mày quả là một giống ngựa hay ho!” cậu la lên. “Sao mày không chịu dừng lại khi tao là ‘ngừng lại’ hả?”

“Bộ ‘ngừng lại’ nghĩa là dừng lại hả?” con Ngựa bàn cưa sừng sốt và lăn tròn đôi mắt nhìn cậu nhóc.

“Dĩ nhiên rồi,” Tip đáp.

“Và một cái lỗ trên mặt đất cũng có nghĩa là dừng lại phải không?” con ngựa tiếp tục.

“Hẳn là thế; trừ khi mày bước qua nó,” Tip nói.

“Nơi đây quả là một chốn lạ kì,” con vật thốt lên đầy kinh ngạc. “Dù sao thì tôi đang làm gì ở đây vậy?”

“Thế nào, tao đã đem đến cho mày sự sống,” cậu đáp lời “nhưng nó sẽ chẳng làm hại mày đâu, nếu mày để ý đến tao và nghe theo những gì tao sai bảo.”

“Vậy thì tôi sẽ làm theo những gì cậu nói,” con Ngựa bàn cưa khiêm nhường đáp. “Nhưng chuyện gì đã xảy ra với tôi một phút trước vậy? Tôi cứ cảm thấy như không đúng thế nào ấy.”

“Mày đang bị lộn ngược lên trên,” Tip giải thích. “Nhưng tao sẽ lật mày lại cho đúng mặt, miễn là mày giữ yên đừng động đậy mấy cái chân này chừng một phút.”

“Tôi có cả thầy mấy mặt cơ?”

“Nhiều lắm,” Tip ngắn gọn trả lời. “Nhưng mà giữ yên mấy cái chân đấy.”

Con Ngựa bàn cưa giờ đã trở nên im lặng, và giữ cứng ngắc mấy cái chân của mình; giúp cho Tip, sau nhiều nỗ lực, cuối cùng cũng lật được nó lại và giúp nó đứng thẳng dậy.

“Ôi chao, giờ thì tôi thấy ổn rồi đó,” con vật lạ lòng cảm thán với một tiếng thở dài.

“Một trong những cái tai của mày bị vỡ rồi,” Tip thông báo sau khi đã xem xét tỉ mỉ. “Tao sẽ phải làm lại một cái tai mới.”

Nói rồi cậu dẫn con Ngựa bàn cưa lại chỗ Jack - lúc này đây đang chập vật đứng lên trong vô vọng, và sau khi giúp Đầu bí ngô đứng thẳng dậy Tip bèn chuốt gọt lấy một chiếc tai mới và gắn nó vào đầu con ngựa.

“Giờ thì,” cậu nói với con ngựa, “chú ý những gì tao sắp sửa nói đây. ‘Ngừng lại!’ nghĩa là dừng lại; ‘Đi!’ nghĩa là đi về phía trước; ‘Phi!’ nghĩa là chạy nhanh hết mức có thể. Hiểu chưa?”

“Tôi tin là mình hiểu rồi,” con ngựa đáp.

“Tốt lắm. Tất cả chúng ta đang tiến đến Thành phố Ngọc lục bảo, để gặp vị Vua cai trị nó, ngài Bù nhìn rơm; và Jack Đầu bí ngô sẽ cười mày, nhằm tránh cho mấy cái khớp của anh ta bị mòn sòn.”

“Tôi chẳng phiền chi đâu,” con Ngựa bàn cưa nói. “Bất cứ thứ gì khiến cậu thỏa mãn thì tôi cũng sẽ thấy thỏa mãn.”

Thế rồi Tip giúp Jack cưỡi lên con ngựa.

“Nhớ giữ cho chắc đấy nhé,” cậu cảnh báo, “không thì anh sẽ ngã vỡ nát cái đầu bí của mình đấy.”

“Thế thì quả là tôi tệt hết sức!” Jack rùng mình thẳng thốt. “Tôi nên bám vào cái gì đây?”

“Sao, bám vào hai tai của con ngựa ấy,” Tip đáp sau một thoáng do dự.

“Đừng làm thế!” Ngựa bàn cưa kháng nghị; “làm thế thì sao tôi có thể nghe thấy gì được.”

Điều ấy nghe cũng khá hợp lí, thế là Tip phải thử nghĩ cách khác.

“Tôi sẽ sửa nó lại!” sau cùng cậu nói. Tip tiến vào trong rừng và bẻ lấy một cành ngắn từ một cây xanh to chắc còn non. Cậu vót nhọn một đầu, rồi sau đó khoét một cái lỗ ở lưng con Ngựa bàn cưa ngay sát phía sau đầu của nó. Kế đến cậu lượm một viên đá trên đường và dùng nó để đóng chặt khúc gỗ vào lưng con vật.

“Dừng lại! Dừng lại đi!” con ngựa hét lên; “cậu đang làm tôi thấy chói tai khủng khiếp.”

“Mày có thấy đau đớn gì không?” cậu nhóc thắc mắc.

“Không đau lắm,” con vật đáp lời; “nhưng tiếng động đình tai nhức óc ấy khiến tôi thấy bồn chồn lo lắng.”

“Không sao, mọi chuyện cũng đã xong xuôi rồi” Tip khích lệ. “Giờ thì, Jack, anh nhớ giữ lấy cái cột này cho chắc đấy nhé, làm thế thì anh sẽ chẳng thể bị ngã và vỡ nát được.”

Thế là Jack bám thật chặt, và Tip lệnh cho con ngựa:

“Đi.”

Con vật dễ bảo ngay lập tức tiến về phía trước, lúc lắc hết bên này tới bên nọ với mỗi bước chân cất khỏi mặt đất.

Tip đi bên cạnh con Ngựa bàn cưa, khá hài lòng với thành viên mới của nhóm. Chẳng mấy chốc cậu liền bắt đầu huýt sáo.

“Âm thanh ấy có nghĩa là gì thế?” con ngựa hỏi.

“Đừng có bận tâm tới nó làm gì,” Tip nói. “Tao chỉ đang huýt sáo, và việc ấy chỉ có nghĩa là tao đang khá là hài lòng.”

“Nếu tôi có thể bám mỗi vào nhau thì tôi cũng có thể tự huýt sáo rồi,” Jack chen vào. “Tôi sợ, cha yêu quý ạ, rằng tôi còn thiếu sót một cách đáng buồn ở nhiều khía cạnh đấy.”

Sau vài dặm du hành, đường mòn nhỏ hẹp họ vốn đang đi bỗng biến thành một con đường to rộng lát gạch vàng. Tip để ý bên đường có một tấm biển báo ghi:

“CÒN CHÍN DẶM NỮA TỚI THÀNH PHỐ NGỌC LỤC BẢO.”

Nhưng màn đêm đang dần buông xuống, thế nên cậu quyết định dừng lại cắm trại bên đường để nghỉ qua đêm và tiếp tục cuộc hành trình vào rạng sáng hôm sau. Cậu dẫn Ngựa bàn cưa lên một đồi cỏ nhỏ với khá nhiều bụi cây, và cẩn thận giúp Đầu bí ngô trèo xuống.

“Tôi nghĩ tôi sẽ đặt anh nằm trên mặt đất đêm nay,” cậu nhóc nói. “Làm thế thì anh sẽ được an toàn hơn.”

“Thế còn tôi thì sao?” con Ngựa bàn cưa cất tiếng hỏi.

“Mày đứng thì cũng sẽ chẳng bị đau đớn gì đâu,” Tip đáp; “và, bởi vì mày không thể ngủ được, mày cũng có thể trông chừng và để ý tránh cho bất cứ ai tới gần và làm phiền chúng ta.”

Rồi cậu nhóc duỗi chân khoan khoái nằm cạnh gã Đầu bí ngô bên bãi cỏ và nhanh chóng chìm vào giấc ngủ sâu sau một ngày dài phiêu lưu đầy mệt mỏi.

6. CHUYẾN CƯỠI NGỰA CỦA JACK ĐÀU BÍ NGÔ TỚI THÀNH PHỐ NGỌC LỤC BẢO

Rạng sáng ngày hôm sau, Đầu bí ngô tới đánh thức Tip dậy. Cậu nhóc dụi dụi cặp mắt mơ màng vì ngái ngủ, dầm mình tắm tấp trong một con suối nhỏ, và sau đó ăn một phần bánh mì và phô mai. Sau khi đã chuẩn bị đầy đủ cho một ngày mới, cậu cất tiếng:

“Chúng ta khởi hành ngay luôn nhé. Chín dặm là một khoảng cách khá xa đấy, nhưng nếu không có tai nạn gì xảy ra thì chúng ta sẽ đến Thành phố Ngọc Lục Bảo trước lúc giữa trưa.”

Thế là Đầu bí ngô lại một lần nữa bị treo trên lưng của con Ngựa bàn cưa và cuộc hành trình lại tiếp diễn.

Tip để ý thấy sắc tia của cỏ cây giờ đây đã nhạt phai thành sắc màu hoa oải hương nhợt nhạt, và chẳng mấy chốc sắc hoa oải hương này dường như nhuộm màu xanh lục và dần trở nên sáng hơn khi họ tiến đến gần Thành phố to lớn nơi Bù nhìn rơm ngự trị.

Cả nhóm đi được khoảng hai dặm trên con đường lát gạch vàng thì bắt gặp một con sông rộng và chảy xiết. Tip lúng túng không biết làm thế nào để vượt qua; nhưng sau đó cậu bỗng phát hiện thấy một người đàn ông trên một chiếc phà đang tiến đến gần từ bờ bên kia.

Khi người đàn ông cập bờ Tip bèn cất tiếng hỏi:

“Ông chở chúng cháu đến bờ bên kia nhé?”

“Được thôi, nếu mày có tiền,” người chở phà đáp, khuôn mặt đầy khó chịu và gắt gỏng.

“Nhưng cháu không có tiền,” Tip nói.

“Không có đồng nào cả à?” người đàn ông hỏi.

“Không có đồng nào cả,” cậu nhóc đáp lời.

“Thế thì tao sẽ chẳng è người ra mà chở tụi mày sang chi cho gãy lưng cả đâu,” người chở phà nói đầy quả quyết.

“Thật là một con người dễ chịu làm sao!” Đầu bí ngô tươi cười nhận xét.

Người chở phà nhìn gã chằm chằm không đáp. Tip vẫn đang trầm ngâm suy nghĩ, bởi cậu thật thất vọng khi nhận ra chuyến du hành bỗng dừng phải kết thúc sau khi đã đi được một quãng đường khá dài.

“Cháu nhất định phải đến được Thành phố Ngọc Lục Bảo,” cậu nói với người chèo thuyền; “nhưng làm thế nào cháu có thể vượt qua con sông này được nếu ông không chở cháu qua?”

Người đàn ông phá ra cười, nhưng đó không phải là một điệu cười tử tế.

“Con ngựa gỗ đó sẽ nổi được đấy,” ông nói; “và mày có thể cưỡi nó để vượt sông. Còn với cái thằng du đảng đầu quả bí ngô đi chung với mày kia, cứ để cho nó chìm hay nổi cũng chẳng phải là một vấn đề gì.”

“Đừng lo cho tôi,” Jack nói, mỉm cười vui vẻ với tay lái phà quẹo cộ; “Tôi chắc là mình sẽ nổi được thôi.”

Tip nghĩ cũng đáng để thử một phen, và con Ngựa bàn cưa, không hề biết nguy hiểm nghĩa là gì, nên cũng chẳng phản đối gì cả. Thế là cậu nhóc dẫn con ngựa xuống nước và trèo lên lưng nó. Jack cũng lội nước tới đầu gối và túm lấy đuôi con ngựa để giữ cho chiếc đầu bí ngô của mình nổi trên mặt nước.

“Giờ thì,” Tip hướng dẫn con Ngựa bàn cưa, “nếu mày quẫy quẫy chân thì có lẽ mày sẽ bơi được đấy; và nếu mày bơi thì có lẽ chúng ta có thể đến được bờ bên kia thôi.”

Ngay lập tức con Ngựa bàn cưa bắt đầu quẫy chân như một tay chèo và di chuyển những nhà phiêu lưu vượt sông tới bờ đối diện. Chuyến đi thành công đến nỗi chẳng mấy chốc họ đã đang leo lên bãi cỏ, ướt nhẹp và lũng tống nước.

Ông quần và giày của Tip hoàn toàn sưng nước; nhưng con Ngựa bàn cưa đã nổi một cách hoàn hảo

nên từ đầu gối trở lên cậu nhóc hoàn toàn khô ráo. Còn với Đầu bí ngô, từng tắc vải đẹp đẽ của gã đều ướt đầm cả.

“Mặt trời sẽ sớm hong khô chúng ta thôi,” Tip nói “và giờ, đầu sao đi chẳng nữa, chúng ta cũng đã vượt sông an toàn, chẳng cần nhờ đến người lái phà, và có thể tiếp tục cuộc hành trình của mình.”

“Tôi chẳng phiền bơi lội tí nào,” con ngựa nhận xét.

“Tôi cũng không,” Jack chêm vào.

Họ sớm lại tiếp tục cuộc hành trình trên con đường lát gạch vàng vốn bị đứt quãng ở phía bờ bên kia, và Tip lại một lần nữa đỡ Đầu bí ngô trèo lên lưng con Ngựa bàn cưa.

“Nếu anh cho ngựa chạy nhanh,” cậu nói, “gió sẽ giúp anh hong khô quần áo. Tôi sẽ bám lấy đuôi ngựa và chạy theo sau. Bằng cách này thì tất cả chúng ta đều sẽ mau khô nhanh thôi.”

“Vậy thì con ngựa phải bước hăng hái sôi nổi lên,” Jack nói.

“Tôi sẽ cố hết sức mình,” con Ngựa bàn cưa vui vẻ đáp lời.

Tip nắm lấy một đầu của nhánh cây vốn được dùng làm đuôi của con Ngựa bàn cưa và la lớn: “Đi!”

Còn ngựa bắt đầu những bước chạy chậm chậm, và Tip bám theo sau. Rồi, quyết định rằng cả bọn có thể đi nhanh hơn, cậu hô lớn: “Chạy nước kiệu!”

Con Ngựa bàn cưa nhớ từ đó là lệnh cho nó phải chạy nhanh hết mức có thể; thế là nó liền bắt đầu lắc lư chạy những bước dữ dội, và Tip phải vất vả - đời cậu chưa từng chạy nhanh hơn thế - để bắt kịp.

Trong phút chốc Tip đã mệt đến tắt thở, và dù rằng cậu muốn hô “Ngừng lại!” với con ngựa, Tip nhận thấy mình không tài nào nói nổi dù chỉ một từ. Thế rồi phần đuôi ngựa mà cậu đang túm lấy, vốn chỉ là một cành cây chết không hơn, đột ngột gãy gọn, và phút kế tiếp ta thấy thằng bé ngã lộn nhào trong đám đất cát bụi bặm bên đường, trong khi con ngựa và gã đầu bí ngô đang cười nó cứ lao tiếp và nhanh chóng biến mất ở phía chân trời xa.

Đến khi Tip có thể tự đứng dậy và nhổ sạch hết cát bụi trong cổ họng để có thể nói “Ngừng lại!” thì cậu đã chẳng cần phải nói lời nào nữa, bởi lẽ con ngựa đã biến mất hút khỏi tầm mắt cậu từ lâu rồi.

Thế là Tip bèn thực hiện điều hợp lý duy nhất mà cậu có thể làm được. Cậu ngồi xuống nghỉ ngơi cho đã rồi sau đó tiếp tục bước bộ trên đường.

“Hắn là lúc nào đó mình sẽ bắt kịp họ thôi,” cậu ngẫm nghĩ; “bởi lẽ Thành phố Ngọc Lục Bảo nằm ngay cuối con đường này, và họ sẽ chẳng thể đi xa hơn được nữa.”

Trong lúc đó Jack đang nắm chặt lấy chiếc cột và con Ngựa bàn cưa thì xệ gió như một tay đua cự phách. Cả hai đều không hề hay rằng Tip đã bị bỏ rơi lại phía sau, bởi lẽ Đầu Bí Ngô không hề nhìn quanh và con Ngựa bàn cưa thì lại không thể làm thế.

Ngồi vắt vẻo trên lưng ngựa, Jack để ý thấy màu cỏ cây đã ngả sang màu xanh ngọc lục bảo, thế nên gã đoán họ đang tới gần Thành phố Ngọc Lục Bảo thậm chí trước khi những ngọn tháp chọc trời và những toà nhà mái vòm hiện lên trong tầm mắt.

Một bức tường đá xanh cạo, nạm đầy những viên ngọc lục bảo, lơ mờ hiện ra trước mắt họ; sợ rằng con Ngựa bàn cưa không biết khi nào nên dừng và có thể khiến cả đám tông thẳng vào tường thành, Jack bèn đánh bạo hét “Ngừng lại!” với tông giọng lớn nhất có thể.

Còn ngựa vâng lời và làm theo đột ngột đến nỗi nếu không nhờ có chiếc cột trên lưng nó thì Jack đã có thể bị ngã chúi dúi đầu về phía trước, và dập nát hết cả khuôn mặt xinh đẹp của gã.

“Chuyến đi này nhanh thật đấy, cha yêu quý!” gã la lên; và rồi, bởi không nghe thấy tiếng trả lời, gã liền quay đầu lại và lần đầu phát hiện ra Tip không hề có ở đó.

Thấy có vẻ như mình bị bỏ rơi thế này làm Đầu Bí Ngô cảm thấy thật bứt rứt và khó xử. Và trong khi gã băn khoăn tự hỏi chuyện gì đã xảy đến với cậu nhóc, và tiếp theo gã nên làm gì trong tình huống gay go này, cánh cổng ở bức tường thành màu xanh bỗng hé mở và một người đàn ông bước ra.

Đó là một người thấp tròn với khuôn mặt mập mạp và dường như trông có vẻ đặc biệt đôn hậu. Anh

ta vận y phục xanh lục từ đầu đến chân, đầu đội một chiếc mũ xanh chóp nhọn cao và kiềng mắt của anh ta cũng là một màu xanh lục. Anh cúi đầu chào gã Đầu bí ngô và cất tiếng:

“Tôi là Người gác Cổng của Thành phố Ngọc Lục Bảo. Mạn phép cho tôi được hỏi danh tính của các vị, và các vị tới đây để làm gì?”

“Tôi tên là Jack Đầu bí ngô,” Jack mỉm cười đáp; “nhưng còn về việc tôi đến đây để làm gì thì tôi cũng chẳng biết xiu xiu nào đó là gì cả.”

Người gác Cổng trông có vẻ ngạc nhiên và lắc đầu như thể không hài lòng với đáp án ấy.

“Anh là cái gì, một con người hay một quả bí ngô?” anh ta lịch sự hỏi.

“Cả hai, không phiền anh chứ,” Jack đáp.

“Và con ngựa gỗ này - nó có phải sinh vật sống không đây?” Người gác Cổng thắc mắc.

Con ngựa đào tròn một con mắt gỗ và nháy mắt với Jack. Rồi nó bỗng nhảy dựng lên và dẫm một chân lên những ngón chân của Người gác Cổng.

“Ồi!” anh ta la lớn; “Xin lỗi vì tôi đã hỏi câu hỏi đó. Nhưng câu trả lời quả thật là có sức thuyết phục. Anh có công việc gì cần làm trong Thành phố Ngọc Lục Bảo không, thưa ngài?”

“Có vẻ như là tôi có đấy,” Đầu bí ngô nghiêm trang đáp; “nhưng tôi không thể ngẫm ra đó là gì. Cha tôi biết hết về mấy việc này, nhưng cậu ấy lại không có ở đây.”

“Đây quả là một vụ việc kì lạ, cực kì kì lạ!” Người gác Cổng thốt lên. “Nhưng anh trông có vẻ vô hại. Người ta không có cười rạng rỡ đến thế nếu họ có ý định gieo rắc tai họa.”

“Nói về việc đó thì,” Jack nói, “Tôi không thể thay đổi gì cho nụ cười của mình được, bởi lẽ nó đã được khắc trên mặt tôi với con dao bỏ túi rồi.”

“Thôi thì, ta cùng đi tới phòng của tôi nào,” Người gác Cổng tiếp tục, “và tôi sẽ xem có thể làm gì với anh.”

Thế là Jack cười chú Ngựa bàn cưa vượt cổng thành tiến vào trong một căn phòng nhỏ được xây lồm vồ tường. Người gác Cổng giựt dây chuông, và chẳng mấy chốc một tay lính cực kì cao — với bộ đồng phục màu xanh — tiến vào từ cánh cửa phía đối diện. Anh lính này đeo một khẩu súng màu xanh dài trên vai và có bộ ria xanh dễ thương dài gần tới đầu gối. Người gác Cổng ngay lập tức chỉ anh ta và nói:

“Đây là một quý ông lạ mặt không hề biết vì sao mình lại tới Thành phố Ngọc Lục Bảo, hay mình muốn cái gì. Nói tôi nghe, chúng ta nên làm gì với anh ta đây?”

Người lính Râu Xanh nhìn Jack đầy vẻ băn khoăn và tò mò. Sau cùng anh ta lắc đầu quả quyết đến nỗi bộ râu của anh ta gợn những vệt sóng lẫn lẫn, và cất tiếng:

“Tôi phải đưa anh ta tới gặp đức vua, ngài Bù nhìn rơm.”

“Nhưng Đức vua, ngài Bù nhìn rơm, sẽ làm gì với anh ta?” Người gác Cổng hỏi.

“Đó là việc của Đức vua,” Người lính đáp. “Tôi đã có đủ rắc rối cho mình rồi. Tất cả những rắc rối bên ngoài phải được chuyển giao cho Đức vua. Vậy nên hãy đeo kính cho anh bạn này đi, và tôi sẽ dẫn anh ta đến cung điện hoàng gia.”

Thế là Người gác Cổng mở chiếc hộp kính lớn ra và cố gắng kiếm một cặp vừa với cặp mắt bự tròn của Jack.

“Ở đây không có chiếc kính nào thật sự đủ lớn để che hết cặp mắt đó lại cả,” người đàn ông nhỏ bé nói với một tiếng thở dài; “và đầu anh lại quá lớn nên tôi buộc phải cột cặp kính này lại.”

“Nhưng tại sao tôi lại phải cần đeo kính cơ chứ?” Jack thắc mắc.

“Đó là một ở đây,” Người lính nói, “và nó sẽ giúp anh khỏi bị vẻ lộng lẫy và hào nhoáng của thành phố Ngọc Lục Bảo tráng lệ làm cho đui mù.”

“Ồi!” Jack thốt lên. “Cột nó lại, dĩ nhiên rồi. Tôi chẳng mong mình sẽ bị mù đâu.”

“Tội cũng vậy!” con Ngựa bàn cưa chen vào; thế là một cặp kiềng xanh nhanh chóng được đeo vào hai mắt gỗ lồi ra vốn là cặp mắt của nó.

Thế rồi Người lính Râu Xanh dẫn họ qua cánh cổng phía trong và ngay lập tức họ thấy mình đang đứng trên lộ đường chính của Thành phố Ngọc Lục Bảo tráng lệ.

Những viên ngọc xanh sáng lấp lánh được trang hoàng phía trước những căn nhà xinh đẹp và những tòa tháp và những tháp canh thì đều được phủ đầy ngọc lục bảo. Thậm chí những tấm lát sàn cẩm thạch cũng lấp lánh những viên đá quý, và đó quả thật là một quang cảnh huy hoàng và kì diệu với những ai lần đầu được nhìn ngắm.

Tuy vậy, Đầu Bí Ngô và con Ngựa bàn cưa, vốn chẳng biết gì về cái đẹp cũng như sự giàu sang, lại rất ít bận tâm đến quang cảnh tuyệt diệu mà họ thấy được qua cặp kính xanh. Cả hai yên lặng theo sau người lính xanh và không hề nhận ra rằng đám đông những con người xanh xao đang ngạc nhiên nhìn họ. Khi một con chó xanh chạy bỏ ra và sủa họ, con Ngựa bàn cưa mau mắn dùng chiếc chân gỗ của mình đá nó khiến con vật bé nhỏ cong đuôi rên rỉ chạy vào một trong những căn nhà; nhưng ngoài chuyện đó ra thì cũng chẳng còn gì nghiêm trọng hơn xảy đến có thể làm gián đoạn chuyến viếng thăm lâu đài hoàng gia của họ.

Đầu bí ngô muốn cưỡi ngựa lên những bậc thang cẩm thạch xanh và tiến thẳng tới nơi có mặt Bù Nhìn Rơm; nhưng người lính không cho phép gã làm điều đó. Thế nên Jack xuống ngựa, khá là chật vật, và một người hầu dẫn con Ngựa bàn cưa đi vòng ra phía sau trong khi Người lính Râu Xanh hộ tống Đầu bí ngô tiến vào cung điện bằng cửa trước.

Kẻ lạ mặt bị bỏ lại trong một phòng chờ trang hoàng rất nhiều đồ đạc trong khi người lính đi bẩm báo với nhà vua Bù Nhìn Rơm. Chuyện xảy ra đúng lúc đức vua đang an nhàn rồi rãi và cực kì buồn chán vì không có gì để làm, thế là ngài ra lệnh cho vị khách phải ngay lập tức trình diện trong phòng ngai của mình.

Việc phải gặp người trị vì thành phố nguy nga tráng lệ này chẳng khiến Jack mảy may lo lắng hay lúng túng, bởi lẽ gã hoàn toàn chẳng biết gì về tất cả những phong tục tập quán trần thế. Nhưng khi gã tiến vào căn phòng và lần đầu nhìn thấy Đức vua Bù Nhìn Rơm ngồi trên ngai vàng lộng lẫy của ngài, gã bất chợt dừng chân đầy kinh ngạc.

7. ĐỨC VUA BÙ NHÌN RƠM

Tôi cho rằng mỗi độc giả của cuốn sách này chắc hẳn đều biết một tên bù nhìn rơm là gì rồi; nhưng Jack Đậu bí ngô, chưa từng một lần được nhìn thấy tạo vật ấy, ngạc nhiên trước cuộc gặp gỡ với vị vua xuất chúng của Thành phố Ngọc Lục Bảo hơn bất cứ trải nghiệm nào khác trong cuộc đời ngắn ngủi của mình.

Đức vua Bù nhìn rơm diện trên mình bộ áo vải xanh lam nhạt màu, và đầu của ngài chỉ đơn thuần là một bao tải nhỏ nhồi đầy rơm với mắt, tai, mũi và miệng được vẽ sơ sài giản đơn tượng trưng cho khuôn mặt. Quần áo ngài cũng được nhồi đầy rơm, và bởi do nhồi không đồng đều hay cầu thả nên cẳng chân và cẳng tay của Đức vua nom có vẻ mập mạp hơn cần thiết. Trên tay ngài là đôi găng với những ngón tay dài, tất cả đều được độn bông. Từng búi rơm lộ ra khỏi chiếc áo khoác của nhà vua cũng như khỏi chiếc cổ và đôi giày ống cao của ngài. Ngài đội trên đầu một chiếc vương miện vàng nặng trĩu khảm đầy những đá quý lấp lánh, và sức nặng của chiếc vương miện khiến hàng lông mày của ngài như võng xuống thành những nếp nhăn, biến khuôn mặt sơn vẽ kia lộ ra biểu cảm trầm ngâm tư lự. Quả thật, chỉ riêng chiếc vương miện là báo hiệu đó chính là nhà vua; còn tất cả những phần khác, vị vua Bù nhìn rơm đơn giản chỉ là một con bù nhìn - tầm thường, vụng về và dễ vỡ.

Nhưng nếu diều mạo kì lạ của Đức vua Bù nhìn rơm dường như khiến Jack phải sửng sốt thì bộ dáng của Đậu bí ngô cũng lạ kì chẳng kém cạnh gì với Bù nhìn rơm. Chiếc quần tím cùng áo gi lê hồng và sơ mi đỏ treo lỏng lẻo trên những mối nối bằng gỗ mà Tip đã tạo ra, và khuôn mặt được chạm khắc cứ không ngừng nở nụ cười rộng đến mang tai như thể người khoác nụ cười ấy xem cuộc sống là điều thú vị nhất mà gã có thể tưởng tượng được.

Quả thực ban đầu Đức Vua ngỡ rằng vị khách kì quặc này đang cười nhạo ngài, và có phần cảm thấy bức dọc với thái độ coi thường đó; nhưng chẳng phải không đâu mà Bù nhìn rơm lại được gán cho cái danh là người thông thái nhất Xứ Oz. Ngài cẩn thận soi xét vị khách của mình, và chẳng mấy chốc phát hiện ra rằng nét mặt của Jack được khắc thành một nụ cười và rằng gã chẳng thể tỏ vẻ nghiêm trang dù có muốn đi chăng nữa.

Nhà vua cất tiếng trước. Sau vài phút nhìn Jack đánh giá ngài lên tiếng với chất giọng đầy ngạc nhiên:

“Người đến từ chỗ nào trên Trái đất vậy, và làm thế nào mà người lại sống được?”

“Xin lỗi thưa Bệ hạ,” Đậu bí ngô đáp lời; “nhưng tôi không hiểu ngài.”

“Người không hiểu cái gì cơ?” Bù nhìn rơm thắc mắc.

“Sao, tôi không hiểu ngôn ngữ của ngài. Ngài thấy đấy, tôi đến từ Đất nước của những người Gillikin, thế nên tôi là người ngoại quốc.”

“Chà, hẳn là thế rồi!” Bù nhìn rơm thốt lên. “Bản thân ta nói ngôn ngữ của người Munchkin, cũng chính là ngôn ngữ của Thành phố Ngọc Lục Bảo. Nhưng ta cho rằng người lại nói tiếng của những người Đậu bí ngô hay chăng?”

“Chính xác là như vậy, thưa Đức Vua” người kia cúi mình đáp; “vậy để chúng ta có thể hiểu nhau là điều không thể.”

“Quả thật là không may, hẳn rồi,” Bù nhìn rơm trầm tư suy nghĩ. “Chúng ta phải có một nhà phiên dịch.”

“Một nhà phiên dịch là cái gì cơ?” Jack hỏi.

“Một người có thể hiểu cả ngôn ngữ của ta và của người. Khi ta nói bất cứ điều gì, nhà phiên dịch có thể diễn đạt ý của ta cho người hiểu; và khi người nói bất cứ điều gì, nhà phiên dịch có thể diễn đạt ý của người cho ta hiểu; Bởi lẽ nhà phiên dịch có thể nói cũng như hiểu được cả hai thứ tiếng.”

“Quả thật là tài tình,” Jack nói, cực kì hài lòng bởi đã tìm ra một cách thực đơn giản để giải quyết khó khăn.

Thế là Bù nhìn rơm ra lệnh cho Người lính Râu Xanh tìm kiếm trong số những thần dân của ngài cho đến khi anh ta tìm thấy người có thể hiểu được ngôn ngữ của người Gillikin cũng như là ngôn ngữ

của Thành phố Ngọc Lục Bảo, và ngay lập tức mang người đó đến đây gặp ngài.

Khi Người lính đã rời khỏi Bù nhìn rơm nói:

“Người có muốn kiếm một chiếc ghế trong khi chúng ta ngồi chờ hay không?”

“Hắn Đức Ngài đã quên rằng tôi không thể hiểu được tiếng của ngài,” Đầu bí ngô đáp. “Nếu ngài muốn tôi ngồi xuống ngài phải ra dấu bảo tôi làm thế.”

Bù nhìn rơm bước xuống ngài vàng của mình và lăn một chiếc ghế bành tới vị trí đằng sau gã Đầu bí ngô. Rồi ngài đột nhiên đẩy Jack ngã sõng soài ra trên những chiếc gối trong một tư thế cực kì kì cục khiến gã gấp đôi như một con dao xếp, và phải vất vả gỡ rối cho mình.

“Người có hiểu dấu hiệu đó không?” Đức Vua nhã nhặn hỏi.

“Một cách hoàn hảo,” Jack thốt lên, vươn tay lên để quay đầu mình - quả bí ngô vốn đã xoay tít 180 độ quanh cây gậy đỡ nó - lại về phía trước.

“Người trông có vẻ được làm một cách khá là cầu thả,” Bù nhìn rơm nhận xét, ngắm nhìn Jack đang cố gắng đứng thẳng dậy.

“Cũng chẳng hơn ngài là bao thừa Đức vua,” là câu trả lời thành thật của Đầu Bí Ngô.

“Có sự khác biệt này giữa hai ta,” Bù nhìn rơm nói, “đó là trong khi ta có thể bị uốn cong nhưng không vỡ nát, người trái lại có thể vỡ nát nhưng không bị uốn cong.”

Lúc này đây người lính đã trở lại, tay dẫn một cô gái trẻ theo sau. Đó là một cô gái có vẻ ngọt ngào và thùy mị, với khuôn mặt xinh xắn cùng cặp mắt xanh và mái tóc đẹp tuyệt trần. Cô khoác trên mình một chiếc váy lụa xanh thanh nhã dài tới đầu gối, để lộ ra đôi bít tất lụa dài thêu hình đậu Hà Lan, và cặp dép lê bằng vải xa tanh xanh điểm tô hàng chùm rau diếp thay cho những chiếc nơ con bướm hay khoá trang trí. Những lá cỏ ba lá được thêu lên thắt lưng lụa của cô, và cô mặc một chiếc áo khoác nhỏ nhỏ trông vui nhộn với đường viền làm bằng những viên ngọc lục bảo lấp lánh có kích cỡ ngang nhau.

“Ôi, Jellia Jamb bé nhỏ đây mà!” Bù Nhìn Rơm kêu lên khi cô thiếu nữ xanh cúi cái đầu xinh xắn chào ngài. “Cô có hiểu được ngôn ngữ của những người Gillikin không, hỡi cô gái yêu quý?”

“Dạ có, thưa Đức vua,” cô đáp, “bởi lẽ thần được sinh ra ở đất nước phía Bắc.”

“Thế thì cô sẽ là phiên dịch viên của chúng ta,” Bù Nhìn Rơm nói, “và diễn giải cho anh chàng Đầu bí ngô này tất cả những lời ta nói, và cũng diễn giải lại cho ta tất cả những gì anh ta nói. Việc sắp xếp này có thoả đáng hay chẳng?” ngài quay sang hỏi vị khách.

“Quả thật là rất thoả đáng,” có tiếng đáp lời.

“Vậy trước tiên hãy hỏi anh ta,” Bù Nhìn Rơm quay sang Jellia và tiếp tục, “cái gì đã đưa anh ta đến với Thành phố Ngọc Lục Bảo này.”

Nhưng thay vào đó cô gái, vốn vẫn luôn chăm chăm nhìn Jack, nói với gã:

“Anh quả thực là một tạo vật kì diệu. Ai đã làm ra anh vậy?”

“Một cậu nhóc tên Tip,” Jack đáp.

“Anh ta nói gì thế?” Bù Nhìn Rơm thắc mắc. “Hắn đôi tai ta đã phản lại ta rồi. Anh ta nói thế nào?”

“Hắn nói coi bộ não của Bệ Hạ đã trở nên ngớ ngẩn mất rồi,” cô gái từ tốn đáp.

Bù Nhìn Rơm bứt rút cựa quậy trên chiếc ngài vàng của mình, và dùng tay trái sờ sờ đầu.

“Có thể hiểu được hai ngôn ngữ khác nhau thật là tốt,” ngài nói với một tiếng thở dài bối rối. “Hãy hỏi hắn, cô gái yêu quý, coi hắn có phản đối gì không nếu bị tống vào tù vì tội xúc phạm người đứng đầu của Thành phố Ngọc Lục Bảo.”

“Tôi không có xúc phạm ngài!” Jack căm phẫn kháng nghị.

“Thôi đi!” Bù nhìn rơm quở trách “hãy chờ, cho đến khi Jellia thuật lại những lời ta nói. Chúng ta cần một nhà phiên dịch để làm gì, nếu người cứ chen vào bừa bãi như vậy?”

“Được rồi, tôi sẽ đợi,” Đầu bí ngô cúi kính đáp - dù rằng mặt gã vẫn tươi cười vui vẻ. “Hãy dịch mấy lời đó đi, cô gái trẻ.”

“Đức vua hỏi anh có thấy đói không,” Jellia nói.

“Ồ, không hề!” Jack trả lời, có phần hòa hoãn hơn, “bởi tôi không thể ăn được.”

“Ta cũng vậy,” Bù nhìn rơm nhận xét. “Hắn nói gì thế, Jellia yêu quý?”

“Anh ta hỏi liệu ngài có nhận thấy rằng một bên mắt ngài được vẽ bự hơn bên còn lại chẳng,” cô gái tinh nghịch nói.

“Ngài đừng có tin lời cô ta nói, thưa bệ hạ,” Jack la lớn.

“Ồ, ta không đâu,” Bù nhìn rơm điềm tĩnh đáp lời. Rồi ngài đánh cái nhìn sắc bén về phía cô gái và hỏi:

“Người có chắc là mình hiểu được cả hai thứ tiếng của người Gillikin và Munchkin không?”

“Chắc ạ, thưa Đức vua,” Jellia Jamb nói, cố nén không cười vào bản mặt hoàng gia.

“Vậy làm thế nào mà dường như chính ta cũng có thể hiểu được chúng?” Bù nhìn rơm chất vấn.

“Bởi vì chúng đều là cùng một ngôn ngữ cả mà!” cô gái vui vẻ cười công bố. “Chẳng lẽ Đức ngài không biết rằng mọi vùng đất thuộc xứ Oz đều chỉ nói một thứ tiếng thôi sao?”

“Thực vậy sao?” Bù nhìn rơm thốt lên đầy nhẹ nhõm khi nghe vậy; “vậy thì ta dễ dàng là phiên dịch viên của chính mình!”

“Tất cả đều là lỗi của tôi, thưa Đức vua,” Jack nói, trông khá là ngu ngốc, “Tôi đã nghĩ rằng chúng ta hẳn phải nói những thứ tiếng khác nhau, bởi lẽ chúng ta đến từ hai đất nước khác nhau.”

“Đây sẽ là một lời cảnh báo người đừng bao giờ nghĩ ngợi,” Bù nhìn rơm nghiêm khắc đáp. “Bởi trừ khi người có những suy nghĩ sáng suốt, nếu không thì tốt hơn hết là cứ làm một thằng ngốc thì hơn — mà người nhất định là một tên ngốc rồi.”

“Đúng vậy! Chắc chắn tôi là vậy!” Đầu bí ngô tán đồng.

“Theo ta thấy,” Bù nhìn rơm tiếp tục, giờ đây đã hòa nhã hơn, “thì người tạo ra người đã phí phạm mấy cái bánh ngon để làm ra một kẻ bàng quang như này.”

“Tôi cam đoan với bệ hạ rằng tôi không hề yêu cầu mình được tạo ra,” Jack đáp.

“À! Vậy thì trường hợp của người cũng chẳng khác gì so với của ta,” Nhà vua thích thú nói. “Nếu vậy thì, bởi lẽ chúng ta khác biệt so với những người bình thường, hãy kết bạn nào.”

“Với cả trái tim tôi!” Jack kêu lên.

“Cái gì! Người có một trái tim sao?” Bù nhìn rơm ngạc nhiên hỏi.

“Ồ không; chỉ là ẩn dụ mà thôi - đó chỉ là một cách nói,” kẻ kia đáp.

“Nếu vậy thì, cách nói nổi trội nhất của người dường như là cách nói của gỗ; thế vậy ta phải đề nghị người hạn chế trí tưởng tượng mà, do không hề có não, người không có quyền được sử dụng,” Bù nhìn rơm cảnh cáo.

“Chắc rồi!” Jack nói mà không hề có một chút nhận thức thấu đáo.

Thế rồi Đức vua cho Jellia Jamb và Người lính Râu Xanh lui ra, và khi họ đi rồi ngài bèn khoác tay người bạn mới và dẫn vô sân trong để chơi trò ném vòng.

8. QUÂN PHIÊN LOẠN CỦA TƯỚNG JINJUR

Tip nóng lòng muốn nhập bọn lại với Jack và con Ngựa bàn cưa đến nỗi cậu cuốc bộ cả nửa quãng đường tới Thành phố Ngọc Lục Bảo mà không hề ngừng lại nghỉ chân. Nhưng rồi cậu bỗng thấy đói bụng và phát hiện ra rằng mình đã ăn sạch tất cả bánh quy và pho mát vốn được chuẩn bị cho chuyến đi.

Trong khi tự hỏi mình nên làm gì trong tình huống khẩn cấp này, Tip tình cờ bắt gặp một cô gái ngồi bên vệ đường. Ấn tượng đầu tiên của cậu về bộ trang phục cô mặc đó là nó rực rỡ khác thường: áo chèn bằng ngọc lục bảo xanh và chiếc váy bốn màu sắc sỡ - phía trước xanh biển, bên trái ánh vàng, đằng sau rực đỏ và bên phải tím màu. Phía trước áo chèn được đính bằng bốn chiếc nút - chiếc trên cùng màu xanh biển, kế đến là màu vàng, chiếc thứ ba màu đỏ và cuối cùng là màu tím.

Bộ váy lộng lẫy gần như có chút hoang dại; thế nên Tip hoàn toàn có lí do chính đáng khi nhìn chăm chăm vào chiếc váy dài một lúc lâu trước khi khuôn mặt xinh đẹp bên trên nó hút lấy ánh nhìn của cậu. Phải, đó là một gương mặt khá xinh, cậu quyết định; nhưng biểu cảm trên khuôn mặt lại mang cái vẻ bất mãn gắn liền với chút sắc thái của sự bất cần hay táo bạo.

Cô gái điềm tĩnh nhìn khi thấy Tip chăm chăm dòm ngó mình. Một chiếc giỏ đựng bữa trưa đặt kế cạnh cô. Cô một tay cầm chiếc sandwich thơm ngon, một tay nắm quả trứng luộc ăn rõ ngon miệng làm dậy lên trong Tip mỗi thương cảm.

Cậu chỉ vừa tính xin một phần ăn trưa thì cô gái liền đứng dậy và phui đi những mẩu vụn vương trên vạt áo.

“Đó!” cô nói; “Đến lúc ta phải đi rồi. Cầm cái giỏ giúp ta và nếu đói thì ngươi cứ ăn mấy thứ đồ có trong đây.”

Tip hăm hở túm lấy chiếc giỏ và bắt đầu ăn, chân bước theo sau cô gái lạ mặt một quãng thời gian mà chẳng buồn thắc mắc. Cô sai những bước dài nhanh nhẹn phía trước, và ở cô toát ra sự quả quyết và quyền lực khiến cậu ngỡ rằng đó hẳn phải là một nhân vật vĩ đại.

Cuối cùng, sau khi đã thoả mãn cơn đói của mình, cậu rượt theo và cố bắt kịp những bước chân nhanh nhẹn của cô gái - quả là khó khăn, bởi lẽ cô cao hơn cậu rất nhiều, và rõ ràng là đang vội.

“Cám ơn cô rất nhiều vì mấy chiếc sandwich,” Tip nói khi cậu lóc cóc theo sau. “Chẳng hay tôi có thể hỏi tên cô là gì không?”

“Ta là Tướng Jinjur,” cô đáp ngắn gọn.

“Ồ!” cậu nhóc ngạc nhiên thốt lên. “Loại Tướng kiểu gì thế?”

“Ta chỉ huy Quân Phiến loạn trong cuộc chiến này,” vị Tướng trả lời với vẻ sắc lạnh không cần thiết.

“Ồ!” cậu lại thốt lên. “Tôi không biết là có chiến tranh đấy.”

“Lẽ ra ngươi không được biết,” cô đáp, “bởi chúng ta giữ kín bí mật về việc đó; và xét đến việc quân ta toàn bộ đều là đàn bà con gái,” cô nói thêm với vẻ tự hào, “việc chưa ai phát hiện ra quân phiến loạn chúng ta hẳn là điều phi thường.”

“Quả thật thế,” Tip công nhận. “Nhưng quân đội của cô đâu rồi?”

“Ở cách đây khoảng một dặm,” Tướng Jinjur nói. “Quân lực đã tụ họp từ khắp mọi miền xứ Oz theo lệnh của ta. Bởi đây sẽ là ngày mà chúng ta chiến thắng tên vua Bù nhìn rơm và chiếm lấy ngai vàng của hắn. Quân Phiến loạn chỉ còn chờ ta có mặt là sẽ hành quân đến Thành phố Ngọc Lục Bảo.”

“Chà!” Tip nhận xét với tiếng thở dài, “thật là một việc đáng kinh ngạc! Tôi có thể hỏi vì sao cô muốn đánh bại vua Bù nhìn rơm không?”

“Chỉ có một lí do, đó là bởi vì đám đàn ông đã thống trị Thành phố Ngọc Lục Bảo đủ lâu rồi,” cô gái nói. “Hơn nữa, thành phố rực rỡ những viên ngọc đẹp đẽ, rất tuyệt để dùng làm nên những chiếc nhẫn, vòng tay và dây chuyền; và ngân khố nhà vua có đủ tiền để mua cho mỗi cô gái trong quân đội của ta một tá áo dài mới. Thế nên chúng ta mới định đi xâm lược và thống trị Thành phố theo ý của

mình.”

Jinjur nói những từ ấy với giọng điệu hào hứng và quả quyết chứng tỏ rằng cô đang thật sự nghiêm túc.

“Nhưng chiến tranh là một điều tồi tệ,” Tip trầm ngâm nói.

“Cuộc chiến này sẽ dễ chịu thôi,” cô gái vui vẻ đáp lời.

“Nhiều người trong số các cô sẽ phải chết đấy!” cậu nói tiếp với giọng kinh sợ.

“Ồ, không”, Jinjur nói. “Gã đàn ông nào lại đi đối chọi với một cô gái, hay đe dọa sẽ làm hại cô ấy chứ? Và trong toàn quân ta không hề có người nào xấu xí cả đâu.”

Tip bật cười.

“Có lẽ cô đúng,” cậu nói.

“Nhưng Người gác cổng được xem như một vệ nhân trung nghĩa, và Quân đội của nhà vua sẽ chẳng để Thành phố bị chiếm giữ mà không phản kháng đâu.”

“Quân đội thực già và yếu kém,” Tướng Jinjur khinh miệt đáp. “Sức mạnh của gã đều đã được dùng để nuôi bộ râu cả rồi, và vợ gã thì nóng tính đến nỗi cô ả đã vặn đến tận gốc hơn phân nửa đám râu ấy rồi. Cái thời Phù thủy Vĩ đại trị vì Người lính Râu Xanh là một Quân đội Hoàng gia rất tuyệt, bởi lẽ người ta khiếp sợ Phù thủy. Nhưng chẳng có ai sợ Bù nhìn rơm cả, thế nên Quân đội Hoàng gia của hân cũng chẳng đáng kể gì nếu có chiến tranh.”

Sau cuộc trò chuyện họ tiếp bước một quãng dài trong im lặng, và chẳng mấy chốc cả hai đã đến một khoảng trống lớn trong khu rừng nơi bốn trăm cô gái trẻ tụ họp. Họ đang chuyện trò và cười đùa vui vẻ như thể cả đám tập trung ở đây chẳng phải để tiến hành một cuộc chiến tranh xâm lược mà chỉ nhằm đi dã ngoại ngoài trời thôi.

Họ được chia thành bốn đại đội, và Tip để ý thấy rằng tất cả đều diện trang phục tương tự như trang phục của Tướng Jinjur. Chỉ duy có sự khác biệt đó là phía trước váy những cô gái đến từ đất nước của người Munchkin có dải màu xanh biển, còn phía trước váy những cô gái đến từ đất nước của người Quadling lại có dải màu đỏ; và những cô đến từ đất nước của người Winkie thì phía trước váy có dải màu vàng, và những cô gái người Gillikin thì lại đeo dải màu tím. Tất cả đều mặc áo chèn màu xanh, tượng trưng cho Thành phố Ngọc Lục Bảo mà họ dự tính xâm chiếm, và màu sắc chiếc nút trên cùng ở mỗi chiếc áo chỉ ra xuất xứ đất nước của người mặc.

Những bộ đồng phục thực bảnh bao và phù hợp, và khá là hiệu quả khi tập trung với nhau lại.

Tip ngỡ Quân đội kì lạ này chẳng mang theo vũ khí gì hết; nhưng về điểm này thì cậu đã lầm. Bởi lẽ mỗi cô gái đều đính trên nút tóc sau lưng hai chiếc kim đan len dài sáng loáng.

Tướng Jinjur ngay lập tức trèo lên một gốc cây và kêu gọi quân đội của mình.

“Hỡi bạn bè, đồng chí, và các cô gái!” cô nói; “chúng ta sắp sửa bắt đầu cuộc cuộc Nổi loạn vĩ đại chống lại đám đàn ông xù Oz! Chúng ta hành quân để chiếm lấy Thành phố Ngọc Lục Bảo - để truất ngôi vua Bù nhìn rơm - để giành được hàng ngàn viên ngọc đẹp đẽ - để vợ vét lấy ngân khố hoàng gia - và để đoạt lấy quyền lực từ tay những kẻ đã áp bức chúng ta!”

“Hurrah!” những người đã lắng nghe lên tiếng; nhưng Tip nghĩ phần lớn Quân đội còn đang mải mê chuyện trò say sưa để có thể để tâm đến những lời của vị nữ tướng. Lệnh hành quân giờ đã được đưa ra, và những cô gái tự lập thành bốn đoàn, hay đại đội, và cất những bước dài hào hứng về phía Thành phố Ngọc Lục Bảo.

Cậu nhóc bước theo sau họ, tay xách nách mang cả tạ thứ nào giỏ nào gói nào túi mà nhiều thành viên của Quân Phiến loạn đã đưa cho cậu trông nom. Chẳng mấy chốc họ đã tới được bức tường bằng đá granite xanh của Thành phố và nghỉ chân trước cổng thành.

Người gác cổng ngay lập tức bước ra và tò mò dòm họ như thể có gánh xiếc đến thị trấn vậy. Ông vung vẩy một chùm chìa khoá đính trên chiếc xích vàng quàng quanh cổ; hai tay ông thọc đại vô túi, và dường như ông chẳng hề biết rằng Thành phố đang bị đe dọa bởi quân phiến loạn. Ông nói với các cô gái bằng chất giọng vui vẻ:

“Chào buổi sáng, các cô gái thân mến! Tôi có thể giúp gì cho các cô nào?”

“Hãy đầu hàng ngay lập tức!” Tướng Jinjur vừa đáp lời vừa đứng trước mặt ông và cau khuôn mặt xinh đẹp của mình lại thành kinh khủng nhất có thể.

“Đầu hàng à!” người đàn ông sững sốt lặp lại. “Sao lại thế, đó là điều không thể. Việc đây là trái luật! Đời tôi chưa từng nghe thấy điều gì như thế cả.”

“Tuy thế, ngươi vẫn phải đầu hàng!” nữ tướng la lên dữ dội. “Chúng ta đang nổi loạn!”

“Trông các cô đâu có giống,” người lính gác nói, ngưỡng mộ hết nhìn người này lại dòm ngó người kia.

“Nhưng chúng ta đang làm thế đây!” Jinjur dậm chân mất kiên nhẫn la lớn; “và chúng ta định sẽ chiếm lấy Thành phố Ngọc Lục Bảo!”

“Ôi chao!” Người Gác công thốt lên kinh ngạc; “thật là một ý tưởng bậy bạ làm sao! Hãy về nhà với mẹ đi, các cô gái ngoan của tôi, và vắt sữa bò và nướng bánh. Chẳng lẽ các cô không biết xâm lược một thành phố là một việc rất nguy hiểm hay sao?”

“Chúng ta chẳng sợ!” nữ tướng đáp; và trông cô thật quyết tâm đến nỗi nó khiến Người gác công thấy không thoải mái.

Thế là ông bèn rung chuông gọi Người lính Râu xanh, và phút tiếp theo cảm thấy hối hận vì mình đã làm thế. Bởi ngay lập tức các cô gái đã vây quanh ông - họ rút những chiếc kim đan len đánh trên mái tóc và bắt đầu dùng những đầu nhọn sắc đâm người lính gác một cách nguy hiểm gần gò má mập mạp và đôi mắt chớp chớp của ông.

Người đàn ông tội nghiệp gào to tìm sự thương hại và chẳng hề chống cự khi Jinjur đoạt lấy chùm chìa khoá vàng trên cổ mình.

Vị tướng hối hả chạy tới công thành với quân đội của mình theo sau, nơi đây cô phải mặt giáp mặt với Quân đội Hoàng gia của Oz - vốn là tên gọi khác của Người lính Râu xanh.

“Dừng lại!” anh ta la lớn và chĩa họng súng dài vào mặt người chỉ huy.

Vài cô gái hét toáng lên và chạy lui lại, nhưng Tướng Jinjur vẫn can đảm đứng yên tại vị trí của mình và nói với giọng quả mẫn:

“Giờ thì sao nào? Nhẽ nào anh lại đi bắn một cô gái tội nghiệp không chút phòng vệ sao?”

“Không,” anh lính đáp, “bởi súng của tôi chưa có nạp đạn.”

“Chưa nạp đạn?”

“Chưa; do sợ sẽ xảy ra tai nạn. Và tôi đã quên bém mắt nơi mình giấu thuốc súng và đạn để nạp rồi. Nhưng nếu cô chịu khó chờ một chút thì tôi sẽ đi lục tìm chúng cho.”

“Đừng băn khoăn lo lắng gì về chuyện đó,” Jinjur vui vẻ nói. Rồi cô quay sang phía Quân đội của mình và la to:

“Các cô gái, súng chưa có nạp đạn đâu!”

“Hooray,” quân phản loạn rên la vui mừng với tin tốt ấy, và họ tiếp tục ồ ạt xông về phía Người lính Râu Xanh đông đến nỗi đó quả thật là một kỳ tích khi họ còn chưa có đánh mấy chiếc kim đan len vào nhau.

Nhưng Quân đội Hoàng gia của Oz đã quá sợ hãi với phụ nữ để có thể đương đầu với cuộc công kích dữ dội như vậy. Anh ta đơn giản chỉ quay ngoắt lại và dốc hết sức chạy xuyên qua cánh cổng và hướng về phía cung điện hoàng gia, trong khi Tướng Jinjur cùng đoàn quân lũ lượt tràn vào Thành phố giờ đây không còn được phòng vệ.

Vậy là Thành phố Ngọc Lục Bảo đã bị chiếm đóng mà chẳng ai phải đổ một giọt máu nào. Quân Phiến loạn đã trở thành Quân của những kẻ chinh phạt!

9. BÙ NHÌN RƠM LÊN KẾ HOẠCH TÀU THOÁT

Tip lên ra khỏi chỗ mấy cô gái và rượt theo sau Người lính Râu Xanh. Quân xâm lược tiến vào Thành phố chậm hơn bởi họ còn dừng chân lại đào những viên ngọc lục bảo khảm trên tường và những viên đá lát đường bằng mũi kim đan. Thế nên Người lính và cậu nhóc đến được cung điện trước khi tin Thành phố đã bị xâm lược lan truyền.

Bù nhìn rơm và Jack Đầu bí ngô vẫn đang chơi ném vòng ở sân sau thì Quân đội Hoàng gia của OZ đột ngột xông vào giữa trận đấu. Anh chạy như bay mà không hề mang theo mũ nón hay súng, quần áo thì xộc xệch và chòm râu dài đến cả thước bay phấp phới đằng sau.

“Một điểm cho ta,” Bù nhìn rơm điềm tĩnh nói. “Chuyện gì thế, chàng trai của ta?” ngài nói thêm, hướng về phía Người lính.

“Ô! Tàu Bệ hạ... tàu bệ hạ! Thành phố bị chiếm đóng rồi!” Quân đội hoàng gia, lúc này đây đã hụt hết cả hơi, hồn hên nói.

“Việc này khá là đột ngột đấy,” Bù nhìn rơm. “Nhưng người làm ơn đi chặn hết tất cả các cửa ra vào và cửa sổ của lâu đài, trong khi ta chỉ cho Bù nhìn rơm cách ném vòng.”

Người lính vội vã đi làm việc ấy, trong khi Tip, giờ đây đã bắt kịp, ở lại trong sân trong để nhìn Bù nhìn rơm với cặp mắt kinh ngạc.

Đức vua tiếp tục hờ hững ném những chiếc vòng như thể chẳng có nguy hiểm nào đe dọa ngài vàng của ngài cả. Nhưng Đầu bí ngô, vốn đã trông thấy Tip, bèn bước nhanh hết sức hai chiếc chân gỗ của gã cho phép về phía cậu nhóc.

“Chào buổi chiều, hỡi cha cao quý!” gã vui mừng la lớn. “Thật mừng khi thấy cha ở đây. Con Ngựa bàn của tôi tề tộ chạy đi với tôi.”

“Tôi đã ngờ về điều đó,” Tip nói. “Anh có bị thương không? Có bị vỡ nát gì không?”

“Không, tôi đã đến nơi an toàn,” Jack trả lời, “và Đức vua thật sự đã rất tốt đối với tôi.”

Lúc này đây Người lính Râu Xanh đã trở lại, và Bù nhìn rơm hỏi:

“À tiện thể, ai đã chinh phục ta cơ?”

“Một trung đoàn toàn những cô gái, quy tụ từ khắp bốn phương của Xứ Oz,” Người lính đáp, da dẻ vẫn còn nhợt nhạt vì sợ hãi.

“Nhưng Quân thường trực của ta ở đâu vào lúc đó?” Đức vua nghiêm trang nhìn anh lính, hỏi.

“Quân thường trực của ngài đang bỏ chạy,” anh chàng thực thà trả lời; “bởi lẽ chẳng có gã đàn ông nào lại có thể đối mặt với món vũ khí khủng khiếp của những kẻ xâm lược.”

“Ồi chao,” Bù nhìn rơm nói sau một thoáng nghĩ ngợi, “Ta chẳng bận tâm lắm đến việc mất ngài vàng, vị thống trị Thành phố Ngọc Lục Bảo quả là một công việc mệt nhọc. Và cái vương miện này thì nặng đến nỗi nó làm đầu ta đau như búa bổ. Nhưng ta hi vọng Những kẻ xâm lược không có ý định làm ta bị thương, chỉ vì ta tình cờ là vua của xứ này.”

“Tôi nghe họ nói rằng” Tip nhận xét, có phần do dự, “họ định sẽ lấy thân ngài làm thành một tấm thảm rách và nhồi ghé sô pha của họ bằng những thứ trong người ngài.”

“Vậy thì ta đang thực sự gặp nguy hiểm rồi,” Đức vua quả quyết tuyên bố, “giờ việc khôn ngoan hơn hết mà ta nên làm là xem xét đến phương kế tàu thoát.”

“Ngài có thể đi đâu đây?” Jack Đầu bí ngô hỏi.

“Sao, tới chỗ bạn ta Thợ rừng Thiếc, người cai trị những người Winkie, và tự gọi mình là Hoàng đế,” là câu trả lời. “Ta dám chắc anh ấy sẽ bảo vệ ta.”

Tip đang nhìn ra ngoài cửa sổ.

“Kẻ thù đang bao vây lâu đài,” cậu nói “Giờ muốn trốn thì cũng quá trễ rồi. Họ sẽ sớm xé xác ngài ra thôi.”

Bù nhìn rơm thờ dài.

“Trong trường hợp khẩn cấp,” ngài tuyên bố, “việc tạm dừng và suy ngẫm luôn là một việc tốt. Làm ơn thứ lỗi cho ta trong khi ta tạm dừng và suy ngẫm.”

“Nhưng chúng ta cũng đang gặp nguy hiểm,” Đầu bí ngô lo lắng nói. “Nếu có bất kì ai trong số những cô gái này biết nấu ăn, thì ngày tận của tôi cũng chẳng còn xa nữa!”

“Vớ vẩn!” Bù nhìn rơm la lớn. “Dù cho họ có biết nấu đi nữa, họ cũng quá bận bịu để làm việc ấy!”

“Nhưng tôi có nên ở lại đây làm tù nhân một thời gian không,” Jack kháng nghị, “Tôi có khả năng bị hư thối.”

“À! Vậy thì người sẽ không thích hợp để hợp tác,” Bù nhìn rơm đáp. “Vấn đề còn nghiêm trọng hơn ta ngờ đấy.”

“Ngài,” Đầu bí ngô buồn bã nói, “có thể sống được nhiều năm. Cuộc đời tôi tắt ngấm ngủ. Vậy nên tôi phải tranh thủ lấy chuỗi ngày còn lại của mình.”

“Nào, nào! Đừng có lo,” Bù nhìn rơm nói giọng xoa dịu; “nếu người im lặng đủ lâu để cho ta nghĩ, ta sẽ tìm ra cách nào đó giúp tất cả chúng ta trốn thoát.”

Thế là những người khác kiên nhẫn chờ đợi trong im lặng, trong khi Bù nhìn rơm đi tới một góc phòng và đứng xoay mặt vô tường trọn năm phút. Cuối cùng ngài quay ra phía họ với biểu cảm vui vẻ hơn hiện lên trên khuôn mặt tô vẽ.

“Con Ngựa bàn cưa mà người dùng để cười tới đây đâu rồi?” ngài hỏi Đầu bí ngô.

“Ôi, tôi nói rằng nó là một vật quý, và thế là người của ngài đã nhốt nó vào ngân khố hoàng gia rồi,” Jack nói.

“Đó là nơi duy nhất thần có thể nghĩ đến thừa Bệ hạ,” Người lính chêm vào, sợ rằng anh ta đã làm một điều ngớ ngẩn.

“Ta rất hài lòng,” Bù nhìn rơm nói. “Con vật đã được cho ăn chưa?”

“Bẩm rồi; Thần đã cho nó một đầu to rất nhiều mùn cưa.”

“Xuất sắc!” Bù nhìn rơm kêu to. “Hãy lập tức mang con ngựa vào đây ngay.”

Người lính tức tốc vọt đi, và tức khắc họ nghe thấy tiếng vó ngựa lóc cóc vang lên trên mặt lát sàn khi chú ngựa được dẫn vào sân trong.

Nhà vua nhìn con ngựa vẽ chệch bại. “Trông nó không có vẻ đặc biệt thanh nhã lắm!” ngài trầm ngâm nhận xét. “Nhưng ta cho là nó có thể chạy chứ hả?”

“Thực sự là nó có thể,” Tip nói, mắt ngưỡng mộ nhìn chằm chằm con Ngựa bàn cưa.

“Thế thì, mạng chúng ta lên lưng nó, nó phải xông mình qua hàng ngũ quân phản loạn và mang chúng ta tới chỗ bạn ta Thợ rừng Thiếc,” Bù nhìn rơm thông báo.

“Nó không thể mang cả bốn người!” Tip phản đối.

“Không, nhưng có lẽ nó có thể chở được ba,” Đức vua nói. “Thế thì ta đành phải bỏ Quân đội Hoàng gia của ta lại đằng sau. Bởi, với việc anh ta đã bị đánh bại một cách quá dễ dàng, ta thấy ít tự tin với sức mạnh của anh ta.”

“Tuy vậy, anh ấy có thể chạy,” Tip cười cười bày tỏ.

“Tôi đã đoán trước tai họa này rồi” Người lính ậm ậm nói; “nhưng tôi có thể chịu được. Tôi sẽ nguy trạng cho mình bằng cách cắt đi bộ râu xanh dễ thương của tôi. Và, suy cho cùng thì, cười con ngựa gỗ hung hăng, chưa thuần hoá này cũng nguy hiểm chẳng kém cạnh gì so với việc phải đối mặt với mây cô gái táo bạo liều lĩnh đó!”

“Có lẽ người đúng,” Đức vua nhận xét. “Nhưng, về phần ta, không phải là một người lính, ta ưa thích sự nguy hiểm. Giờ thì, cậu bé của ta, cậu phải trèo lên trước. Và làm ơn ngồi gần cổ con ngựa nhất có thể nhé.”

Tip nhanh nhẹn trèo lên vị trí của mình, và Người lính và Bù nhìn rơm đã xoay sở nhắc được Đầu

bí ngô lên ngôi ngay sau cậu. Phần chỗ còn lại chonhà vua ít đến nỗi có khả năng ngài sẽ ngã nhào ngay khi con ngựa cất vó.

“Hãy tìm về đây một sợi dây phơi đồ,” nhà vua nói với quân của mình, “và buộc tất cả chúng ta lại với nhau. Làm thế thì nếu một người ngã thì tất cả cũng đều sẽ ngã theo.”

Và trong khi Người lính biến đi tìm sợi dây phơi đồ, nhà vua tiếp tục. “Tốt nhất là ta nên cẩn thận, bởi sự tồn tại của ta đang bị đe dọa.”

“Tôi cũng phải cẩn thận y như ngài,” Jack nói.

“Không hẳn là vậy” Bù nhìn rơm đáp, “bởi nếu có bất trắc gì xảy đến với ta thì coi như ta xong đời. Nhưng nếu có bất trắc xảy đến với người, họ có thể dùng người làm hạt giống.”

Người lính giờ đã trở lại với một sợi dây dài và buộc chặt cả ba vào nhau, cũng như buộc họ vào con Ngựa bàn cưa; thế là có vẻ như hiểm họa họ ngã nhào khỏi lưng ngựa là rất ít.

“Giờ thì hãy đi mở những cánh cổng,” Bù nhìn rơm ra lệnh, “và chúng ta sẽ xông tới hoặc tự do hoặc cái chết.”

Khoảng sân trong họ đang đứng toạ lạc ngay trung tâm của lâu đài to lớn, quây nó lại từ mọi phía. Nhưng có một con đường dẫn ra cánh cổng phía bên ngoài, vốn đã bị Người lính chốt lại theo lệnh của nhà vua. Đức vua đề xuất thoát ra qua cánh cổng này, và thế là Người lính dẫn bộ con Ngựa bàn cưa dọc theo lối đi và tháo chốt cổng. Chiếc chốt đu đưa về phía sau với một tiếng sầm lớn.

“Giờ thì,” Tip nói với con ngựa, “mày phải cứu tất cả chúng ta. Hãy chạy nhanh hết sức có thể về phía cổng của Thành phố, và đừng để bất cứ thứ gì chặn bước.”

“Được rồi!” chú Ngựa bàn cưa đáp cộc lốc, và đột ngột xông ra khiến Tip phải thở hỏn hển và giữ chặt lấy chiếc cột cậu đã đóng vào cổ con vật.

Một vài cô gái vốn đang đứng gác bên ngoài lâu đài bị cú chạy điên rồ của con Ngựa bàn cưa đẩy cho ngã lảo quay. Một vài người khác thì la hét tránh đường, và chỉ một hay hai người là điên cuồng đâm chiếc kim đan len của mình vào những tên tù nhân đào tẩu. Tip bị chọt một cú vào cánh tay trái, và nó khiến cậu đau nhức cả tiếng đồng hồ tiếp sau; nhưng những chiếc kim đan chẳng làm Bù nhìn rơm hay Jack Đầu bí ngô, những kẻ thậm chí còn chưa từng ngờ rằng mình đang bị đâm, thấy hề hấn gì.

Còn với con Ngựa bàn cưa, nó đã lập nên một kỉ lục tuyệt vời khi đánh đổ một chiếc xe chở trái cây, đẩy khá nhiều người trông có vẻ hiền lành ngã nhào, và cuối cùng đạp Người Gác cổng mới - một người phụ nữ nhỏ bé mập mạp và kiêu cách do Tướng Jinjur chỉ định - lảo quay ra đất.

Sau con ngựa chiến hung hăng không dừng lại. Ngay khi ra khỏi những bức tường của Thành phố Ngọc Lục Bảo, nó xông chạy dọc con đường tới miền Tây với những bước vọt nhanh và dữ dội khiến cậu nhóc hụt hết cả hơi và Bù nhìn rơm thì ngợp trong kinh ngạc.

Trước đây Jack đã từng một lần cưỡi ngựa với tốc độ điên cuồng này, thế nên gã liền dốc hết sức để giữ vững cái đầu bí ngô dính trên cây của mình với cả hai tay, trong khi chịu đựng những cú xóc nảy khủng khiếp với lòng can đảm của một triết gia.

“Làm nó chậm lại! Làm nó chậm lại đi!” Bù nhìn rơm la hét. “Rơm trong người ta đang giữ hết xuống chân cẳng ta đây này.”

Nhưng Tip chẳng còn hơi đâu mà nói, thế nên con Ngựa bàn cưa tiếp tục điên cuồng lao nhanh mà không bị kim hãm và với tốc lực không hề suy giảm.

Chẳng mấy chốc họ đã đến bên bờ của một con sông rộng, và con ngựa gỗ không hề dừng lại mà thực hiện một cú nhảy vọt cuối cùng và phóng cả bọn lên không trung.

Giây kế tiếp họ đang lảo lồi, vung vẩy và bập bênh trong làn nước, con ngựa điên cuồng vùng vẫy để ngừng chân và những người cưỡi nó đầu tiên lao mình xuống dòng nước chảy xiết rồi nổi bập bênh trên mặt sông như những chiếc phao bần.

10. CHUYẾN ĐI ĐẾN CHỖ NGƯỜI THỢ RỪNG THIẾC

Toàn thân Tip hoàn toàn ướt sũng nước từ đầu tới chân. Nhưng cậu xoay xở ngã được người về phía trước và thét vào tai con Ngựa bàn cưa:

“Đứng yên, đồ ngốc! Đứng yên!”

Con ngựa ngay lập tức ngừng vùng vẫy và yên ả trôi lênh bênh trên mặt nước, cái thân gỗ của nó nổi lên như một khúc gỗ trôi sông.

“Cái từ ‘ngốc’ đó có nghĩa là gì vậy?” con ngựa thắc mắc.

“Đó là một ngôn ngữ chửi mắng,” trả lời Tip, có hơi chút xấu hổ. “Tao chỉ xài nó khi tức giận thôi.”

“Thế thì tôi hài lòng vì có thể gọi trả lại cậu là một thằng ngốc,” con ngựa nói. “Vì tôi không tạo ra dòng sông, cũng chẳng hề đặt nó chắn ngang đường ta đi; thế nên chỉ có ngôn ngữ mắng chửi mới hợp với kẻ đã nổi sừng lên với tôi vì bị rơi vào nước.”

“Điều đó là hiển nhiên,” Tip đáp; “thế nên tao sẽ thừa nhận là mình đã sai khi làm thế.” Rồi cậu hét gọi Đầu bí ngô: “anh ổn chứ, Jack?”

Không có tiếng đáp lại. Thế nên cậu bèn gọi nhà vua. “Thưa bệ hạ, ngài ổn chứ?”

Bù nhìn rom rên rỉ.

“Không biết làm sao ta thấy chẳng ổn tí nào,” ngài nói giọng yếu ớt. “Nước này mới ẩm ướt làm sao!”

Sợi dây cước buộc Tip chặt đến nỗi cậu chẳng tài nào quay đầu lại để nhìn bạn mình được; thế nên cậu nói với con Ngựa bàn cưa:

“Quấy mấy cái chân của mày chèo về phía bờ đi.”

Con ngựa tuân lệnh làm theo, và dù rằng tiến trình có phần chậm chạp, cuối cùng họ cũng đến được một chỗ vừa đủ thấp cho con vật có thể bò lên khoảng đất khô ráo ở phía bờ đối diện.

Tuy có chút chật vật cậu nhóc cũng xoay xở lôi được con dao của mình ra khỏi túi quần và cắt những vòng dây cước buộc ba người lại với nhau và với con ngựa gỗ. Cậu nghe thấy tiếng rơi xôm xốp khi Bù nhìn rom ngã xuống đất, rồi cậu nhanh nhẹn tự trèo xuống và nhìn người bạn Jack của mình.

Thân hình gỗ với phục trang đẹp đẽ vẫn ngồi ngay ngắn trên lưng ngựa; nhưng chiếc đầu bí ngô đã biến mất, và thứ duy nhất còn thấy được đó là cây gậy đã vót nhọn tượng trưng cho chiếc cổ. Về phần Bù nhìn rom, phần rom trong cơ thể ngài đã giữ xuống theo từng cú xóc nảy và dón cả vào hai chân và phần thân dưới - nó trông có vẻ cực căng tròn trong khi nửa thân trên của ngài dường như chỉ còn là một chiếc bao tải rỗng. Trên đầu của Bù nhìn rom vẫn còn đội chiếc vương miện nặng nề, nó đã được khâu cứng ngắc trên đầu để ngăn nhà vua không làm mất nó; nhưng đầu Bù nhìn rom giờ đây ẩm ướt và mềm đến nỗi sức nặng của vương và đá quý khiến cho chiếc vương miện chùng xuống và biến khuôn mặt sơn vẽ thành một đồng nếp nhăn khiến ngài nom chẳng khác gì một chú chó Pug Nhật^[5].

Lẽ ra Tip đã phì cười - nếu cậu đang không quá lo lắng cho Jack. Nhưng Bù nhìn rom, dù có bị thương tổn thế nào đi chăng nữa, vẫn còn toàn vẹn, trong khi chiếc đầu bí ngô vốn rất cần thiết cho sự tồn tại của Jack thì lại không thấy đâu cả; thế nên cậu tóm lấy cây sào dài mà may thay nằm ngay gần tầm với và lo lắng quay trở lại phía bờ sông.

Cậu dác thấy sắc vàng của quả bí ngô ở trên mặt nước phía xa, nhẹ nhàng nhấp nhô lên xuống theo nhịp đập của làn sóng. Lúc đó nó vẫn còn ở khá xa tầm với của Tip, nhưng một lúc sau nó càng ngày càng trôi lại gần hơn cho tới khi cậu nhóc có thể dùng sào với tới và khều nó kéo vào bờ. Rồi cậu đem nó lên chỗ cao nhất của bờ sông, cẩn thận dùng khăn tay lau hết nước dính trên khuôn mặt bí ngô, và cầm nó chạy tới chỗ Jack và gắn lại chiếc đầu lên cổ gã.

“Ôi tôi ời là tôi!” là những từ đầu tiên mà Jack thốt lên. “Quả là một trải nghiệm kinh khủng! Tôi tự hỏi liệu nước có khả năng làm bí ngô bị thôi hay không?”

Tip nghĩ không cần thiết phải trả lời, bởi cậu biết Bù nhìn rom cũng đang cần mình giúp đỡ. Thế nên cậu cẩn thận rút hết rom trong cơ thể và chân nhà vua, rồi trải chúng ra hong nắng cho khô. Bộ

quần áo ướt thì cậu lấy phơi trên thân con Ngựa bàn cưa.

“Nếu nước làm bí ngô bị thối,” Jack thở dài quan sát, “thì chuỗi ngày còn lại của tôi chỉ còn đếm được trên đầu ngón tay.”

“Tôi chưa từng thấy nước làm hỏng bí ngô bao giờ,” Tip đáp; “trừ khi đó là nước sôi. Nếu đầu anh chưa bị nứt thì, bạn của tôi ơi, anh hẳn là đang trong tình trạng khá tốt đấy.”

“Ồ, đầu tôi chưa bị nứt chút nào,” Jack nói, có phần vui vẻ hơn.

“Thế thì đừng lo,” cậu nhóc vặn lại. “Lo lắng có thể giết chết một con mèo.”^[6]

“Thế thì,” Jack nói vẻ nghiêm túc, “tôi thật sự rất mừng vì mình không phải là một con mèo.”

Mặt trời chẳng mấy chốc đã hong khô quần áo của họ, và Tip đảo đảo đồng rơm của nhà vua để những tia nắng áp hấp thụ hết hơi ẩm và khiến cho chúng giòn và khô hơn bao giờ hết. Khi xong việc cậu nhồi chúng vào cơ thể Bù nhìn rơm cho thật đều đặn và vuốt mặt cho mượt để ngài mang biểu cảm vui tươi và cuốn hút ngày thường.

“Cám ơn rất nhiều,” đức vua rang rỡ nói khi ngài dạo bước và thấy mình cân bằng tốt. “Làm một Bù nhìn rơm có rất nhiều lợi thế rõ rệt. Bởi vì nếu bạn có những người bạn ngay kề bên để sửa chữa những thương tổn, chẳng có gì quá nghiêm trọng có thể xảy đến với bạn.”

“Tôi tự hỏi liệu ánh nắng mặt trời có thể làm nứt bí ngô không,” Jack nói giọng lo lắng.

“Không hề - không hề!” Bù nhìn rơm vui vẻ đáp. “Tất cả những gì anh cần sợ, chàng trai ạ, đó là tuổi già. Khi thời vàng son của tuổi trẻ đã úa tàn thì chúng ta cũng nên nhanh chóng chia tay thôi - nhưng anh không cần phải mong ngóng nó làm gì; chúng ta sẽ tự chiêm nghiệm ra sự thật, và báo cho anh biết. Nhưng thôi! Chúng ta hãy tiếp tục cuộc hành trình của mình. Ta nóng lòng được đi chào hỏi bạn ta người Thợ rừng Thiếc.”

Thế là họ lại trèo lên con Ngựa bàn cưa, Tip nắm lấy cái cột, Đầu bí ngô bám lấy Tip, và Bù nhìn rơm thì ôm lấy thân hình gỗ của Jack bằng cả hai tay.

“Đi chậm thôi, vì giờ chẳng còn hiểm nguy nào đuổi theo ta nữa,” Tip nói với con ngựa.

“Được rồi!” con vật đáp bằng chất giọng khá ư là cáu kỉnh.

“Giọng khàn của mày phải chẳng nghe hơi cộc cằn?” Đầu bí ngô lịch sự hỏi.

Con Ngựa bàn cưa nhảy dựng lên giận dữ và đảo một con mắt lồi về phía Tip.

“Xem đấy,” nó càu nhàu, “chẳng lẽ cậu không thể bảo vệ tôi khỏi bị xúc phạm sao?”

“Chắc rồi!” Tip dỗ dành. “Tôi chắc là Jack không có ý gì đâu. Và nó sẽ không khiến chúng ta cãi cọ, mày biết đấy; tất cả chúng ta phải vẫn là bạn tốt của nhau.”

“Tôi sẽ chẳng can hệ gì với gã Đầu bí ngô đó,” con Ngựa bàn cưa hằn học tuyên bố. “Anh ta quá dễ mất đầu để hợp với tôi.”^[7]

Dường như câu trả lời nào cũng không hợp với lời nói ấy, thế nên họ rong ruổi một quãng đường dài trong im lặng.

Một lúc sau Bù nhìn rơm nhận xét:

“Việc này làm ta nhớ đến ngày xưa. Ta đã từng cứu Dorothy thoát khỏi bầy ong đốt của mụ Phù thủy Độc ác ở miền Tây trên ngọn đồi cỏ này.”

“Bầy ong đốt có làm tổn hại tới bí ngô không?” Jack sợ sệt ngó nghiêng xung quanh, hỏi.

“Chúng chết hết cả rồi, thế nên đó không còn là vấn đề nữa,” Bù nhìn rơm đáp. “và đây là nơi Nick Chopper tiêu diệt đàn Sói Xám của mụ Phù thủy Độc ác.”

“Nick Chopper là ai vậy?” Tip hỏi.

“Đó là tên của bạn ta Thợ rừng Thiếc,” nhà vua trả lời. “Và đây là nơi bầy Khi có cánh cản đường và bắt giữ bọn ta, và chop lấy Dorothy bé nhỏ rồi bay đi mất,” ngài tiếp tục, sau khi họ đi tiếp một quãng ngắn.

“Bầy Khi có cánh có ăn bí ngô không?” Jack hỏi, rùng mình vì sợ hãi.

“Ta không biết; nhưng người không cần phải lo lắng quá, bởi giờ đây Khi có cánh đã là nô lệ của Glinda Tốt bụng, người sở hữu chiếc Mũ vàng dùng để ra lệnh cho chúng,” Bù nhìn rơm ngẫm nghĩ đáp.

Rồi vị vua nhồi rơm lạc trong dòng hồi tưởng về những tháng ngày phiêu lưu đã qua. Và con Ngựa bàn cưa lắc lư đi qua những cánh đồng rải rác hoa và mang những người cưỡi nó bước nhanh trên đường.

Cuối cùng thì hoàng hôn cũng buông xuống, và rồi vạn vật bị nuốt chửng trong bóng tối của màn đêm bao trùm. Tip bèn dừng ngựa và cả bọn treo xuống.

“Tôi mệt rồi rồi,” cậu nhóc vừa nói vừa ngáp đầy mắt; “và bãi cỏ thì mềm mại và mát mẻ. Chúng ta hãy nằm ngủ ở đây chờ tới sáng hôm sau.”

“Tôi không ngủ được,” Jack bảo.

“Ta chưa từng ngủ bao giờ,” Bù nhìn rơm nói.

“Tôi thậm chí không biết ngủ là gì,” con Ngựa bàn cưa kêu.

“Tuy vậy, chúng ta vẫn phải để tâm đến cậu bé tội nghiệp này, vốn làm từ thịt và máu và xương, và thấy mệt mỏi,” Bù nhìn rơm đề xuất với bộ dáng ngẫm nghĩ như thường ngày. “Ta nhớ Dorothy bé nhỏ cũng y như thế. Chúng ta luôn phải ngồi chờ cho qua màn đêm trong khi cô ấy nằm ngủ.”

“Tôi xin lỗi,” Tip ngoan ngoãn nói, “nhưng tôi không thể làm gì được. Và tôi cũng đang đói bụng muốn chết!”

“Lại một mối nguy mới!” Jack buồn rầu nhận xét. “Tôi hi vọng cậu không thích ăn bí ngô.”

“Không, trừ khi chúng được ninh nhừ và làm thành bánh,” cậu nhóc cười trả lời. “Thế nên đừng có sợ tôi, anh bạn Jack ạ.”

“Đầu bí ngô quả là một gã hèn nhát làm sao!” con Ngựa bàn cưa khinh miệt nói.

“Chính mày có thể cũng là một kẻ hèn nhát đấy, nếu mày biết mình có khả năng bị hư thối!” Jack giận dữ vạch lại.

“Nào! — nào!” Bù nhìn rơm chen vào; “chúng ta đừng có cãi vã chứ. Các bạn thân mến, tất cả chúng ta đều có yếu điểm của riêng mình; thế nên ta phải cố hết sức thấu hiểu và để tâm tới nhau. Và bởi vì cậu bé tội nghiệp này đang đói meo và chẳng có bất cứ thứ gì bỏ bụng, tất cả hãy giữ im lặng và để cho cậu ấy ngủ; bởi họ nói rằng trong giấc ngủ con người ta có thể quên đi cơn đói còn cào.”

“Cảm ơn!” Tip kêu lên đầy cảm kích. “Bệ hạ thật tốt bụng và uyên thâm - và phải nói đó là một điều tốt!”

Rồi cậu nằm dài trên bãi cỏ và, dùng cái thân nhồi rơm của Bù nhìn rơm làm gối, nhanh chóng chìm vào giấc mộng.

11. VỊ HOÀNG ĐẾ MẠ KÈN

Tip thức giấc vào buổi sớm bình minh, nhưng Bù nhìn rơm đã dậy và đi hái đầy hai bàn tay những thứ quả mọng chín[8] bằng những ngón tay vụng về của mình từ mấy bụi cây kê đó tự lúc nào. Cậu nhóc ăn chúng ngẫu nhiên, nhận thấy đây quả là một bữa sáng phong phú, và sau đó cả nhóm lại lên đường tiếp tục cuộc hành trình của mình.

Sau một giờ rong ruổi trên lưng ngựa họ đã đến được đỉnh đồi, từ đó họ có thể nhìn thấy Thành phố của những người Winkie và trông thấy những mái vòm của lâu đài Hoàng đế nhô cao lên khỏi những cụm nhà khiêm tốn hơn.

Cảnh vật này khiến Bù nhìn rơm trở nên hứng khởi hơn, và la lớn:

“Ta mừng làm sao khi có thể lại được thấy người bạn cũ của mình, người Thợ rừng Thiếc! Ta hy vọng anh ấy cai trị thân dân của mình thành công hơn ta đã từng!”

“Người Thợ rừng Thiếc là Hoàng đế của những người Winkie có phải không?” con ngựa hỏi.

“Thật đúng vậy. Họ mời anh ấy trị vì họ ngay sau khi tay Phù thủy Độc ác bị tiêu diệt; và bởi Nick Chopper là người có trái tim tốt nhất trên thế giới, chắc chắn anh ấy sẽ chứng tỏ mình là một vị hoàng đế xuất sắc và có tài.”

“Tôi tưởng ‘Hoàng đế’ là danh hiệu dùng để gọi người đứng đầu một đế chế,” Tip nói, “và Đất nước của những người Winkie mới chỉ là một Vương quốc mà thôi.”

“Đừng có đề cập điều đó với Thợ rừng Thiếc!” Bù nhìn rơm kêu lên, vẻ nghiêm nghị. “Cậu sẽ làm anh ấy thấy cực kì tổn thương. Anh ấy là một người đàn ông kiêu hãnh, bởi anh có đủ lí do để như thế, và được gọi là một vị Hoàng đế sẽ khiến anh ấy thấy hài lòng hơn là một vị Vua.”

“Tôi chắc là với tôi chúng cũng chẳng khác gì nhau,” cậu nhóc đáp.

Con Ngựa bàn cưa giờ đây phi nước kiệu về phía trước với tốc độ nhanh đến nỗi những người đang cười trên lưng nó phải cố lắm mới không bị rớt khỏi lưng ngựa; thế nên chẳng ai chuyện trò cho đến khi cả bọn đến được thêm điện.

Một người Winkie đứng tuổi, vận đồng phục bằng vải bạc, tiến lên phía trước để đỡ họ xuống ngựa. Bù nhìn rơm liền nói với ông ta:

“Hãy dẫn bọn ta đến điện kiến Hoàng đế của người ngay lập tức.”

Người đàn ông bối rối nhìn hết người này đến người nọ trong nhóm, và cuối cùng cất tiếng đáp:

“Tôi sợ rằng tôi phải yêu cầu các vị ngồi chờ thôi. Sáng nay Hoàng đế sẽ không tiếp khách.”

“Tại sao lại như thế?” Bù nhìn rơm thắc mắc, vẻ lo âu. “Ta hy vọng không có việc gì xảy đến với anh ấy.”

“Ồ, không; không có gì nghiêm trọng cả,” người đàn ông đáp. “Nhưng hôm nay là ngày đức ngài được đánh bóng; và ngay lúc này đây bộ dáng uy nghi của ngài đang bị trét đầy sáp đánh bóng.”

“Ồ, ta hiểu rồi!” Bù nhìn rơm thốt lên, thấy an tâm hơn nhiều. “Bạn của ta luôn có sở thích ăn điện, và ta đồ rằng giờ đây anh ấy đang thấy tự hào hơn bao giờ hết về diện mạo của mình.”

“Thật sự là vậy,” người đàn ông lịch sự cúi đầu nói. “Gần đây vị Hoàng đế vĩ đại của chúng tôi đã tự đi mạ kền cho mình.”

“Ôi chào!” Bù nhìn rơm thốt lên khi nghe được điều đó. “Nếu trí thông minh của anh ấy cũng được đánh bóng như vậy thì nó hẳn sẽ trở nên sắc sảo làm sao! Nhưng cứ cho chúng ta vào điện kiến - Ta chắc rằng Hoàng đế sẽ tiếp chúng ta, thậm chí là với tình trạng hiện giờ đi nữa.”

“Hoàng đế luôn ở trong tình trạng tuyệt vời,” người đàn ông nói. “Nhưng tôi sẽ bạo gan báo cho ngài biết về chuyện viếng thăm của các vị, và nhận lệnh về các vị của ngài.”

Thế là cả nhóm theo chân người hầu vào một tiền sảnh nguy nga lộng lẫy, và con Ngựa bàn cưa - không hề biết rằng một con ngựa lẽ ra phải ở lại bên ngoài - vụng về bước theo sau.

Ban đầu những vị du khách có phần kính phục với cảnh trí xung quanh, và thậm chí đến Bù nhìn

rom dường như cũng bị ấn tượng khi ngái xem xét chiếc màn treo đẹp đẽ bằng vải bạc được móc thành từng gút và buộc chặt bằng những chiếc rìu bạc nhỏ xíu. Một can đầu to bằng bạc đặt trên chiếc bàn lớn ở trung tâm, được chạm trổ đầy những hình ảnh từ những chuyến phiêu lưu trong quá khứ của Thợ rừng Thiếc, Dorothy, Sư tử Nhát và Bù nhìn rom: những dòng chạm trổ được kẻ óng ánh sắc vàng trên nền bạc. Có rất nhiều bức chân dung được treo trên tường, và có vẻ như tấm của Bù nhìn rom là nổi bật và được thực hiện cẩn thận hơn cả, còn bức họa lớn tả cảnh vị Phù thủy Oz trứ danh đang trao cho Thợ rừng Thiếc một trái tim bao phủ gần hết bức tường cuối căn phòng.

Những vị khách đang im lặng nhìn ngắm những thứ ấy với lòng ngưỡng mộ thì họ đột nhiên nghe thấy một tiếng la lớn ở căn phòng kế bên:

“Ồi chà chà! Quả là một bất ngờ lớn làm sao!”

Rồi cánh cửa đột ngột mở tung và Nick Chopper lao vào giữa và trao cho Bù nhìn rom một cái ôm chặt đầy tình cảm khiến anh bạn bị gấp lại thành một đồng nhân nhúm.

“Anh bạn cũ yêu quý của tôi! Người bạn đồng hành cao quý của tôi!” Thợ rừng Thiếc vui vẻ kêu lớn. “Thật mừng làm sao, tôi lại được gặp anh một lần nữa!” Rồi ông thả Bù nhìn rom ra và túm đứng cách mình một sải tay để quan sát khuôn mặt thân thương được tô vẽ của bạn.

Nhưng hỡi ôi! Những mảng sếp đánh bóng lấm lem khắp khuôn mặt và nhiều phần khác của cơ thể Bù nhìn rom; bởi Thợ rừng Thiếc, trong niềm háo hức được chào đón người bạn cũ, đã quên bém đi mất tình trạng trang điểm của mình và chà hết lớp sếp phủ ngoài dày trên cơ thể mình lên cơ thể người bạn.

“Ồi tôi ơi là tôi!” Bù nhìn rom rầu rĩ nói. “Trông tôi mới nhếch nhác bản thủ làm sao!”

“Đừng có lo, bạn của tôi,” Thợ rừng Thiếc đáp, “Tôi sẽ gửi anh đến chỗ Hiệu giặt là Hoàng đế, và khi trở ra anh sẽ lại đẹp như mới.”

“Nó có làm tôi bị sút mẻ gì không?” Bù nhìn rom hỏi.

“Không đâu, thật đấy!” vị hoàng đế trả lời. “Nhưng nói tôi nghe xem, sao một vị vua như anh lại đến đây? Và những người bạn của anh này là ai?”

Bù nhìn rom lịch sự giới thiệu Tip và Jack Đầu bí ngô, và dường như Thợ rừng Thiếc có vẻ rất đề tâm đến người thứ hai.

“Ta phải thừa nhận rằng anh không được giàu sang lắm,” Hoàng đế nói. “Nhưng anh chắc chắn là một kẻ khác thường, và vì thế xứng đáng trở thành một thành viên trong tầng lớp thượng lưu dành riêng cho những người được chọn của chúng ta.”

“Xin cảm ơn bệ hạ,” Jack khiêm tốn đáp.

“Ta hi vọng người vẫn tươi khỏe chứ?” Thợ rừng Thiếc tiếp tục.

“Hiện tại thì đúng là vậy,” Đầu bí ngô đáp với tiếng thở dài; “nhưng tôi đang không ngót lo sợ cái ngày mình bị hư thôi.”

“Vớ vẩn!” Hoàng đế nói - nhưng bằng chất giọng thân mật, dễ mến. “Ta xin người, đừng làm đắm nước mặt trời ngày hôm nay với trận mưa rào của ngày mai. Bởi trước khi cái đầu người có thời gian để hư thôi, người có thể đóng hộp nó, và với cách đó thì có lẽ nó sẽ được bảo quản mãi mãi.”

Trong suốt cuộc chuyện trò, Tip cứ sững sốt ngó nhìn người Thợ rừng Thiếc mà không buồn giấu giếm, và để ý thấy rằng thân hình vị Hoàng đế nổi tiếng của những người Winkie hoàn toàn là do những mảnh thiếc được hàn ngay ngắn và đóng đinh vào nhau mà thành. Khi di chuyển ngái có phát ra chút tiếng lách cách và loảng xoảng, nhưng chủ yếu thì ngái dường như được chế tạo theo một cách khéo léo nhất, và thứ duy nhất làm xâu đi diện mạo của ngái đó là lớp sếp đánh bóng phủ dày cả thân người ngái từ đầu đến chân.

Cái nhìn chăm chú của cậu nhóc nhắc Thợ rừng Thiếc nhớ ra là mình đang không ở trong tình trạng chỉnh tề nhất, thế nên ngái xin các bạn thứ lỗi cho trong khi mình rút về phòng riêng và để người hầu đánh bóng cho mình. Việc này được hoàn tất chỉ trong một thời gian ngắn, và khi vị hoàng đế quay trở lại thân hình đã được mạ kền của ngái tỏa sáng lộng lẫy đến nỗi Bù nhìn rom nồng nhiệt chúc mừng bạn với diện mạo đã được cải thiện ấy.

“Tôi phải thú nhận rằng, lớp mạ kền ấy quả là một ý nghĩ tài tình,” Nick nói; “Và nó còn cần thiết hơn bởi những trải nghiệm phiêu lưu của tôi đã khiến tôi có phần trầy xước. Anh sẽ quan sát thấy ngôi sao khắc trên ngực trái của tôi. Nó không chỉ chỉ ra nơi trái tim thượng hạng của tôi ngự tại, mà còn gần như che phủ hết miếng vá mà Phù thủy Vĩ đại để lại khi ông dùng đôi bàn tay khéo léo của mình đặt cơ quan quý giá ấy vào lồng ngực tôi.”

“Vậy thì, trái tim của anh có phải là một bộ phận lên dây cót bằng tay không?” Đầu bí ngô tò mò hỏi.

“Tuyệt không rồi,” hoàng đế đáp với vẻ nghiêm trang. “Tôi tin rằng nó đích thực là một trái tim chính thống, dầu rằng có phần lớn hơn và âm áp hơn trái tim của những người khác.”

Rồi ngài quay sang Bù nhìn rơm và hỏi:

“Thần dân của anh có hạnh phúc và mãn nguyện không, bạn thân mến của tôi?”

“Tôi không biết nữa,” Bù nhìn rơm đáp lại, “bởi lẽ những cô gái Oz đã nổi lên khởi nghĩa và tống cổ tôi ra khỏi Thành phố Ngọc Lục Bảo.”

“Ôi Chúa ơi!” Thợ rừng Thiếc thảng thốt, “Thật là một tai họa! Họ chắc chắn không kêu ca phàn nàn gì về bộ luật khôn ngoan và độ lượng của anh chứ?”

“Không; nhưng họ nói đó là một bộ luật kém cỏi và chẳng hề hiệu nghiệm,” Bù nhìn rơm đáp; “và mấy người phụ nữ đó cũng cho rằng cánh đàn ông đã trị vì vùng đất đủ lâu rồi. Thế nên họ chiếm lấy thành phố của tôi, cướp sạch ngân khố với tất cả châu báu có trong đó, và đang điều hành mọi thứ cho hợp theo ý họ.”

“Ôi tôi ơi là tôi! Quả thật là một ý tưởng khác thường!” Hoàng đế la lớn, cả sừng sốt lẫn kinh ngạc.

“Và tôi nghe thấy vài người trong số họ bảo,” Tip nói, “rằng họ định sẽ hành quân tới đây và chiếm lấy lâu đài và thành phố của người Thợ rừng Thiếc.”

“À! Chúng ta không được để họ có thời gian làm thế,” Hoàng đế vội nói; “ngay bây giờ chúng ta sẽ lên đường và đoạt lại Thành phố Ngọc Lục Bảo và đặt Bù nhìn rơm ngồi lại trên chiếc ngai vàng của mình.”

“Tôi đã chắc mẫm rằng anh sẽ giúp đỡ tôi mà,” Bù nhìn rơm kêu lên, giọng hài lòng. “Anh có thể triệu tập một đội quân lớn cỡ nào?”

“Chúng ta không cần đến một đội quân,” Thợ rừng Thiếc đáp. “Bốn chúng ta, với sự giúp sức của chiếc rìu sáng loáng của tôi, đã đủ để reo rắc nỗi kinh hoàng lên trái tim những kẻ nổi loạn.”

“Năm chúng ta,” Đầu bí ngô sửa lời.

“Năm?” Thợ rừng Thiếc lặp lại.

“Đúng thế; con Ngựa bàn cưa cũng rất gan dạ và dũng cảm,” Jack đáp, dường như đã quên bém đi mất cuộc cãi cọ gần đây của mình với con vật bốn chân.

Người Thợ rừng Thiếc bối rối nhìn quanh, bởi lẽ con Ngựa bàn cưa tới tận giờ đây vẫn lặng yên đứng trọng góc phòng nơi vị Hoàng đế không chú ý đến nó. Tip ngay lập tức gọi con vật có vẻ ngoài kì dị ấy đến chỗ họ, và nó bước vụng về đến nỗi mém nữa thì húc đổ chiếc bàn đẹp đẽ ở trung tâm và chai dầu được chạm trổ.

“Tôi bắt đầu nghĩ,” Thợ rừng Thiếc nhận xét khi ngài nghiêm túc ngắm nhìn Ngựa bàn cưa, “rằng những điều phi thường sẽ không bao giờ ngót! Làm thế nào mà sinh vật này lại có thể sống được?”

“Tôi dùng một loại bột phép,” cậu nhóc khiêm tốn trả lời. “Và con Ngựa bàn cưa đã rất hữu dụng đối với chúng tôi.”

“Nó đã giúp bọn tôi trốn thoát khỏi quân phiến loạn,” Bù nhìn rơm thêm vào.

“Thế thì chắc chắn là chúng ta phải thừa nhận nó như một đồng chí,” Hoàng đế thốt lên. “Một con Ngựa bàn cưa sống là một phát minh mới có một không hai, và là một đối tượng minh chứng cho một nghiên cứu thú vị. Nó có biết gì không?”

“Ồ thì, đời tôi vẫn chưa kinh qua bất cứ trải nghiệm lớn lao nào,” con Ngựa bàn cưa tự trả lời. “Nhưng có vẻ như tôi học rất mau, và tôi thường nảy ra ý nghĩ là tôi biết nhiều hơn bất cứ người nào

khác ở quanh mình.”

“Có lẽ là thế thật,” hoàng đế nói, “vì không phải lúc nào trải nghiệm cũng có nghĩa là sự hiểu biết. Nhưng ngay lúc này đây thời giờ là vàng bạc, thế nên chúng ta hãy mau chóng chuẩn bị để khởi hành cho chuyến đi của mình nào.”

Hoàng đế cho gọi Đại pháp quan của mình và hướng dẫn ông ta cách điều hành vương quốc khi ngài vắng mặt. Trong khi đó, Bù nhìn rơm bị tháo rời ra và chiếc bao bố sơn vẽ vốn là cái đầu của anh được giặt là và bộ não vốn do vị Phù thủy Vĩ đại trao cho anh được nhồi nhét lại một cách cẩn thận. Quân áo của anh cũng được thợ may hoàng đế giặt sạch và là ủi phẳng phiu, và chiếc vương miện thì được đánh bóng và khêu lại vào đầu Bù nhìn rơm, bởi do Thợ rừng Thiếc cứ khẳng khẳng rằng anh không nên gỡ bỏ vật biểu tượng của hoàng gia này. Lúc này đây diện mạo của Bù nhìn rơm là cực kỳ chỉnh tề, và mặc dù không hề ham mê vẻ ngoài phù phiếm, Bù nhìn rơm cũng khá hài lòng với bản thân và đi khệnh khạng từng bước từng bước một cách tự tin. Trong lúc đó, Tip ngồi tu sửa lại những chiếc chân tay gỗ của Jack Đầu bí ngô và làm cho chúng chắc hơn trước, và con Ngựa bàn cưa cũng được kiểm tra kỹ lưỡng để xem xem nó có hoạt động bình thường hay không.

Thế rồi vào sáng sớm ngày hôm sau, cả bọn liền lên đường quay trở lại Thành phố Ngọc Lục Bảo. Chiu trách nhiệm dẫn đường là người Thợ rừng Thiếc, vai vác một chiếc rìu sáng bóng, trong khi Đầu bí ngô cưỡi con Ngựa bàn cưa và Tip cùng Bù nhìn rơm đi kè kè hai bên để chắc rằng Jack không bị ngã ngựa hay bị thương.

12. ÔNG BỌ RÂU NGOÃM P.T.Q.M, G.D.T.D

Lúc này đây, cuộc đào thoát khỏi Thành phố Ngọc Lục Bảo của Bù nhìn rơm khiến Tướng Jinjur - người bạn còn nhớ là Tư lệnh của Quân Phiến loạn - thấy rất phiền phức. Cô sợ, và với lí do chính đáng, rằng nếu Nhà vua và Thợ rừng Thiếc liên thủ, đó sẽ là mối hiểm họa đối với cô và toàn quân, bởi lẽ người dân xứ Oz vẫn chưa quên được chiến công của những vị anh hùng trứ danh này, những người đã thành công vượt qua bao cuộc phiêu lưu đầy sừng sốt.

Thế là Jinjur bèn gửi đến cho mụ phù thủy Mombi giả một bức thư khẩn, và hứa hẹn sẽ thưởng cho mụ thật hậu hĩnh nếu mụ chịu đến hỗ trợ quân phản loạn.

Mombi giận điên lên với trò bịp bợm của Tip cũng như việc thằng bé đã đào tẩu và đánh cắp đi hũ Bột sự sống quý báu; thế nên chẳng cần ai xúi giục mụ cũng đã khởi hành đến Thành phố Ngọc Lục Bảo để hỗ trợ Jinjur chống lại Bù nhìn rơm và Thợ rừng Thiếc, những người đã coi Tip là bạn.

Vừa mới đến được lâu đài hoàng gia thì Mombi đã phát hiện ra, bằng ma thuật bí mật của mụ, rằng những nhà phiêu lưu đã đang khởi hành chuyến đi tới Thành phố Ngọc Lục Bảo; thế là mụ liền rút vào một căn phòng nhỏ nằm tít trên ngọn tháp cao, khoá trái mình và thực hiện những ma thuật mà mụ có thể gọi ra để ngăn cản chuyến trở về của Bù nhìn rơm và bè bạn.

Đó là lí do vì sao hiện giờ đây Thợ rừng Thiếc bỗng dừng chân và nói:

“Điều gì đó rất lạ lùng đã xảy ra. Tôi biết nằm lòng và đến từng bước chân về chuyến đi này, tuy thế tôi sợ rằng chúng ta đã đi sai đường mất rồi.”

“Đó hoàn toàn là điều không thể!” Bù nhìn rơm phản đối. “Tại sao anh lại nghĩ, anh bạn yêu quý của tôi ạ, rằng chúng ta đã đi lạc đường?”

“Sao à, trước mặt chúng ta đây là một cánh đồng bạt ngàn hoa hướng dương - và cả đời tôi chưa từng nhìn thấy cánh đồng này bao giờ cả.”

Những lời này khiến cả bọn nhìn ra chung quanh, và tất cả những gì họ thấy là mình thật sự đang bị bao quanh bởi một cánh đồng phủ đầy những thân cây cao, mỗi thân lại có một bông hướng dương khổng lồ dính trên đỉnh. Và những bông hoa này không chỉ gần như mờ ảo trong sắc đỏ và vàng rực rỡ, mà chúng còn xoay tròn quanh thân như một cối xay gió thu nhỏ, hoàn toàn làm loá đi tầm nhìn của những người chứng kiến, và quá bí ẩn khiến họ hoang mang không biết nên đi đường nào.

“Là ma thuật!” Tip kêu lên.

Trong khi họ còn đang ngập ngừng, lưỡng lự và băn khoăn, Thợ rừng Thiếc bèn hét lên một tiếng mất kiên nhẫn và vung vây rìu xông lên chặt đổ những thân cây trước mặt. Nhưng giờ những bông hướng dương đột nhiên dừng xoay nhanh, và những kẻ du hành nhìn thấy ngay giữa mỗi bông hoa hiện lên rõ nét khuôn mặt của một cô gái. Những khuôn mặt dễ thương ấy nhìn nhóm người đang sừng sốt với nụ cười mỉa mai, và rồi òa lên thành một tràng cười nhạo báng cái sự kinh hoàng do chính sự xuất hiện của chúng gây ra.

“Ngừng lại! Ngừng lại!” Tip túm lấy cánh tay người Thợ rừng la lớn; “Chúng còn sống! Chúng là những cô gái!”

Vào lúc đó những bông hoa bắt đầu xoay tròn trở lại, và những khuôn mặt mờ dần và biến mất theo những vòng xoay nhanh ấy.

Thợ rừng Thiếc thả rơi chiếc rìu và ngồi phệt xuống đất.

“Thật là nhân tâm nếu đốn đổ những sinh vật sinh đẹp này,” ngài nói đầy chán nản. “Tuy vậy tôi vẫn chưa tìm ra cách nào khác để chúng ta có thể tiếp tục lên đường.”

“Lạ kì là với tôi trông chúng giống như khuôn mặt của Quân Phiến loạn vậy,” Bù nhìn rơm dăm chiêu. “Nhưng tôi không hiểu làm thế nào mà mấy cô gái đó có thể theo chúng ta tới đây nhanh như thế.”

“Tôi tin đó là ma thuật,” Tip quả quyết, “và rằng có ai đó đang chơi khăm chúng ta. Trước đây tôi có biết mụ Mombi giả cũng làm những điều tương tự. Có lẽ nó chẳng hơn gì ngoài một ảo giác, và

chẳng hề có bông hướng dương nào ở đây cả.”

“Thế thì chúng ta hãy nhắm tịt mắt lại và tiến lên phía trước,” Thợ rừng Thiếc đề xuất.

“Bỏ quá cho tôi,” Bù nhìn rơm đáp. “Nhưng cặp mắt sơn của tôi không nhắm lại được. Bởi vì anh tình cờ có mí mắt bằng thiếc, anh cũng không nên tưởng rằng tất cả chúng ta đều được tạo ra theo cùng một cách.”

“Và hai mắt của con Ngựa bàn cưa là hai mắt gỗ,” Tip nói, chồm lên phía trước để xem xét chúng.

“Tuy thế, mày phải tiến nhanh lên,” Tip ra lệnh, “và bọn tao sẽ theo sau mày và cố gắng trốn thoát. Mắt tao đã mờ đến nỗi tao gần như chẳng thể thấy được gì.”

Thế là Đầu bí ngô liền phóng lên phía trước, và Tip túm lấy đuôi con Ngựa bàn cưa và chạy theo sau với cặp mắt nhắm nghiền, còn Bù nhìn rơm và Thợ rừng Thiếc thì bám theo sau chót. Chưa đi được vài thước, Jack bỗng thốt lên một tiếng hò reo vui vẻ, báo hiệu con đường phía trước họ hoàn toàn trống trải.

Thế rồi tất cả đều dừng lại và ngoảnh nhìn về phía sau, nhưng không một dấu vết nào về cánh đồng hướng dương còn sót lại.

Phần khởi hơn, giờ đây họ lại tiếp tục cuộc hành trình của mình; nhưng mụ Mombi đã biến đổi cảnh trí xung quanh và nếu không nhờ có Bù nhìn rơm sáng suốt quyết định lấy mặt trời để căn hướng đi thì chắc chắn là họ đã bị lạc. Bởi lẽ không phép thuật nào có thể thay đổi được hướng của mặt trời, và vì thế đó quả là một “người chỉ đường” đáng tin cậy.

Tuy vậy, bao khó khăn trở ngại khác vẫn còn đang nằm chờ phía trước. Con Ngựa bàn cưa bước hụt xuống một cái hố thỏ và ngã nhào ra đất. Cú ngã khiến Đầu bí ngô bay vọt lên không trung, và nếu Thợ rừng Thiếc không bắt lấy trái bí ngô khi nó rơi xuống một cách tài tình và cứu nó khỏi thương tổn thì có lẽ lịch sử của Jack đã kết thúc ngay lúc đó rồi.

Tip liền gắn nó lại vào cổ và đỡ Jack đứng dậy. Nhưng con Ngựa bàn cưa không thoát ra dễ dàng thế. Bởi lẽ khi nó rút được chân ra khỏi hố thỏ thì chân nó đã gãy lìa, và phải được thay thế hoặc sửa chữa mới có thể đi tiếp được.

“Việc này khá là nghiêm trọng,” Thợ rừng Thiếc nói. “Tôi có thể chế tạo ngay một cái chân khác cho con vật này nếu có cây ở gần đây; nhưng cả dặm xung quanh đây tôi chẳng thấy dù chỉ là một bụi cây nào cả.”

“Và cũng chẳng có hàng rào hay căn nhà nào ở vùng này của xứ Oz,” Bù nhìn rơm chán chường nói thêm.

“Vậy chúng ta làm gì bây giờ?” cậu nhóc thắc mắc.

“Tôi cho là mình phải bắt đầu động não thôi,” Đức vua Bù nhìn rơm đáp; “bởi những trải nghiệm đã dạy tôi rằng tôi có thể làm được mọi thứ nếu biết dành thời gian nghĩ ngợi.”

“Tất cả hãy cùng nghĩ nào,” Tip nói; “và có lẽ chúng ta sẽ tìm ra cách chữa cho con Ngựa bàn cưa.”

Thế là họ bèn ngồi thành hàng trên bãi cỏ và bắt đầu suy nghĩ, trong khi con Ngựa bàn cưa bận rộn với việc nhìn chăm chăm vào chiếc chân gãy của nó một cách tò mò.

“Có đau không?” Thợ rừng Thiếc hỏi với giọng nhẹ nhàng đầy cảm thông.

“Không hề,” Ngựa bàn cưa đáp; “nhưng lòng tự trọng của tôi bị tổn thương khi thấy cơ thể mình thật mỏng manh dễ gãy.”

Cả nhóm tiếp tục ngồi lặng yên suy ngẫm trong một lúc. Ngay sau đó Thợ rừng Thiếc ngẩng đầu lên và nhìn quanh cánh đồng.

“Cái thứ đang tiếp cận chúng ta kia là loại sinh vật gì thế?” ngài ngạc nhiên hỏi.

Những người còn lại liền ngó theo hướng nhìn của ngài, và phát hiện ra một sinh vật lạ thường nhất mà họ từng trông thấy đang tiến về phía họ. Nó lướt nhanh qua bãi cỏ mềm mại mà không hề phát ra tiếng động, và rồi vài phút sau đứng trước mặt những nhà phiêu lưu và nhìn cả nhóm với vẻ sững sờ chẳng kém gì họ.

Bù nhìn rơm vẫn bình tĩnh trong mọi tình huống.

“Chào buổi sáng!” ngài lịch sự nói.

Kẻ lạ nhắc nón với vẻ lịch lãm, cúi rạp người, rồi đáp lời:

“Chào buổi sáng, một người và tất cả. Tôi hi vọng tất cả các bạn đều đang khoẻ mạnh. Cho phép tôi được đưa ra danh thiếp của mình.”

Cùng với những lời nói lịch sự ấy là một tấm danh thiếp được đưa tới cho Bù nhìn rơm, người nhận lấy nó, lật qua lật lại, rồi trao cho Tip với một cái lắc đầu.

Cậu nhóc đọc lớn:

“Ông BỌ RÂU NGOẪM P.T.Q.M., G.D.T.D.”

“Ồi tôi ơi là tôi!” Đầu bí ngô thốt lên, nhìn chăm chăm vẻ chăm chú.

“Thật là dị thường làm sao!” Thợ rừng Thiếc nói.

Tip tròn mắt đầy kinh ngạc, còn Ngựa bàn cưa thì thốt ra một tiếng thở dài và quay đầu đi.

“Anh thật sự là một con Bọ râu ngoằm đấy chứ?” Bù nhìn rơm thắc mắc.

“Dĩ nhiên rồi, thừa tiên sinh!” kẻ lạ nhanh nhẩu đáp. “Chẳng lẽ tên tôi không có trên tấm danh thiếp sao?”

“Có chứ,” Bù nhìn rơm nói. “Nhưng liệu tôi có thể hỏi ‘P.T.Q.M.’ có nghĩa là gì không?”

“‘P.T.Q.M.’ nghĩa là Phóng To Quá Mức,” Bọ râu ngoằm tự hào đáp.

“Ồ, tôi hiểu rồi.” Bù nhìn rơm nhìn kẻ lạ mặt vẻ chỉ trích. “Và có thật là anh được phóng to quá mức?”

“Thưa tiên sinh,” Bọ râu ngoằm nói, “Tôi cho ngài là một quý ông có óc suy xét và sáng suốt. Chẳng lẽ ngài không nảy ra ý nghĩ rằng tôi lớn hơn bất kì Bọ râu ngoằm nào ngài từng thấy gấp hàng ngàn lần sao? Thế nên quá hiển nhiên là tôi được Phóng to Quá mức, và chẳng có lý do chính đáng vì sao ngài lại nghi ngờ sự thật đó cả.”

“Thứ lỗi cho tôi,” Bù nhìn rơm đáp. “Trí óc tôi có chút hỗn độn kể từ lần cuối tôi được giặt là. Tôi hỏi điều này liệu có không thoả đáng, nhưng bốn chữ ‘G.D.T.D’ ở cuối tên anh có nghĩa là gì thế?”

“Những chữ đó biểu lộ học vấn của tôi,” Bọ râu ngoằm nở nụ cười hạ cố đáp. “Nói rõ hơn thì, những chữ viết tắt đó có nghĩa là tôi được Giáo Dục Toàn Diện.”

“Ồ!” Bù nhìn rơm nói, có vẻ nhẹ nhõm hơn nhiều.

Tip vẫn chưa dời mắt khỏi nhân vật kỳ diệu này. Cái mà cậu thấy là một cơ thể to, tròn giống loài bọ, được đỡ bởi đôi cẳng chân mảnh khảnh và bàn chân mỏng manh - với những ngón chân uốn ngược lên trên. Thân hình của Bọ râu ngoằm khá phẳng, và đánh giá từ những gì có thể thấy được về nó là một màu nâu đen lấp lánh ở phía sau, trong khi phía trước sọc những vằn nâu nhạt xen kẽ trắng, trộn lẫn với nhau ở phần viền. Hai cánh tay nó hoàn toàn mảnh khảnh như đôi chân, và tọa trên một chiếc cổ khá dài là chiếc đầu – không phải là không giống đầu của con người, ngoại trừ dưới cánh mũi là cọng râu, hay còn gọi là “xúc tu,” cọng vút, và hai cọng râu ngay phía đỉnh vành tai nó trang trí cho hai bên đầu như cặp đuôi lợn tí hon xoắn tí. Phải thừa nhận rằng nhìn bề ngoài thì cặp mắt đen tròn nom có hơi lồi ra; nhưng biểu cảm trên khuôn mặt của Bọ râu ngoằm chẳng có gì là khó chịu cả.

Về ăn mặc thì con bọ vận một chiếc áo khoác đuôi tôm với lớp vải lót lụa màu vàng và một bông hoa cài ở khuyết áo; chiếc áo gi-lê trắng bằng vải bông căng chặt quanh thân hình to bự; chiếc quần chèn gò màu nâu vàng làm từ vải lông, được buộc chặt ở đầu gối bằng đôi khóa mạ vàng; và, trên chiếc đầu nhỏ của nó, là một chiếc mũ lụa cao vui nhộn.

Thẳng lưng đứng trước những người bạn đang hết sức kinh ngạc của chúng ta, Bọ râu ngoằm nom có vẻ cao ngang ngửa người Thợ rừng Thiếc; và chắc chắn là trên khắp xứ Oz không có con bọ nào từng đạt tới kích thước không lồ như vậy cả.

“Tôi phải thú nhận,” Bù nhìn rơm nói, “rằng sự xuất hiện đột ngột của anh đã làm tôi ngạc nhiên, và chắc chắn khiến những người bạn đồng hành của tôi giật mình. Tuy vậy, tôi hi vọng rằng việc này sẽ không khiến anh buồn lòng. Có lẽ cuối cùng chúng tôi cũng sẽ quen dần với anh thôi.”

“Xin tiên sinh, đừng xin lỗi!” Bọ râu ngoảnh nghiêm chỉnh đáp. “Việc làm người khác ngạc nhiên cho tôi niềm vui thú lớn; bởi chắc chắn là tôi không thể được phân cùng loại với những loài sâu bọ thông thường và có quyền được nhận cả sự tò mò lẫn sự ngưỡng mộ từ những người mình gặp.”

“Thực vậy,” nhà vua tán đồng.

“Nếu tiên sinh cho phép tôi ngồi với nhóm oai vệ của ngài,” kẻ lạ tiếp tục, “tôi sẽ vui lòng kể lại lịch sử của tôi, để các bạn có thể hiểu thấu đáo hơn về diện mạo khác thường - liệu tôi có thể nói là phi thường? - của mình.”

“Anh có thể nói những gì mình thích,” Thợ rừng thiếc ngăn gọn đáp.

Thế là Bọ râu ngoảnh ngồi xuống bãi cỏ, mặt đối mặt với cả nhóm, và kể họ nghe câu chuyện tiếp sau đây...

13. LỊCH SỬ PHÓNG ĐẠI QUÁ MỨC

“Bắt đầu câu chuyện tôi phải thú thật rằng tôi sinh ra là một con Bọ râu ngoằm rất đổi bình thường,” gã bắt đầu kể, với chất giọng thẳng thắn và thân thiện. “Chẳng biết gì hơn, tôi sử dụng tay chân để đi lại, và bò dưới những gờ đá hay trốn giữa những rế có mà chẳng có mấy may ý nghĩ nào ngoại trừ việc tìm lấy vài con côn trùng nhỏ hơn mình để lấp dạ.

Những buổi đêm giá lạnh khiến cả người tôi tê cứng, bởi lẽ tôi không mặc quần áo, nhưng những tia nắng mặt trời ấm áp mỗi sáng đã trao cho tôi sự sống mới và khôi phục tôi hoạt động trở lại. Đó quả là một cuộc sống kinh khủng, nhưng các ngài phải nhớ rằng đó là cuộc sống thường lệ đã được định cho những con Bọ râu ngoằm, cũng như nhiều sinh vật nhỏ bé khác sinh sống ở trên Trái Đất này.

Nhưng Vận mệnh đã chọn tôi, dầu là một kẻ tầm thường bé nhỏ, cho một số phận vĩ đại hơn! Một ngày nọ khi tôi bò gần một ngôi trường nông thôn nọ, và trí tò mò của tôi bị kích thích bởi tiếng ê a đều đều của đám học sinh ở trong đó, tôi đánh liều tiến vào và bò dọc theo vết nứt giữa hai tấm bảng cho đến tận đầu cuối, nơi vị thầy giáo đang ngồi trên chiếc bàn của mình ở trước nền lò sưởi sắp tàn.

Không ai buồn để ý tới một loài vật nhỏ bé như Bọ râu ngoằm, và khi tôi phát hiện thấy lò sưởi thậm chí còn ấm áp và thoải mái hơn ánh mặt trời, tôi quyết tâm dựng ngôi nhà tương lai của mình gần cạnh đó. Thế là tôi tìm một chỗ nấu đây quỳn rữ giữa hai hòn gạch và trú mình trong đó trong rất, rất nhiều tháng.

Giáo sư Nowitall, không còn nghi ngờ gì nữa, là học giả nổi tiếng nhất toàn xứ Oz, và vài ngày sau tôi bắt đầu nghe thấy tiếng ông giảng bài và trò chuyện với học sinh. Không ai trong số chúng chăm chú nghe giảng hơn con Bọ râu ngoằm nhỏ bé không ai buồn chú ý này, và nhờ đó mà tôi lĩnh hội được cả kho kiến thức mà tôi phải thú nhận là tuyệt đối phi thường. Đó là lý do vì sao tôi đặt cụm từ ‘G.D.T.D’ Giáo Dục Toàn Diện trên tấm danh thiếp của mình; vì lòng kiêu hãnh lớn nhất của tôi nằm ở sự thật rằng thế giới không thể tạo ra một con Bọ râu ngoằm khác với một phần mười sự uyên bác và văn hóa mà tôi có.”

“Tôi không trách anh,” Bù nhìn rơm nói. “Giáo dục là một thứ đáng tự hào. Bản thân tôi cũng được giáo dưỡng. Bộ não hỗn độn mà Phù thủy Vĩ đại trao cho tôi được những người bạn của tôi coi là vượt trội hơn người.”

“Tuy thế,” Thợ rừng Thiếc chen ngang, “tôi tin rằng một trái tim tốt còn đáng thêm muốn hơn sự giáo dục hay trí thông minh.”

“Với tôi,” Ngựa bàn cưa nói, “một cặp chân tốt còn đáng thêm muốn hơn cả hai thứ ấy.”

“Liệu hạt bí có thể thay cho não được không?” Đầu bí ngô đột ngột hỏi.

“Im lặng!” Tip nghiêm nghị ra lệnh.

“Được thôi, cha yêu quý,” Jack ngoan ngoãn nghe theo.

Bọ râu ngoằm lắng nghe một cách kiên nhẫn – thậm chí với vẻ kính cẩn – những lời nhận xét này, và rồi kể tiếp câu chuyện của mình.

“Hẳn là tôi đã sống trọn ba năm trong chiếc lò sưởi ần khuất của ngôi trường sở đó,” con bọ nói, “uống sạch từng ngụm nguồn suối tri thức chảy dạt dào bất tận trước mắt tôi.”

“Khá là nên thơ,” Bù nhìn rơm gật gù tán thành, nhận xét.

“Nhưng một ngày nọ,” con Bọ tiếp tục, “một sự kiện phi thường xảy ra đã làm biến đổi sự tồn tại của tôi và đem đến cho tôi sự to lớn tốt cùng như hiện này. Giáo sư phát hiện ra tôi khi tôi đang bò ngang lò sưởi, và trước khi tôi kịp trốn thoát, ông đã dùng ngón cái và ngón trỏ túm lấy tôi.

‘Các trò yêu quý,’ ông ta nói, ‘thầy đã bắt được một con Bọ râu ngoằm – một mẫu vật cực kỳ hiếm có và thú vị. Có ai trong các trò biết một con Bọ râu ngoằm là gì không?’

‘Dạ không!’ đám học sinh đồng thanh kêu lớn.

‘Vậy thì,’ Giáo sư nói, ‘thầy sẽ lôi chiếc kính lúp nổi tiếng của mình ra và phóng to con bọ này lên màn ảnh để tất cả các trò có thể nghiên cứu cấu trúc khác thường của nó một cách kỹ lưỡng và làm

quen với tập quán và lối sống của nó.’

Rồi ông lúi ra từ chiếc tủ chén thứ dụng cụ lạ lùng nhất tôi từng thấy, và trước khi tôi có thể nhận thấy chuyện gì đã xảy ra, tôi thấy mình trên màn ảnh trong tình trạng phóng đại – thậm chí bị bằng kích thước mà giờ các bạn đang nhìn ngắm tôi đây.

Đám học sinh đứng hết lên ghế và nhướn cổ về phía trước để quan sát tôi được rõ hơn, và hai cô nhóc còn nhảy tưng lên đứng trên bục cửa sổ mở để có thể nhìn rõ những gì thầy chúng làm.

‘Hãy chú ý!’ vị giáo sư la lớn, ‘con Bọ râu ngoàm phóng to quá mức; một trong những loài côn trùng lạ kỳ nhất từng hiện hữu!’

Vốn được Giáo dục toàn diện và biết được điều gì cần phải có ở một quý ông có văn hóa, lúc này đây tôi liền đứng thẳng dậy, tay áp lên ngực, và cúi mình chào rất ư lịch sự.

Hành động không ngờ đến này của tôi hẳn đã làm cho họ giật mình, bởi một trong những cô nhóc đứng vụt vèo trên bậu cửa sổ hét lên một tiếng và ngã bổ ngửa ra ngoài khung cửa và biến mất, kéo theo cả người bạn đồng học chịu chung số phận.

Vị Giáo sư thốt lên tiếng kêu kinh hãi và phóng ào ra cửa để xem xem đứa nhỏ tội nghiệp có bị cú ngã làm cho xây xát gì không. Đám môn sinh láo nháo bám theo thầy, và trong phòng học chỉ còn có duy mình tôi bị bỏ lại, vẫn trong tình trạng Phóng to Quá mức và tự do thích làm gì thì làm.

Ngay lập tức tôi nhận ra đây chính là một cơ hội tốt để trốn thoát. Tôi tự hào về kích cỡ to lớn của mình, và nhận ra rằng giờ đây mình có thể an toàn mà chu du tới bất cứ nơi đâu trên thế giới, trong khi vốn văn hoá cao hơn của tôi sẽ biến tôi thành một người bạn phù hợp cho người có học thức nhất mà tôi có thể có cơ may được gặp gỡ.

Thế là, trong lúc Giáo sư đỡ mấy cô nhóc - chúng có phần sợ hãi nhiều hơn là bị thương - đứng dậy, và đám học sinh thì bu lại thành một đám vây quanh ông, tôi yên lặng cất bước ra khỏi ngôi trường sở, rẽ vào một góc, và lúi vào một lùm cây gần đó trốn thoát mà không bị ai để ý tới.”

“Tuyệt vời!” Đầu bí ngô kêu lên vẻ ngưỡng mộ.

“Thực thế,” Bọ râu ngoàm gật gù đồng ý. “Tôi chưa từng ngót chúc mừng bạn thân vì đã trốn thoát trong khi được Phóng to Quá mức; bởi nếu tôi vẫn còn là một con bọ bé nhỏ, tâm thường thì thậm chí với sự hiểu biết đến dư thừa cũng gần như vô dụng với tôi.”

“Tôi chưa từng biết,” Tip nhìn Bọ râu ngoàm vẻ bối rối, nói, “rằng bọ cũng mặc quần áo đấy.”

“Thường thì loài bọ không mặc,” kẻ lạ mặt đáp. “Nhưng trong khi đi lang thang vô cư định tôi đã có cơ may cứu được mạng thứ chín của một thợ may - có lẽ mọi người đã biết là thợ may có đến chín cái mạng giống loài mèo. Anh chàng cực kỳ biết ơn tôi, bởi lẽ nếu mất đi cái mạng thứ chín ấy thì coi như anh ta đi tong rồi; thế nên anh ta nài nỉ tôi cho phép anh ta được cung cấp tôi bộ trang phục thời thượng mà tôi đang khoác lên mình đây. Nó rất hợp với tôi, phải vậy không?” Và rồi Bọ râu ngoàm đứng dậy và chậm chậm xoay mình để tất cả có thể quan sát kỹ anh ta.

“Hắn anh ta là một thợ may giỏi,” Bù nhìn rơm nói, có phần hơi đồ kỵ.

“Giá nào đi nữa, anh ta là một thợ may có trái tim vàng,” Nick Chopper nhận xét.

“Nhưng mà anh đang tính đi đâu khi gặp chúng tôi vậy?” Tip hỏi Bọ râu ngoàm.

“Chẳng tới nơi nào cụ thể cả,” là câu trả lời, “dẫu vậy tôi dự tính là sẽ sớm ghé thăm Thành phố Ngọc Lục Bảo và sắp xếp một khóa thuyết giảng với những khán giả được chọn về đề tài ‘Lợi thế của sự phóng to’.”

“Hiện giờ chúng tôi đang hướng tới Thành phố Ngọc Lục Bảo,” Thợ rừng Thiếc nói; “vậy nên nếu anh thích thì chúng tôi sẵn lòng chào đón anh tham gia cùng chúng tôi đồng hành.”

Bọ râu ngoàm cúi rạp mình xuống chào.

“Tôi sẽ rất vui lòng,” anh ta nói, “được chấp nhận lời mời tử tế của ngài; bởi không nơi đâu trên Xứ Oz tôi có thể hi vọng lại được gặp gỡ bạn đồng hành tâm đầu ý hợp với tôi như vậy nữa.”

“Đúng thế đấy,” Đầu bí ngô gật gù. “Chúng ta khá là tâm đầu ý hợp với nhau như ruồi và mật ong vậy.”

“Nhưng - xá lỗi cho tôi nếu tôi có yế tọc mạch - tất cả các vị chẳng phải có hơi - e hèm! - hơi khác thường?” Bộ râu ngoằm thắc mắc, mắt nhìn hết người này tới người kia với sự thích thú không buồn che đậy.

“Cũng chẳng hơn anh là bao,” Bù nhìn rơm đáp. “Mọi điều trong cuộc sống đều khác thường cho tới khi ta quen với nó.”

“Thật là một triết lý hiếm có làm sao!” Bộ râu ngoằm thốt lên vẻ ngưỡng mộ.

“Phải; não bộ của tôi hôm nay vận hành rất tốt,” Bù nhìn rơm thừa nhận với chất giọng nhuốm màu kiêu hãnh.

“Vậy thì, nếu các vị đã ăn uống nghỉ ngơi đầy đủ và khỏe khoắn rồi, chúng ta hãy dồn bước tiến tới Thành phố Ngọc Lục Bảo nào,” con bộ đề nghị.

“Chúng tôi không thể,” Tip nói. “Một chân của con Ngựa bàn cưa đã bị gãy rồi nên nó không thể dồn bước được. Và quanh đây lại chẳng có tí gỗ nào để làm cho nó một cái chân mới. Và chúng ta không thể bỏ con ngựa lại vì các khớp của Đầu bí ngô cứng đơ đến nỗi anh ta phải cưỡi ngựa mới được.”

“Thật xui xẻo làm sao!” Bộ râu ngoằm kêu lên. Rồi gã quan sát cả nhóm một cách kỹ lưỡng và lên tiếng:

“Nếu như Đầu bí ngô cưỡi ngựa, vậy sao không lấy một chân của anh ta dùng làm chân cho con ngựa mà anh ta cưỡi? Theo phán đoán của tôi thì cả hai đều làm từ gỗ.”

“Giờ thì, đó là cái mà tôi gọi là trí thông minh thật sự,” Bù nhìn rơm nói vẻ tán đồng. “Tôi tự hỏi tại sao trước đây bộ não của tôi không nghĩ ra điều đó nhỉ! Bắt tay vào làm việc nào, anh bạn Nick thân mến, và lắp chân của Đầu bí ngô vào cho Ngựa bàn cưa.”

Jack đặc biệt không hài lòng với ý tưởng này; nhưng gã vẫn cam chịu để cho Thợ rừng Thiếc chặt cụt chiếc chân trái của mình và vót lại nó cho vừa với chân trái của Ngựa bàn cưa. Ngựa bàn cưa cũng đặc biệt không hài lòng với việc làm này; bởi nó cứ làu bàu làu bàu về việc bị “mổ xẻ” - theo như cách nó gọi - và sau đó tuyên bố rằng chiếc chân mới là một nỗi hổ thẹn đối với một con Ngựa bàn cưa đáng tôn trọng.

“Xin mày hãy cẩn thận hơn khi phát ngôn giùm tao,” Đầu bí ngô sắc bén nói. “Mày vui lòng nhớ giùm cho là cái ‘thứ’ mà mày đang gièm pha chính là chân của tao đây.”

“Tôi chẳng thể quên điều ấy,” Ngựa bàn cưa vắn lại, “bởi nó cũng hoàn toàn mỏng manh như phần còn lại của con người anh.”

“Nông cạn! Tao mà nông cạn à!” Jack nổi khí xung thiên hét lớn. “Sao mày dám gọi tao là nông cạn hả?”

“Bởi vì anh được dựng lên lồ bịch như một con chơi chơi,” con ngựa nhạo báng, cặp mắt gỗ của nó đảo tròn vẻ độc ác. “Thậm chí đến cái đầu của anh cũng chẳng giữ thăng được, và anh chẳng bao giờ có thể phân biệt được là mình đang dòm lên phía trước hay ngó về phía sau!”

“Các bạn, tôi khẩn khoản xin các bạn đừng có cãi nhau nữa!” Thợ rừng Thiếc lo lắng nài nỉ. “Thật ra mà nói thì chẳng có ai trong số chúng ta có gì hơn nhau cả, thế nên chúng ta hãy chịu đựng những thiếu sót của nhau nhé.”

“Một đề nghị tuyệt vời,” Bộ râu ngoằm tán đồng. “Anh hẳn là phải có một trái tim tuyệt hảo đấy, anh bạn kim loại của tôi.”

“Đúng vậy,” Nick hài lòng đáp. “Trái tim đúng là phần tuyệt nhất của tôi. Nhưng thôi giờ chúng ta hãy tiếp tục cuộc hành trình của mình nào.”

Cả bọn treo Đầu bí ngô – lúc này chỉ còn có một chân – lên lưng Ngựa bàn cưa, và dùng một sợi dây thừng nhỏ cột gã vào chỗ ngồi để gã không thể té ngã được.

Và rồi, với Bù nhìn rơm đi trước dẫn đường, cả bọn cất bước theo sau và tiến về phía Thành phố Ngọc Lục Bảo.

14. MOMBI GIÀ HAM MÊ MA THUẬT

Họ sớm phát hiện thấy Ngựa bàn cưa cứ đi tập tà tập tễnh do chiếc chân mới của nó có hơi dài hơn so với ba chiếc còn lại. Thế nên cả bọn đành phải miễn cưỡng dừng lại nghỉ chân trong khi chờ người Thợ rừng Thiếc dùng rìu chặt cho nó ngắn lại. Sau đó con ngựa gỗ cất bước có vẻ thoải mái hơn. Nhưng dầu thế con Ngựa bàn cưa vẫn chưa hoàn toàn hài lòng.

“Thật nhục nhã làm sao khi tôi làm gãy mất cái chân kia của mình,” nó làu bàu.

“Trái lại ấy chứ,” Bọ chân dài - vốn đang đi ngay kế bên nó - vui vẻ nhận xét. “Mày nên coi tai nạn ấy là một sự may mắn. Bởi một con ngựa chưa bao giờ là thực sự có giá trị cho đến khi chân nó bị gãy.” [9]

“Thứ lỗi cho tôi,” Tip nói - giọng điệu có phần khiêu khích, bởi lẽ cậu nhóc rất quan tâm đến Ngựa bàn cưa và Jack, “nhưng cho phép tôi nói là câu chuyện cười của ông nó thật nhạt nhẽo và cũ mèm.”

“Thì nó vẫn là một câu chuyện đùa,” Bọ chân dài kiên quyết. “Và một câu chuyện đùa sử dụng phép chơi chữ được những người có giáo dục xem là hoàn toàn phù hợp.”

“Thế nghĩa là sao cơ?” Đầu bí ngô đàn ra hỏi.

“Bạn thân mến của tôi ơi, nó có nghĩa là ngôn ngữ của chúng ta chứa đựng rất nhiều từ có nghĩa kép,” Bọ chân dài giải thích, “và nói ra một câu chuyện đùa mà khi ta hiểu theo nghĩa nào của từ nó cũng có nghĩa, chứng tỏ người kể chuyện đùa ấy là một người tinh tế và có văn hóa, và hơn thế nữa, là con người tinh thông ngôn ngữ.”

“Tôi chẳng tin,” Tip thẳng thắn nói; “ai mà chẳng chơi chữ được cơ chứ.”

“Chưa chắc đâu nhé,” Bọ râu ngoằm bật lại vẻ nghiêm nghị. “Cần phải có trình độ giáo dục ở bậc cao. Cậu có được giáo dục không, hỡi ngài trẻ tuổi?”

“Không nhiều lắm,” Tip thừa nhận.

“Vậy thì cậu không thể ý kiến ý cò về vấn đề này. Bản thân tôi được Giáo Dục Toàn Diện, và tôi nói chơi chữ là biểu hiện cho thiên tài. Ví dụ, nếu tôi cười con Ngựa bàn cưa này, nó sẽ không chỉ đơn thuần là một con vật mà nó sẽ trở thành một cỗ xe. Vì khi đó nó sẽ là một cỗ-xe-bọ-ngựa.” [10]

Những lời này khiến Bù nhìn rơm há hốc mồm ra vì kinh ngạc; người Thợ rừng Thiếc thì đứng khựng lại và nhìn Bọ râu ngoằm vẻ quở trách. Cùng lúc đó Ngựa bàn cưa lớn tiếng khụt khịt nhạo báng, và thậm chí đến Đầu bí ngô còn giơ tay lên che đi nụ cười trên mặt mình - nó vốn được khắc sẵn trên gương mặt nên Jack chẳng thể biến nó thành một cái cau mày.

Nhưng Bọ râu ngoằm khệnh khạng bước đi như thể nó vừa mới đưa ra lời bình nào đó xuất chúng lắm vậy, và Bù nhìn rơm buộc phải lên tiếng:

“Anh bạn thân mến, tôi nghe rằng một người có thể có học vấn cao hơn mức cần thiết; và dẫu rằng tôi rất tôn trọng trí tuệ, mặc cho chúng có thể được sắp xếp hay phân loại như thế nào đi chăng nữa, tôi bắt đầu hoài nghi rằng trí tuệ của anh có hơi rối ren phức tạp. Tôi phải tha thiết đề nghị anh, trong bất cứ trường hợp nào, dẫn cái trình độ học vấn bậc cao hơn của anh lại khi còn ở trong xã hội của chúng tôi.”

“Chúng tôi không câu nệ tiểu tiết,” Thợ rừng Thiếc nói thêm; “và chúng tôi cực kỳ tốt bụng. Nhưng nếu anh còn lộ ra cái trình độ học vấn cao thâm độ của anh lần nữa...” Ngài chỉ nói lấp lửng và vung vẩy chiếc rìu sáng loáng của mình một cách bất cần khiến cho Bọ râu ngoằm xanh mặt và vội bước lui ra xa tới một khoảng cách an toàn.

Những người khác tiếp tục bước đi trong im lặng, và kẻ được Phóng Đại Quá Mức, sau một khoảng thời gian trầm tư suy nghĩ, nói giọng nhún nhường:

“Tôi sẽ cố hết sức để kiềm chế bản thân.”

“Đó là tất cả những gì chúng tôi có thể trông đợi,” Bù nhìn rơm hài lòng đáp; vì vậy Bọ râu ngoằm vui vẻ nhập bọn lại với nhóm, và họ lại tiếp tục cất bước lên đường.

Khi họ dừng chân lại lần nữa để cho Tip được nghỉ ngơi - cậu nhóc dường như là người duy nhất

thầy mệ - Thợ rừng Thiếc đề ý thầy những cái hồ nhỏ, tròn trên bãi cỏ.

“Đây hẳn là một ngôi làng của Chuột đồng,” ngài nói với Bù nhìn rơm. “Tôi tự hỏi liệu người bạn cũ của tôi, Nữ hoàng Chuột, có sống ở khu này không.”

“Nếu có, bà ấy có thể rất hữu ích với chúng ta,” Bù nhìn rơm - vốn bị ấn tượng bởi một ý nghĩ bất chợt - trả lời. “Thử xem anh có thể gọi bà ấy không, Nick thân mến.”

Thế là người Thợ rừng thiếc dùng chiếc còi bạc vốn treo quanh cổ ngài thổi lên một điệu định tai nhức óc, và rồi ngay sau đó một chú chuột xám tí hon nháy ra từ một chiếc hồ gần đó và tiến về phía họ không chút sợ hãi. Bởi người Thợ rừng Thiếc đã từng một lần cứu mạng cô, và Nữ hoàng Chuột đồng biết có thể tin tưởng ngài.

“Ngày tốt lành, thưa nữ hoàng,” Nick nhã nhặn chào hỏi con chuột; “Tôi tin bà vẫn đang dồi dào sức khỏe chứ?”

“Cảm ơn anh, ta khá ổn,” Nữ hoàng từ tốn đáp khi ngồi xuống và để lộ ra chiếc vương miện bằng vàng nhỏ trên đầu. “Ta có thể làm gì để giúp đỡ những người bạn cũ của mình chẳng?”

“Thật sự là nữ hoàng có thể,” Bù nhìn rơm hăm hở đáp. “Thỉnh cầu nữ hoàng cho phép tôi dẫn mười hai thân dân của người theo tôi tới Thành phố Ngọc Lục Bảo.”

“Liệu họ có sẽ bị thương không?” Nữ hoàng hỏi đầy ngờ vực.

“Tôi nghĩ là không,” Bù nhìn rơm đáp. “Tôi sẽ mang giấu họ trong đám rơm dùng để nhồi cơ thể mình, và khi tôi ra tín hiệu cho họ bằng cách cởi nút áo khoác ngoài của mình, họ chỉ phải lao ra và chạy nhón nháo về nhà nhanh nhất có thể. Làm thế và họ sẽ giúp tôi giành lại ngai vàng vốn đã bị Quân Phiến loạn chiếm đoạt của mình.”

“Trong trường hợp đó,” Nữ hoàng nói, “ta sẽ chẳng chối từ yêu cầu của anh. Bất cứ khi nào anh sẵn sàng, ta sẽ gọi tới mười hai thân dân thông minh nhất của mình.”

“Hiện giờ tôi sẵn sàng rồi,” Bù nhìn rơm nói. Rồi ngài đuổi thẳng người nằm xuống đất và cởi cúc áo khoác ngoài để lộ ra đám rơm nhồi của mình.

Nữ hoàng phát ra tiếng “píp píp” nho nhỏ, và ngay tức khắc mười hai chú chuột đồng xinh xắn chồm lên từ chiếc hồ của họ và đứng dàn trước mặt vị lãnh đạo đợi chờ mệnh lệnh.

Chẳng ai trong số những nhà du hành của chúng ta hiểu điều Nữ hoàng nói với họ bởi bà nói tiếng của loài chuột, nhưng những chú chuột đồng tuân theo không chút lưỡng lự và chạy nối đuôi nhau về phía Bù nhìn rơm và giấu mình trong đám rơm trước ngực.

Khi tất cả mười hai chú chuột đã tìm chỗ náu mình, Bù nhìn rơm cài lại cúc áo khoác ngoài một cách chắc chắn và rồi trở mình đứng dậy và cảm ơn Nữ hoàng vì lòng tốt của bà.

“Còn một việc nữa nữ hoàng có thể làm để giúp chúng tôi,” Thợ rừng Thiếc đề nghị; “đó là chạy dẫn đầu và chỉ cho chúng tôi đường tới Thành phố Ngọc Lục Bảo. Bởi có vài kẻ thù hiển nhiên là đang cố ngăn cản chúng tôi đến được đó.”

“Ta sẽ rất vui sướng được làm điều đó,” Nữ hoàng đáp. “Các bạn sẵn sàng chưa?”

Người Thợ rừng Thiếc nhìn Tip.

“Tôi đã nghỉ ngơi rồi,” cậu nhóc nói. “Chúng ta bắt đầu nào.”

Thế là cả bọn tiếp tục cuộc hành trình của mình. Vị Nữ hoàng Chuột đồng xám nhỏ chạy ào ào ở phía trước rồi ngừng lại chờ cho những nhà du hành tới gần, và rồi bà lại lao vút đi như tên bắn.

Nếu không có người dẫn đường không chệch vào đâu được này thì có lẽ Bù nhìn rơm cùng bè bạn đã chẳng bao giờ tới được Thành phố Ngọc Lục Bảo; bởi trên đường đi họ đụng phải rất nhiều chướng ngại tạo ra bởi ma thuật của mẹ Mombi già. Tuy vậy nhưng chẳng có chướng ngại nào thật sự tồn tại – tất cả đều là những mảnh khoe lừa bịp được bày ra một cách khéo léo. Bởi khi họ đến được bờ một con sông chảy xiết chắn ngang đường đi của họ, vị Nữ hoàng nhỏ bé vẫn cứ phóng đi đều đều, lao qua cái thứ nhìn bên ngoài thì có vẻ như là một dòng nước đang chảy cuộn cuộn một cách an toàn; và những nhà du hành của chúng ta theo sau bà mà chẳng bị dính dù chỉ một giọt nước.

Một lần nữa, một bức tường bằng đá granite vươn lên cao vọt phía trên đầu họ và ngăn cản họ

tiếp bước. Nhưng Chuột đồng xám vẫn đi xuyên thẳng qua nó, và những người còn lại cũng làm tương tự. Bức tường tự tan thành mây khói khi họ bước qua.

Sau đây, khi cả đám ngừng chân lại một lúc để cho Tip được nghỉ ngơi, họ trông thấy ở ngay dưới chân mình bốn mươi con đường phân nhánh ra bốn chục hướng khác nhau; và rồi bốn mươi con đường ấy bắt đầu xoay vòng như một bánh xe khổng lồ, đầu tiên theo một hướng và rồi lại theo hướng khác, hoàn toàn làm rối thị lực của họ.

Nhưng Nữ hoàng gọi họ cứ đi theo bà và lao vút đi theo một đường thẳng; và khi họ đã cắt được vài bước những con đường xoay vòng liền biến mất không vết tích.

Ngọn đòn cuối cùng của Mombi là trò đáng sợ hơn cả. Mụ gửi đến một thảm lửa cháy lách tách xuyên suốt cánh đồng cỏ để thiêu trụi họ; và lần đầu tiên Bù nhìn rơm trở nên sợ hãi và xoay người ư té chạy.

“Nếu mà đám lửa ấy mà bắt tới tôi thì đời tôi coi như tàn rồi!” ngài nói, người run lên bần bật như cây sậy cho đến khi rơm kêu lạch cạch. “Đó là thứ nguy hiểm nhất mà tôi từng chạm trán.”

“Tôi cũng xong đời luôn!” Ngựa bàn cưa lẹ lên, quay người và nhảy dựng lên về kích động; “gỗ trên người tôi khô ran và nó sẽ cháy như một mồi lửa.”

“Vớ bí ngô thì lửa có nguy hiểm không cơ?” Jack sợ sệt hỏi.

“Anh sẽ bị nướng chín như cái bánh tart vậy – và tôi cũng thế!” Bọ râu ngoằm đáp và cúi người xuống đứng bằng cả bốn chân để có thể chạy nhanh hơn.

Nhưng người Thợ rừng Thiếc, vốn không hề sợ lửa, đã ngăn cuộc chạy tám loạn lại bằng những lời lẽ khôn ngoan.

“Nhìn Nữ hoàng Chuột đồng mà xem!” ngài la lớn. “Lửa không làm nữ hoàng cháy đến một cọng lông. Sự thật là chẳng có ngọn lửa nào cả, đó chỉ là một mảnh khoe lòe bịp mà thôi.”

Thật vậy, đứng nhìn vị Nữ hoàng bé nhỏ điềm tĩnh đi xuyên qua đám lửa cháy phùng phùng khiến mỗi thành viên trong nhóm tìm lại được lòng can đảm của mình, và họ bước theo sau bà mà không chút cháy xém.

“Đây chắc chắn là chuyến phiêu lưu phi thường nhất,” Bọ râu ngoằm - lúc này đang cực kỳ sùng sốt - nói; “bởi nó đánh đổ hết tất cả những Quy luật Tự nhiên mà tôi được nghe Giáo sư Nowitall dạy ở ngôi trường sở.”

“Dĩ nhiên rồi,” Bù nhìn rơm nói về thông thái. “Mọi ma thuật đều trái với tự nhiên, và chính vì lý do đó mà người ta mới sợ hãi và né tránh nó. Nhưng tôi trông thấy chiếc cổng của Thành phố Ngọc Lục Bảo trước mặt chúng ta đây, vậy nên tôi nghĩ hiện giờ chúng ta đã vượt qua tất cả những chương ngại phép thuật mà dường như được dựng lên để đối chọi với chúng ta rồi.”

Thực vậy, những bức tường của Thành phố hiện lên rõ ràng trước mắt, và Nữ hoàng Chuột đồng, người đã dẫn họ đi đúng hướng, đến gần để nói lời tạm biệt.

“Chúng tôi rất biết ơn Nữ hoàng vì sự giúp đỡ ân cần của bà,” Thợ rừng thiếc cúi mình nói với sinh vật xinh đẹp ấy.

“Ta luôn vui lòng được giúp đỡ những người bạn của mình,” Nữ hoàng trả lời, và rồi trong giây lát phóng vút đi trong chuyến đi quay trở lại nhà của mình.

15. NHỮNG TÙ NHÂN CỦA NỮ HOÀNG

Khi tiến đến gần cổng Thành phố Ngọc Lục Bảo, những nhà du hành nhận thấy có hai cô gái thuộc Quân phiến loạn đứng canh, ngăn không cho họ tiến vào bằng cách rút những chiếc kim đan len từ mái tóc và đe dọa sẽ đâm kẻ đầu tiên tiến lại gần.

Nhưng Thợ rừng Thiếc chẳng mấy may sợ hãi.

“Tệ nhất thì họ cũng chỉ có thể làm trầy lớp mạ kền xinh đẹp của tôi,” ngài nói. “Nhưng sẽ chẳng có cái gọi là ‘tệ nhất,’ bởi tôi nghĩ mình có thể xoay sở khiến cho những binh lính ngu xuẩn này sợ hãi rất dễ dàng. Tất cả các bạn hãy theo sát tôi nào!”

Rồi ngài tiến về phía cánh cổng, tay vung vẩy chiếc rìu hết trái rồi phải theo một vòng tròn lớn ở trước mặt, và những người còn lại theo chân ngài không chút lưỡng lự.

Những cô gái, do chẳng mong đợi có sự kháng cự nào, bị những đường vung vẩy của chiếc rìu bóng loáng làm cho chết khiếp và vừa la hét vừa ù té chạy vào thành phố; thế là những nhà du hành của chúng ta bình an vô sự vượt qua cánh cổng và hành quân trên trên con đường rộng lớn lát bằng đá cẩm thạch màu xanh lá cây về phía lâu đài hoàng gia.

“Vớ tốc độ này thì chúng ta sẽ sớm giúp Đức vua giành lại được ngai vàng của mình thôi,” người Thợ rừng Thiếc cười vui vẻ với chiến thắng quá dễ dàng của mình trước những người gác cổng, nói.

“Cảm ơn anh bạn Nick,” Bù nhìn rơm đáp với vẻ biết ơn. “Chẳng gì có thể chống lại được lòng tốt và chiếc rìu sắc bén của anh cả.”

Khi đi ngang qua những dãy nhà, họ dòm vào trong những cánh cửa mở và thấy cánh đàn ông đang quét nhà và phui bụi và rửa chén đĩa, trong khi cánh phụ nữ thì ngồi túm tụm lại thành từng nhóm tám nhăm và cười đùa.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” Bù nhìn rơm hỏi một người đàn ông râu ria rậm rạp với vẻ mặt buồn bã, đeo trên mình một chiếc tạp dề và đang đẩy nôi dọc theo vỉa hè.

“Sao, chúng ta đã có một cuộc đảo chính thừa Bệ hạ, như ngài lí ra phải biết rất rõ,” người đàn ông đáp; “và kể từ khi ngài đi cánh phụ nữ đã điều hành mọi thứ theo ý họ. Tôi mừng vì ngài đã quyết định quay trở lại và khôi phục lại trật tự, bởi làm việc nhà và chăm nom con cái đang bòn rút sức lực của mỗi gã đàn ông trong Thành phố Ngọc Lục Bảo này.”

“Hm!” Bù nhìn rơm nói vẻ trầm tư. “Nếu đây là công việc nặng nhọc như anh nói, làm thế nào mà cánh phụ nữ lại có thể xoay sở chúng dễ dàng như vậy?”

“Tôi thật sự không biết,” người đàn ông đáp với một tiếng thở dài. “Có lẽ phụ nữ được đúc từ gang thép chẳng.”

Khi họ bước dọc trên đường, không một ai động dậy để ngăn cản họ tiếp bước. Nhiều cô gái ngừng trò chuyện đủ lâu để đánh cái nhìn tò mò về phía những người bạn của chúng ta, nhưng rồi họ lại lập tức quay đi với tiếng cười hay cái khịt mũi và tiếp tục cuộc chuyện trò. Và khi cả bọn gặp một toán những cô thuộc Quân phiến loạn, những người lính này, thay vì trở nên cảnh giác hay tỏ vẻ ngạc nhiên, chỉ đơn thuần là đứng dạt sang hai bên nhường đường cho họ tiến tới mà chẳng hề kháng nghị.

Hành động này làm cho Bù nhìn rơm thấy không thoải mái.

“Tôi sợ rằng chúng ta đang đi vào một cái bẫy,” ngài nói.

“Vớ vẩn!” Nick Chopper đáp vẻ tự tin; “Những sinh vật ngu ngốc này đã bị chế ngự sẵn rồi!”

Nhưng Bù nhìn rơm lắc lắc đầu tỏ vẻ ngờ vực, và Tip lên tiếng:

“Mọi người, như vậy là quá dễ dàng. Hãy trông chừng rắc rối ở phía trước.”

“Ta sẽ,” Đức vua đáp. Họ tiến thẳng một mạch tới cung điện hoàng gia mà không bị ai chặn lại và bước lên những bậc thang bằng cẩm thạch - từng có một thời chúng khảm dày những ngọc lục bảo, nhưng nay chỉ còn toàn những lỗ nhỏ xíu nơi từng đặt những viên ngọc nhưng đã bị Quân phiến loạn nhấc tâm cạy ra hết. Và tới tận giờ vẫn chưa có quân phản loạn nào ngáng đường họ cả.

Bằng qua dãy hành lang uốn vòng cung, Thợ rừng thiếc và bè bạn tiến vào căn phòng để ngai vàng. Và ở đó, khi tấm màn lụa xanh buông xuống phía sau lưng, họ trông thấy một cảnh tượng đáng tò mò.

Ngồi vắt vẻo trên ngai vàng bóng loáng là Tướng Jinjur, đầu đội chiếc vương miện yêu thích thứ hai của Bà nhìn rơm và tay phải nắm cây quyền trượng hoàng gia. Miệng nhấm nháp hộp caramel đặt trên vật áo, trông cô có vẻ hoàn toàn thoải mái trong cung điện của mình.

Bà nhìn rơm bèn bước lên phía trước và chất vấn cô trong khi Thợ rừng thiếc dựa người lên cây rìu của mình và những người còn lại thì đứng tụm thành nửa vòng tròn phía sau lưng nhà vua.

“Sao người dám ngồi lên chiếc ngai vàng của ta?” Bà nhìn rơm gặng hỏi, mặt nhìn kẻ xâm phạm đầy nghiêm khắc. “Lẽ nào người không biết rằng mình mắc tội mưu phản, và rằng có một điều luật chống lại tội mưu phản sao?”

“Ngai vàng thuộc về bất cứ kẻ nào có khả năng giành được nó,” Jinjur đáp khi cô chậm rãi chén thêm một viên caramel nữa. “Như người thấy đây, ta đã chiếm được nó; vậy nên hiện giờ ta là Nữ hoàng, và tất cả những kẻ chống đối ta sẽ bị buộc tội mưu phản, và phải bị luật pháp mà người mới vừa nhắc tới đây trừng trị.”

Quan điểm này khiến Bà nhìn rơm cảm thấy khó xử.

“Thế nào anh bạn Nick?” ngài quay sang hỏi người Thợ rừng thiếc.

“Sao, khi động tới luật pháp thì tôi chẳng có gì để nói cả,” vị hoàng đế trả lời, “bởi luật pháp chẳng bao giờ được định ra để hiểu, và nếu ta cố làm vậy thì thật là ngu ngốc.”

“Thế giờ chúng ta sẽ làm gì đây?” Bà nhìn rơm hỏi về chán nản.

“Sao anh không cưới Nữ hoàng? Và rồi cả hai người có thể cùng cai trị,” Bộ râu ngoằm đề xuất.

Jinjur đánh về phía con bộ cái nhìn dữ dội.

“Sao anh không gửi cô ta về lại với mẹ của mình, nơi cô ta thuộc về?” Jack Đầu bí ngô hỏi.

Jinjur cau mày.

“Sao anh không nhốt cô ta vào tù quần áo cho đến khi cô ta học được cách cư xử và hứa là sẽ trở nên ngoan ngoãn?” Tip thắc mắc.

Jinjur cong môi dè bĩu.

“Hoặc lắ cô ta thật mạnh!” Ngựa bàn cưa chêm vào.

“Không,” Thợ rừng Thiếc nói, “chúng ta phải đối xử nhẹ nhàng với cô gái tội nghiệp này. Hãy cho cô ta tất cả những trang sức đá quý mà cô ta có thể mang, và rồi gửi cô ấy đi khỏi đây – hạnh phúc và đầy mãn nguyện.”

Jinjur cười lớn khi nghe được những lời này, và rồi phút tiếp theo cô vỗ đôi bàn tay xinh xắn của mình ba lần như một tín hiệu.

“Các người quả là những sinh vật cực kỳ ngu xuẩn,” cô nói; “nhưng ta phát chán với những lời nói càn bậy của các người rồi và chẳng có thời gian mà bận tâm tới các người nữa.”

Trong khi nhà vua và bè bạn lắng nghe những lời lẽ láo xược này với vẻ ngạc nhiên, một việc đầy sùng sốt đã xảy ra. Ai đó đứng đằng sau người Thợ rừng thiếc đã đoạt mất chiếc rìu từ tay ngài, và ngài thấy mình bị bức khí giới và bơ vơ không nương tựa. Cùng lúc đó tiếng cười la rộn rã vang tới tai cả nhóm, và khi quay đầu lại để tìm xem nó từ đâu đến họ thấy mình đang bị Quân phiên loạn bạo vây – những cô gái hai tay cầm hai chiếc kim đan len lấp lánh. Quân phiên loạn dường như đứng đầy phòng ngai, và Bà nhìn rơm cùng bè bạn nhận ra rằng họ đã là tù nhân.

“Người thấy chống đối trí tuệ của phụ nữ là việc ngu xuẩn thế nào chưa,” Jinjur xán lạn nói; “và chỉ riêng sự kiện này đã chứng tỏ rằng ta là người lãnh đạo của Thành phố Ngọc Lục Bảo phù hợp hơn so với Bà nhìn rơm. Ta bảo đảm với các người ta chẳng có ý xấu gì; nhưng trong trường hợp nếu các người gây phiền phức cho ta trong tương lai ta sẽ ra lệnh tiêu diệt tất cả các người. Tất cả trừ cậu nhóc vốn thuộc về Mombi già và phải được hoàn trả lại cho bà ta trông giữ. Những kẻ còn lại chẳng phải là người, và vì thế nên phá hủy các người cũng chẳng độc ác gì. Ta sẽ chặt lấy thân của Ngựa bàn cưa và

Đầu bí ngô làm củi nhóm lửa; và bí ngô sẽ được lấy làm bánh tart. Bù nhìn rơm sẽ là một môi lửa rất tuyệt, và gã người thiếc có thể được cắt thành những mảnh nhỏ và cho dê ăn. Về phần con Bọ râu ngoàm bụi chẳng này...”

“Phóng To Quá Mức, nếu cô vui lòng!” con bọ chen ngang.

“Ta nghĩ ta sẽ nhờ đầu bếp lấy người làm món súp rùa xanh,” Nữ hoàng trầm ngâm nói tiếp.

Bọ râu ngoàm rùng mình.

“Hoặc, nếu việc đó không thành, chúng ta có thể dùng người làm món ra gu của người Hungari, hàm nhừ và đậm đà hương vị,” cô độc ác nói thêm.

Chương trình hủy diệt này tột đỉnh đến nỗi những tù nhân của chúng ta nhìn nhau trong sự hoảng loạn sợ hãi. Chỉ riêng có Bù nhìn rơm là không tuyệt vọng. Nhà vua đứng lặng yên trước mặt nữ hoàng, hàng lông mày nhăn tít lại khi ngài trầm ngâm suy nghĩ cố tìm cách nào đó để trốn thoát.

Trong khi bận rộn suy tính ngài bỗng cảm thấy đông rơm ở phần ngực mình khẽ di chuyển. Ngay lập tức biểu cảm của ngài chuyển từ buồn bã sang mừng vui, và ngài nhẹ nhàng nhấc tay lên cởi bỏ cúc chiếc áo khoác ngoài.

Hành động này dĩ nhiên không thoát khỏi cặp mắt của những cô gái bao vây ngài. Tuy vậy, chẳng ai trong số họ ngờ được Bù nhìn rơm đang làm gì cho đến khi một chú chuột xám nhỏ xíu nhảy vọt ra từ ngực áo xuống sàn nhà và chạy toán loạn giữa chân của Quân phiến loạn. Một chú chuột nữa nhanh chóng theo sau; rồi một chú và một chú nữa, và đám chuột cứ mau lẹ tiếp đuổi nhau. Và rồi đột nhiên từ phía Quân phiến loạn phát lên một tiếng hét kinh hoàng đến nỗi nó có thể dễ dàng khiến trái tim kiên cường nhất cũng phải rụng rời. Sự rút chạy xảy ra sau đó trở thành một cuộc chạy toán loạn, và cuộc chạy toán loạn trở thành nỗi kinh hoàng.

Trong lúc những chú chuột chạy toán loạn khắp căn phòng, Bù nhìn rơm chỉ có thời gian chú ý đến những chiếc váy tung bay và những đôi chân nhấp nhom khi những cô gái - lúc này đang xô đẩy và chen lấn nhau trong nỗ lực điên cuồng nhằm trốn thoát - biến mất khỏi lâu đài.

Nữ hoàng, ngay từ nỗi sợ hãi lúc đầu, đã đứng lên tám nệm lót của ngai vàng và bắt đầu nhảy điên cuồng trên mười đầu ngón chân. Rồi một chú chuột chạy lên trên tám nệm, và thế là với một cú nhảy kinh hãi, Jinjur tội nghiệp phóng vèo qua đầu Bù nhìn rơm và chạy thoát thân qua chiếc cổng tò vò - chẳng bao giờ dừng công việc điên cuồng này của mình lại cho tới khi cô đến được cổng thành.

Thế là, trong khoảng thời gian còn ngắn hơn thời gian tôi có thể giải thích, căn phòng ngai bỗng trở nên vắng hoe không một bóng người ngoại trừ Bù nhìn rơm và bè bạn của ngài, và Bọ râu ngoàm thốt ra một tiếng thở dài sườn sượt đầy nhẹ nhõm và la lên:

“Tạ ơn chúa, chúng ta được cứu rồi!”

“Đúng, trong một khoảng thời gian ngắn,” Thợ rừng Thiếc đáp. “Nhưng tôi sợ rằng kẻ thù sẽ sớm quay trở lại thôi.”

“Chúng ta hãy chặn hết những lối vào lâu đài!” Bù nhìn rơm nói. “Rồi chúng ta sẽ có thời gian để nghĩ xem nên làm thế nào thì tốt nhất.”

Vậy là tất cả – ngoại trừ Jack Đầu bí ngô, kẻ vẫn bị buộc chặt vào Ngựa bàn cưa – chạy đi khắp những lối vào của lâu đài hoàng gia và đóng chặt những cánh cửa nặng nề, cài then và khóa chúng một cách cẩn thận. Rồi, biết rằng Quân phiến loạn sẽ chẳng thể đánh sập những chướng ngại trọng trọng ngày tới, những nhà phiêu lưu một lần nữa tập hợp trong phòng ngai để thành lập một hội đồng chiến tranh.

16. BÙ NHÌN RƠM MẤT THỜI GIAN NGHỈ NGƠI

“Đối với tôi,” Bù nhìn rơm bắt đầu khi tất cả đã tề tựu một lần nữa trong phòng ngai, “cô gái Jinjur ấy khá đúng về việc tự nhận mình là Nữ hoàng. Và nếu cô ta đúng thì tôi sai, và chúng ta chẳng có quyền gì mà chiếm lấy lâu đài của cô ta.”

“Nhưng anh đã là Vua trước khi cô ta tới,” Bọ râu ngoằm vừa nói vừa thọc tay vào túi quần và bước khệnh khạng qua lại; “vậy nên với tôi có vẻ như chính cô ta mới là kẻ xâm lăng chứ không phải anh.”

“Đặc biệt là khi chúng ta mới vừa chiến thắng cô ta và khiến cô ta phải tháo chạy,” Đầu bí ngô chêm vào, hai tay nâng lên để xoay mặt mình về phía Bù nhìn rơm.

“Chúng ta thật sự đã chiến thắng cô ta?” Bù nhìn rơm lặng yên hỏi. “Hãy nhìn ra ngoài cửa sổ, và nói tôi nghe xem cậu nhìn thấy gì.”

Tip chạy ra phía cửa sổ và dòm ra ngoài.

“Lâu đài đang bị bao vây bởi hai hàng binh lính toàn phụ nữ,” cậu thông báo.

“Ta đã nghĩ là vậy,” Bù nhìn rơm đáp. “Chúng ta thật sự là tù nhân của họ như trước khi những chú chuột dọa họ chạy khỏi lâu đài.”

“Anh bạn của tôi nói đúng đây,” Nick Chopper - người này giờ đã đang dùng một mẩu da dê để đánh bóng ngực mình - nói. “Jinjur vẫn là Nữ hoàng, và chúng ta là tù nhân của cô ta.”

“Nhưng tôi hy vọng cô ta không thể tấn công chúng ta,” Đầu bí ngô la lên, rung mình vì sợ hãi. “Anh biết đấy, cô ta dọa sẽ lấy tôi làm bánh tart.”

“Đừng lo,” Thợ rừng Thiếc nói. “Việc đó cũng chẳng quan trọng lắm. Nếu anh cứ chôn mình ở đây thì dù sao sớm muộn gì anh cũng sẽ bị hư thối. Một chiếc bánh tart ngon lành còn tuyệt hơn một kẻ tài trí thôi rữa.”

“Rất đúng,” Bù nhìn rơm gật gù.

“Ồi trời!” Jack than vãn; “số phận của tôi mới hẩm hiu làm sao! Cha yêu quý, tại sao cậu lại không làm tôi từ thiếc - hay thậm chí từ rơm - để tôi có thể giữ được mãi mãi chứ.”

“Im đi!” Tip phẫn nộ đáp. “Anh nên mừng vì tôi đã tạo ra anh đấy.” Rồi cậu nói thêm vẻ ngẫm nghĩ, “đến một lúc nào đó, mọi vật đều phải đi tới kết thúc.”

“Nhưng xin cho tôi được nhắc anh một việc,” Bọ râu ngoằm chen vào, đôi mắt tròn lồi của gã nọm buồn rười rượi, “đó là vị Nữ hoàng Jinjur tôi tề này đề nghị lấy tôi làm ra gu - Tôi! Con Bọ râu ngoằm Phóng To Quá mức và Giáo dục Toàn diện duy nhất trên cái thế giới rộng, rộng lớn này!”

“Tôi nghĩ đó quả là một ý tưởng xuất sắc,” Bù nhìn rơm nhận xét vẻ tán đồng.

“Sao anh không nghĩ rằng anh ta sẽ làm thành một món súp ngon lành hơn?” Thợ rừng Thiếc quay sang hỏi bạn.

“Ồ, có lẽ vậy,” Bù nhìn rơm công nhận.

Bọ râu ngoằm rên rỉ.

“Tôi có thể hình dung, bằng cặp mắt tâm linh của mình,” gã nói đầy tang tóc, “đám dê đang ăn những mảnh nhỏ của người bạn yêu quý của tôi, người Thợ rừng Thiếc, còn món súp làm từ tôi thì được nấu trên ngọn lửa mừng đốt lên bởi thân của Ngựa bàn cưa và Jack Đầu bí ngô, và Nữ hoàng Jinjur ngồi trông cho tôi sôi trong khi lấy bạn tôi Bù nhìn rơm chêm thêm cho ngọn lửa cháy!”

Bức tranh không lành mạnh này khiến vẻ u sầu bao trùm cả nhóm, làm cho họ thấy bồn chồn và lo lắng.

“Trong một khoảng thời gian việc đó sẽ chẳng thể xảy ra,” Thợ rừng thiếc cố nói một cách vui vẻ; “bởi chúng ta sẽ có thể ngăn Jinjur khỏi tiến vào lâu đài cho đến khi cô ta xoay sở đánh sập được mấy cánh cửa.”

“Và trong lúc đó có khả năng tôi sẽ chết vì đói, và Bọ râu ngoằm cũng vậy,” Tip thông báo.

“Về phần tôi,” Bộ râu ngoằm nói, “tôi nghĩ là mình có thể cầm cự trong một khoảng thời gian nhờ vào Jack Đậu bí ngô. Không phải là tôi thích bí ngô hơn đồ ăn; nhưng tôi tin rằng bí ngô khí giàu chất dinh dưỡng, và cái đầu của Jack thì bự và tròn trĩnh.”

“Thật nhẩn tâm làm sao!” Thợ rừng Thiếc la lên đầy sừng sốt. “Cho tôi hỏi, chúng ta là những kẻ ăn thịt đồng loại, hay chúng ta là những người bạn trung nghĩa?”

“Tôi thấy rõ ràng là chúng ta không thể nhốt mình trong lâu đài này mãi,” Bù nhìn rơm quyết định. “Vậy nên chúng ta hãy kết thúc cuộc nói chuyện ảm đạm này lại và cố tìm ra cách trốn thoát nào.”

Nghe được lời đề nghị này cả bọn bèn hăm hở quây lại quanh ngai vàng - nơi Bù nhìn rơm đang ngồi, và khi Tip ngồi xuống một chiếc ghế đầu, một lọ tiêu bông rớt ra từ túi cậu nhóc và lăn lăn trên sàn nhà.

“Cái gì đây?” Nick Chopper đưa tay nhặt chiếc lọ lên, hỏi.

“Cẩn thận đấy!” cậu nhóc kêu lên. “Đây là Bột của sự sống của tôi. Đừng có đánh đổ nó, bởi nó gần như sắp hết rồi.”

“Và Bột của sự sống là...?” Bù nhìn rơm thắc mắc khi Tip cẩn thận nhét chiếc lọ vào lại trong túi.

“Đó là thứ đồ pháp thuật nào đó mụ Mombi già lấy được từ một lão phù thủy xấu xa,” cậu giải thích. “Mụ đã dùng nó để khiến Jack sống dậy, và rồi sau đó tôi đã dùng nó để khiến cho con Ngựa bàn cưa sống dậy. Tôi đoán là nó sẽ đem lại sự sống cho bất cứ thứ gì mà nó rắc lên; nhưng mà trong lọ chỉ còn có đủ bột cho một lần nữa thôi.”

“Vậy thì nó là thứ cực kỳ quý giá,” Thợ rừng Thiếc nói.

“Thật vậy,” Bù nhìn rơm tán đồng. “Nó có thể là phương tiện tuyệt nhất giúp chúng ta thoát khỏi khó khăn. Tôi tin mình sẽ dành vài phút nghỉ ngơi; vậy nên tôi sẽ cảm ơn, cậu bạn Tip, nếu cậu lôi con dao của mình ra và gỡ chiếc vương miện nặng chịch này ra khỏi trán tôi.”

Tip liền cắt những đường chỉ thêu đính chặt chiếc vương miện vào đầu của Bù nhìn rơm, và vị vua tiên nhiệm của Thành phố Ngọc Lục Bảo gỡ nó ra với một tiếng thở dài nhẹ nhõm và treo nó lên chiếc móc cạnh ngai vàng.

“Đây là vật kỷ niệm cuối cùng của tôi về hoàng tộc,” ngài nói; “và tôi mừng rơn vì đã tổng khứ được nó. Vị vua thuở trước của Thành phố này, đức ngài Pastoria, đã đánh mất vương miện về tay Phù thủy Vĩ đại, người đã truyền lại nó cho tôi. Giờ cô gái Jinjur đòi lấy nó, và tôi chân thành hy vọng rằng nó sẽ không khiến cô ấy bị đau đầu.”

“Tôi rất khâm phục suy nghĩ tử tế này của anh,” Thợ rừng Thiếc nói, đầu gật gù tán đồng.

“Và giờ tôi sẽ chìm mình vào suy nghĩ trong im lặng,” Bù nhìn rơm nói, ngả người lên chiếc ngai vàng.

Những người còn lại giữ yên lặng và nín thính nhiều nhất có thể để không làm ngài mất tập trung; bởi tất cả đều rất tin tưởng vào bộ óc phi thường của Bù nhìn rơm.

Và, sau một khoảng thời gian dường như kéo dài vô tận với những người đang lo lắng quan sát, người suy tư liền đứng dậy, nhìn xuống bề bạn của mình với biểu cảm kỷ dị nhất, và cất tiếng:

“Hôm nay náo bộ của tôi vận hành rất tốt. Tôi hoàn toàn tự hào về chúng. Giờ thì, hãy nghe đây! Nếu chúng ta cố trốn thoát qua những cánh cửa của lâu đài thì chắc chắn là chúng ta sẽ bị bắt giữ. Và, bởi chúng ta chẳng thể trốn thoát bằng cáchodon thổ, chỉ còn duy nhất có một cách khác ta có thể làm. Chúng ta phải trốn thoát bằng đường không!”

Ngài ngừng lại để nhìn xem hiệu lực mà những lời này đem lại; nhưng những người lắng nghe ngài nói, tất cả đều có vẻ bối rối và hoài nghi.

“Vị Phù thủy Vĩ đại trốn thoát trong một chiếc khinh khí cầu,” ngài tiếp tục. “Dĩ nhiên, chúng ta không biết cách chế tạo một chiếc khinh khí cầu; nhưng bất kỳ thứ nào có thể bay được trên không trung đều có thể mang theo chúng ta một cách dễ dàng. Vậy nên tôi đề nghị anh bạn Thợ rừng Thiếc của tôi – một người thợ cơ khí khéo léo – sẽ chế tạo nên một loại máy nào đó có những cái cánh chắc khỏe để mang chúng ta đi; và rồi người bạn Tip của chúng ta có thể làm cho Vật đó sống dậy với thứ bột nhiệm màu của mình.”

“Hay lắm!” Nick Chopper kêu lên.

“Thật là một trí tuệ tuyệt vời!” Jack trầm ngâm.

“Thật đúng là thông minh!” Bộ râu ngoàm Được giáo dục nói.

“Tôi tin là việc đó có thể làm được,” Tip bày tỏ; “đó là nếu Thợ rừng Thiếc đủ sức để chế tạo Vật ấy.”

“Tôi sẽ cố gắng hết sức,” Nick phấn khởi nói; “và, thật ra mà nói, khi tôi có cố gắng tôi không thường thất bại. Nhưng Vật ấy sẽ phải được dựng trên mái của cung điện để nó có thể tiện bay lên không trung dễ dàng.”

“Chắc rồi,” Bù nhìn rơm nói.

“Thế thì chúng ta hãy sục sùi khắp lâu đài,” Thợ rừng Thiếc nói tiếp, “và mang tất cả những vật liệu mà chúng ta có thể tìm thấy lên mái nhà nơi tôi sẽ bắt tay vào công việc của mình.”

“Tuy vậy, trước tiên,” Đầu bí ngô nói, “tôi tha thiết khẩn cầu anh hãy giải thoát tôi khỏi con ngựa này, và làm cho tôi một cái chân khác để đi lại. Vì với tình trạng hiện giờ của tôi thì tôi là vô dụng với cả bản thân lẫn với những người khác.”

Thế là người Thợ rừng Thiếc dùng rìu chặt đổ chiếc bàn ăn ở trung tâm thành nhiều mảnh và gắn một trong những cái chân bàn - vốn được trạm trổ rất đẹp - vào cơ thể Jack Đầu bí ngô. Jack thấy rất tự hào với thứ mình vừa nhận được.

“Có vẻ thật là lạ,” gã nói khi ngắm nhìn người Thợ rừng Thiếc làm việc, “khi chân trái lại là bộ phận thanh lịch và vạm vỡ nhất trên cơ thể tôi.”

“Điều đó chứng tỏ người là một kẻ khác thường,” Bù nhìn rơm đáp, “và ta đoán chắc rằng trên thế giới này chỉ có những kẻ khác thường mới đáng được xem trọng. Bởi lẽ những kẻ bình thường nhiều như lá trên cây, và sông và chết đi mà không ai buồn để tâm đến.”

“Anh nói như một triết học gia vậy!” Bộ râu ngoàm kêu lên khi gã giúp Thợ rừng Thiếc đỡ Jack đứng lên trên đôi chân của mình.

“Hiện giờ anh cảm thấy thế nào?” Tip hỏi, mắt nhìn Đầu bí ngô bước những bước cà nhắc lộp cộp vòng quanh để thử cái chân mới của mình.

“Tốt như mới” Jack vui vẻ nói, “và hoàn toàn sẵn sàng để giúp tất cả mọi người trốn thoát.”

“Vậy chúng ta hãy bắt tay vào làm việc nào,” Bù nhìn rơm nói bằng chất giọng thạo việc.

Thế là, với niềm vui sướng được làm bất cứ việc gì có thể chấm dứt tình trạng bị giam cầm của mình, những người bạn của chúng ta chia nhau ra lang thang khắp lâu đài kiếm tìm những vật liệu thích hợp dùng để xây nên chiếc ‘máy bay’ của họ.

17. CHUYẾN BAY LẠ LÙNG CỦA GUMP

Khi những nhà du hành tụ lại trên mái nhà, có thể thấy có một sự phân loại đặc biệt kỳ quái những món đồ hàng mà các thành viên trong nhóm đã chọn lựa góp nhặt. Đường như không ai trong số họ tỏ tường là họ cần cái gì, nhưng tất cả đều đem lên thứ gì đó.

Bộ râu ngoàm cầm lên chiếc đầu của một con Gump - nó vốn được treo phía trên mặt lò sưởi ở đại sảnh - được điểm tô thêm bởi bộ sừng đồ sộ; và rồi hết sức cẩn thận, gã chặt vật bệ nó leo lên những bậc thang lên mái nhà. Con Gump này trông giống với đầu của con nai sừng tấm, mỗi tội chiếc mũi của nó hếch ngược lên trên với thái độ lảo xược và cầm nó mọc râu giống râu dê đực. Bộ râu ngoàm chẳng thể giải thích được tại sao gã lại chọn món vật này, ngoại trừ việc nó khơi lên một nỗi tò mò trong gã.

Tip, với sự giúp đỡ của Ngựa bàn cưa, khênh lên trên mái một chiếc đi văng bự chẳng. Đó là một món đồ nội thất cô lỗ sĩ với lưng dựa và tay vịn cao, và nó nặng đến nỗi thậm chí khi đã đặt trọng lượng nặng nhất lên lưng con Ngựa bàn cưa, cậu nhóc thấy mình gần như mệt đến tắc thở khi cuối cùng chiếc sofa bất tiện cũng được đùn lên trên mái.

Đầu bí ngô thì đem lên thứ đầu tiên gã nhìn thấy - một cây chổi. Còn Bù nhìn rơm thì cầm tới vài sợi dây phơi quần áo và dây thừng ngài tìm được ở sân trong, và trong khi cất bước lên cầu thang, mớ dây làm ngài vướng víu đến nỗi nếu không có Tip cứu mạng thì ngài và mớ gánh nặng trên vai đã lăn tòm xuống dưới do vấp phải đám đồ chất đống trên mái nhà.

Người Thợ rừng Thiếc xuất hiện cuối cùng. Ngài cũng tới sân trong và cắt lấy bốn chiếc lá to xòe rộng từ cây cọ không lồ vốn là niềm tự hào của tất cả cư dân Thành phố Ngọc Lục Bảo ở đó.

“Anh bạn Nick yêu quý của tôi!” Bù nhìn rơm thốt lên khi nhìn thấy việc bạn mình làm; “anh vừa mới gây ra tội nặng nhất mà bất cứ người dân nào của Thành phố Ngọc Lục Bảo có thể phạm phải. Nếu tôi nhớ không lầm, hình phạt dành cho kẻ chặt lá cây cọ hoàng gia là kẻ đó sẽ bị giết bảy lần và sau đó chịu án tù chung thân.”

“Hiện giờ tôi không thể làm khác được,” người Thợ rừng Thiếc vừa nói vừa thả đám lá bự chẳng xuống mái nhà. “Nhưng đó có thể là một lý do nữa giải thích tại sao chúng lại cần thiết trong việc giúp chúng ta trốn thoát như vậy. Và giờ hãy xem xem mọi người đã tìm thấy gì để tôi dùng nào.”

Những ánh nhìn ngờ vực hướng về phía đống đồ linh tinh lỉnh kỉnh đang vất bừa vãi trên mái nhà. Cuối cùng Bù nhìn rơm lắc đầu nhận xét:

“Ôi chao, nếu anh bạn Nick có thể tạo ra một Vật bay được và chở chúng ta đến nơi an toàn từ đống phế thải này, tôi sẽ công nhận anh bạn là một thợ máy tài hoa hơn tôi nghĩ.”

Nhưng lúc đầu người Thợ rừng thiếc dường như có vẻ không chắc chắn về năng lực của mình, và chỉ sau khi dùng miếng da lừa chà mạnh để đánh bóng trán ngài mới quyết định đảm đương nhiệm vụ.

“Thứ đầu tiên cần cho bộ máy,” ngài nói, “là một cơ thể đủ lớn để mang được tất cả chúng ta. Chiếc đi văng này là thứ lớn nhất ta có, và chúng ta có thể dùng nó để làm thân máy. Nhưng nếu nhờ chiếc máy có nghiêng sang một bên thì rất có thể cả bọn sẽ trượt sang và rớt bịch hết xuống đất.”

“Sao ta không dùng hai chiếc đi văng?” Tip hỏi. “Có một chiếc nữa cũng y chóc như chiếc này ở dưới lầu đấy.”

“Đó quả là một lời đề xuất thấu tình đạt lý,” Thợ rừng Thiếc thốt lên. “Cậu phải mang chiếc đi văng kia lên đây ngay lập tức.”

Thế là, với bao công sức nỗ lực, Tip và Ngựa bàn cưa đã xoay sở đem được chiếc ghế đi văng thứ hai lên mái nhà; và khi hai chiếc đi văng được xếp sát rạt vào nhau, phần lưng dựa và tay vịn đã tạo thành một thành lũy bảo vệ bao quanh chỗ ngồi.

“Tuyệt hảo!” Bù nhìn rơm la lớn. “Chúng ta có thể ngồi khá thoải mái trong chiếc tổ gọn gàng ấm cúng này.”

Hai chiếc đi văng lúc này đây đã được buộc chặt vào nhau bằng dây thừng và dây vải, và rồi Nick Chopper gắn chặt đầu con Gump vào một đầu của chúng.

“Cái này sẽ chỉ ra đâu là phần đầu của Vật ấy,” ngài nói, vẻ cực kỳ hài lòng với ý tưởng này.” Và, thật đấy, nếu các bạn xem xét nó một cách kỹ lưỡng, Gump trông rất giống một hình chạm thường thấy ở mây đầu mũi tàu. Những chiếc lá cọ to lớn này - vì nó mà tôi đã mạo hiểm mạng sống của mình đến bảy lần - sẽ đảm nhiệm chức năng của một đôi cánh.”

“Chúng có đủ chắc không?” cậu nhóc hỏi.

“Chúng đủ chắc bằng bất cứ thứ gì chúng ta có thể kiếm được,” người thợ rừng Thiếc đáp; “và đầu răng kích thước của chúng có không tương xứng với thân của Vật, tình thế này của chúng ta không cho phép chúng ta có thì giờ làm kỹ lưỡng tỉ mỉ được.”

Thế rồi ngài gắn chặt những lá cọ vào hai chiếc đi văng, mỗi bên hai lá.

Bộ râu ngoằm cất tiếng đầy vẻ thán phục:

“Giờ thì Vật ấy đã hoàn thành rồi, và ta chỉ còn cần khiến nó sống dậy nữa thôi là được.”

“Chờ chút đã!” Jack kêu lên. “Anh không tính dùng cây chổi của tôi à?”

“Để làm gì cơ?” Bù nhìn rơm hỏi.

“Sao, ta có thể gắn nó ở phía sau làm đuôi,” Đầu bí ngô đáp. “Hắn anh không thể nói Vật ấy là hoàn tất mà thiếu đuôi được.”

“Hừm!” người thợ rừng Thiếc nói. “Tôi không thấy được một cái đuôi thì có ích lợi gì. Chúng ta không cố ý phỏng theo một con quái vật, hay một con cá, hay một chú chim. Tất cả những gì chúng ta đòi hỏi ở Vật này là chờ chúng ta bay trên không trung.”

“Có lẽ là sau khi Vật ấy sống dậy, nó có thể dùng đuôi để chuyển hướng bay,” Bù nhìn rơm đề xuất. “Bởi nếu nó bay trên không trung thì ta không thể nói là nó không giống một con chim, và tôi thì đề ý thấy rằng tất cả loài chim đều có đuôi - vốn được chúng dùng như một bánh lái trong khi bay lượn.”

“Được lắm,” Nick đáp, “thế thì chiếc chổi sẽ được dùng làm đuôi,” và rồi ngài gắn chặt nó vào phần sau thân đi văng.

Tip móc lọ bột ra từ trong túi.

“Vật này trông rất lớn đấy,” cậu nhóc nói vẻ lo lắng; “và tôi không chắc là trong lọ có còn đủ bột để làm cả người nó sống dậy không. Nhưng tôi sẽ cố gắng để có nhiều bộ phận nhận được bột nhất có thể.”

“Hãy rải bột nhiều nhất ở phần cánh nhé,” Nick Chopper nói; “bởi chúng phải được làm cho vững chắc nhất có thể.”

“Và đừng có quên cái đầu đấy!” Bộ râu ngoằm la lên.

“Hay cái đuôi!” Jack Đầu bí ngô chêm vào.

“Im lặng giùm,” Tip lo lắng nói; “mọi người phải để cho tôi có cơ hội thực thi bùa phép cho đúng cách chứ.”

Và rồi, cực kỳ cẩn thận, cậu nhóc bắt đầu rắc thứ bột quý giá lên Vật ấy. Trước tiên Tip phủ một lớp bột mỏng lên bốn chiếc cánh, rồi tới rắc lên cặp đi văng, và khoác lên cho chiếc chổi một lớp phủ mỏng.

“Cái đầu! Cái đầu! Tôi xin cậu đấy, đừng có quên cái đầu!” Bộ râu ngoằm la lên đầy hứng khởi.

“Chỉ còn lại có chút xíu bột thôi,” Tip nhìn vào trong lọ thông báo. “Và có vẻ như với tôi việc đem lại sự sống cho chân đi văng thì quan trọng hơn là cho chiếc đầu đấy.”

“Không hẳn,” Bù nhìn rơm quả quyết. “Vạn vật đều phải có một chiếc đầu để định hướng; và bởi sinh vật này là để bay chứ không phải đi bộ, việc những cái chân của nó có sống dậy không thật sự là không hề quan trọng.”

Thế là Tip nghe theo quyết định này và rắc lên đầu con Gump đám bột còn sót lại.

“Giờ thì,” cậu nói, “hãy giữ im lặng trong khi tôi làm phép nhé!”

Vốn đã nghe được mẹ Mombi già phát âm những từ ma thuật, và chính mình cũng đã thành công trong việc đem lại sự sống cho Ngựa bàn cưa, Tip không hề lần lữa một khắc nào trong việc nói ra ba

từ nhiệm màu, mỗi từ lại đi kèm theo với một động tác tay đặc biệt.

Đó quả là một nghi lễ trang nghiêm và ấn tượng.

Khi cậu hoàn tất việc làm phép, cả thân hình to lớn của Vật ấy rùng lên, con Gump hét lên một tiếng thất thanh vốn thông thường với những động vật này, và rồi bốn cánh của nó bắt đầu đập điên cuồng.

Tip xoay sở tóm lấy được chiếc ống khói, nếu không cậu nhóc đã bị ngọn gió khủng khiếp do những chiếc cánh gây nên thổi bay khỏi mái nhà. Bù nhìn rơm, vốn có cân nặng nhẹ hều, bị cơn gió nâng cả thân người lên và cuộn bay trên không trung cho đến khi Tip may mắn chộp được một chân của ngài và giữ chặt. Bọ râu ngoàm nắm thẳng cẳng trên mái nhà và vì thế nên thoát nạn, còn người Thợ rừng thiếc - do sức nặng của thiếc neo chặt ngài lại - thì vòng cả hai tay ôm lấy Jack Đậu bí ngô và xoay sở cứu được gã khỏi bay đi mất. Về phần Ngựa bàn cưa, con vật ngã ngựa ra sau và nằm đó với bốn chân giơ lên không trung chơi vơi.

Và lúc này đây, khi cả nhóm còn đang chật vật để lấy lại được thăng bằng, Vật ấy chậm rãi cất mình lên khỏi mái nhà và bay vào không trung.

“Ồ đây cơ mà! Quay lại đây!” Tip vừa một tay níu lấy ống khói, tay kia nắm lấy Bù nhìn rơm, vừa kêu lên giọng khiếp đảm. “Tao lệnh cho mày quay lại đây ngay lập tức!”

Lúc này đây sự sáng suốt của Bù nhìn rơm trong việc chọn mang lại sự sống cho chiếc đầu của Vật ấy thay vì những cái chân đã được chứng tỏ không còn nghi ngờ gì nữa. Bởi Gump, lúc ấy đã bay tút trên cao, quay đầu lại khi nghe thấy lệnh của Tip và từ từ vòng mình lại cho đến khi nó có thể trông thấy mái lâu đài.

“Quay lại đây!” cậu nhóc hét lên một lần nữa.

Và con Gump nghe theo. Chậm rãi và duyên dáng, nó đập đập bốn cánh trên không trung cho đến khi Vật ấy một lần nữa đáp lên mái nhà và đứng lặng.

18. TRONG CHIẾC TỔ QUẠ GÁY XÁM

“Đây,” Gump nói bằng chất giọng chít chít như chuột kêu không hề cân xứng với kích cỡ cơ thể to lớn của nó, “quả là trải nghiệm mới lạ nhất mà tôi từng được nghe. Điều cuối cùng mà tôi còn nhớ như in là tôi đang dạo bước băng qua khu rừng thì nghe thấy một tiếng động lớn. Khi ấy có lẽ thứ gì đó đã giết chết tôi, và chắc chắn đó đã là hồi kết cho cuộc đời tôi rồi. Tuy vậy tôi đây, được sống một lần nữa, với bốn chiếc cánh khổng lồ và một cơ thể mà tôi dám nói rằng sẽ khiến bất cứ con thú hay chú chim đáng coi trọng nào phải ứa nước mắt vì xấu hổ. Tất cả điều ấy có nghĩa gì? Tôi là một con Gump, hay tôi là một kẻ khủng khiếp đi đến đâu là tàn phá đến đó?” Con vật vừa nói vừa ngúng nguẩy bộ râu trên cằm theo một phong thái rất kịch.

“Mày chỉ là một Vật,” Tip trả lời, “mang trên mình cái đầu của một con Gump. Và bọn tao đã tạo ra mày và ban cho mày sự sống để mà mang chúng tao bay trên không trung tới bất cứ nơi nào chúng tao muốn tới.”

“Rất tốt!” Vật ấy nói. “Bởi tôi chẳng phải là một con Gump, tôi không thể có lòng kiêu hãnh hay tinh thần độc lập của một con Gump được. Thôi thì tôi sẽ trở thành bầy tôi của mọi người cũng như bất cứ thứ gì khác. Điều thỏa mãn duy nhất của tôi đó là tôi dường như không có một thể chất cực kỳ khỏe mạnh, và có vẻ tôi không phù hợp để sống lâu dài trong tình trạng nô lệ.”

“Tao xin mày đừng có nói thế chứ!” người Thợ rừng thiếc thốt lên, trái tim tuyệt vời của ngài bị những lời nói đau buồn ấy ảnh hưởng mạnh mẽ. “Hôm nay mày thấy không khỏe à?”

“Ồ, về việc đó,” Gump đáp lời, “đây là ngày đầu tiên tôi hiện diện trong đời; vậy nên tôi chẳng thể đánh giá được là mình đang cảm thấy khỏe hay bệnh nữa.” Và rồi nó quẩy qua quẩy lại chiếc đuôi chồi với vẻ trầm ngâm buồn bã.

“Nào nào!” Bù nhìn rơm nói một cách ân cần. “Hãy cố trở nên vui vẻ hơn và chấp nhận cuộc sống mày có được. Bọn tao sẽ là những ông chủ tốt bụng, và sẽ cố gắng làm cho cuộc sống của mày dễ chịu nhất có thể. Vậy mày có bằng lòng trở chúng tao bay trên không đến bất cứ nơi nào chúng tao muốn không?”

“Chắc rồi,” con Gump đáp. “Tôi ưa bay lượn trên không trung hơn nhiều. Bởi lẽ như tôi du hành trên mặt đất mà bắt gặp một kẻ thuộc giống loài của mình, sự lúng túng của tôi sẽ thành cái gì đó tồi tệ mất!”

“Tao có thể hiểu được tình cảnh ấy,” người Thợ rừng Thiếc nói về thông cảm.

“Và tuy vậy,” Vật ấy tiếp tục, “khi tôi cẩn thận xem xét mọi người, những chủ nhân của tôi, không ai trong số các anh trông có vẻ được cấu tạo mỹ miều hơn tôi cả.”

“Diện mạo chỉ là lừa lọc,” Bộ râu ngoằm nghiêm nghị nói. “Tao vừa Phóng to quá mức lẫn Giáo dục toàn diện đây.”

“Thật vậy!” Gump lẩm bẩm về thờ ơ.

“Và bộ não của tao được xem là vật phi thường hiếm có,” Bù nhìn rơm kiêu hãnh chêm vào.

“Thật lạ lùng làm sao!” Gump nhận xét.

“Dẫu rằng tao làm từ thiếc,” người Thợ rừng nói, “tao sở hữu trái tim ấm áp và tuyệt diệu nhất trên thế giới này.”

“Tôi mừng khi nghe thấy điều đó,” Gump đáp với một cái ho nhẹ.

“Nụ cười của tao,” Jack Đầu bí ngô nói, “đáng có được sự chú ý nhất của mày. Nó luôn luôn như vậy.”

“Semper idem”^[11], Bộ râu ngoằm giải thích về khoa trương tự đắc; và Gump quay sang nhìn gã chằm chằm.

“Còn tôi,” Ngựa bàn cưa tuyên bố, lấp đầy khoảng lặng ngưng ngập, “tôi chỉ phi thường bởi vì tôi không thể làm khác được.”

“Tôi thực sự cảm thấy tự hào khi được gặp gỡ những chủ nhân khác thường như vậy,” Gump nói

giống lơ đãng. “Chỉ là nếu tôi cũng có thể có được một lời giới thiệu trọn vẹn cho riêng mình như mọi người, tôi sẽ còn hơn cả thỏa mãn.”

“Sớm muộn gì mây cũng sẽ có thôi,” Bù nhìn rơm nhận xét. “Việc ‘Hiểu rõ về bản thân’ được xem như một thành tựu, và nó đã ngốn hết của bọn ta - những người già đời hơn mây - đến hàng tháng trời mới có thể thành thạo. Nhưng giờ,” ngài quay sang những người còn lại và nói thêm, “chúng ta hãy leo lên và bắt đầu chuyến du hành của mình nào.”

“Chúng ta sẽ đi đâu đây?” Tip hỏi khi cậu nhóc trèo lên chỗ ngồi trên ghế đi vắng và giúp Đầu bí ngô leo lên theo mình.

“Có một Nữ hoàng rất thú vị trị vì Đất nước ở phía Nam tên là Glinda Tốt bụng, người mà tôi đoán chắc rằng sẽ vui mừng được tiếp nhận chúng ta,” Bù nhìn rơm vừa nói vừa vung về leo lên Vật ấy. “Ta hãy đến chỗ bà ấy và hỏi xin lời khuyên nào.”

“Thật là một ý nghĩ khôn ngoan,” Nick Chopper vừa nói vừa đỡ nâng Bọ râu ngoằm lên và rồi đẩy Ngựa bàn của ngài vào chỗ ghế nệm ở phía cuối. “Tôi biết Glinda tốt bụng và tin rằng bà ấy sẽ chứng tỏ mình là một người bạn đích thực.”

“Tất cả đã sẵn sàng chưa?” cậu nhóc hỏi.

“Rồi,” người Thợ rừng Thiếc thông báo khi đã gieo mình ngồi xuống kế Bù nhìn rơm.

“Vậy thì,” Tip nói với con Gump, “làm ơn hãy chở bọn tao bay tới phía Nam; và nhớ là chỉ bay cao hơn những nóc nhà và những cái cây để tránh chúng thôi chứ đừng bay cao quá nhé, bởi cao quá sẽ khiến tao chóng mặt lắm.”

“Được rồi,” con Gump ngắn gọn đáp. Nó đập phạch bốn cánh khổng lồ một cái rồi chậm rãi nhấc mình lên không trung; và rồi, trong khi nhóm nhỏ những nhà phiêu lưu của chúng ta còn đang bám chặt vào lưng dựa và tay cầm của chiếc đi vắng làm chỗ vịn, con Gump liền quay mình về phía Nam và oai vệ lao vút đi.

“Cảnh vật nhìn từ độ cao này mới thật là kỳ diệu làm sao,” con Bọ râu ngoằm có giáo dục bình phẩm khi cả bọn đang trên đường.

“Đừng có để tâm đến cảnh trí nữa,” Bù nhìn rơm nói. “Bám cho chặt vào, không thì anh sẽ ngã lộn nhào ra đấy. Có vẻ như Vật này sẽ rung lắc dữ dội lắm đây.”

“Sắp sửa tới rồi đấy,” Tip vừa nói vừa quan sát mặt trời khuất dần về phía chân trời xa. “Có lẽ chúng ta nên chờ cho đến sáng mai. Tôi tự hỏi liệu con Gump có thể bay được trong đêm tối hay không.”

“Tôi vẫn luôn tự hỏi mình điều đó,” Gump bình thản đáp. “Mọi người thấy đấy, đây là một trải nghiệm mới mẻ đối với tôi. Tôi từng có những cái chân giúp tôi phóng vút đi trên mặt đất. Nhưng giờ tôi lại cảm thấy như thể những cái chân của mình vẫn còn đang say giấc nồng vậy.”

“Chúng đúng là thế đấy,” Tip nói. “Bọn tao đã không khiến chúng sống dậy.”

“Bọn tao muốn mây bay,” Bù nhìn rơm giải thích, “chứ không phải đi bộ.”

“Tự bọn tao cũng có thể đi bộ được rồi,” Bọ râu ngoằm nói.

“Tôi bắt đầu hiểu được cái mọi người cần ở tôi,” Gump nhận xét; “vậy nên tôi sẽ gắng hết sức để khiến mọi người hài lòng,” và rồi nó bay tiếp một lúc lâu trong im lặng.

Lúc này đây, Jack Đầu bí ngô lại trở nên đứng ngồi không yên.

“Tôi tự hỏi liệu việc bay trên không trung có làm bí ngô bị hư không nữa,” gã nói.

“Không, trừ khi anh bất cẩn đánh rơi cái đầu của mình xuống dưới đất,” Bọ râu ngoằm đáp. “Trong trường hợp đó thì cái đầu của anh sẽ không còn là một trái bí ngô nữa mà nó sẽ thành một trái bí xi[12].”

“Này, bộ tôi chưa từng yêu cầu anh kiểm lại những câu đùa tàn nhẫn như thế này hả?” Tip vừa gắng hỏi vừa nhìn Bọ râu ngoằm với vẻ nghiêm nghị.

“Đúng là cậu có; và tôi đã kiểm lại khá nhiều rồi đấy chứ,” con bọ đáp. “Nhưng cũng có những thời cơ cho rất nhiều câu chơi chữ tuyệt hảo trong ngôn ngữ của chúng ta mà một kẻ đã được giáo dục như

tôi đây không thể cưỡng lại sự cảm dỗ được bày tỏ chúng được.”

“Con người ta với học vấn cao hay thấp hơn đã phát hiện ra những cách chơi chữ đó từ cả hàng ngàn năm trước rồi,” Tip nói.

“Cậu chắc chứ?” Bọ râu ngoằm hỏi với cái nhìn hoảng hốt.

“Dĩ nhiên rồi,” cậu nhóc đáp. “Một con Bọ râu ngoằm có giáo dục có thể là một điều mới mẻ đây, nhưng sự giáo dục của một con Bọ râu ngoằm thì xưa như quả đất rồi, xét tới những gì mà anh đã thể hiện đây.”

Con bọ dường như thấy rất ấn tượng với lời nhận xét này, và ngồi ngoan ngoãn yên lặng đến một lúc lâu.

Trong lúc chỉnh lại chỗ ngồi của mình, Bù nhìn rơm bỗng nhìn thấy trên những tấm nệm chiếc lọ bột mà Tip đã quăng sang một bên và bắt đầu sẫm soi nó.

“Hãy vắt nó đi,” cậu nhóc nói; “giờ thì nó hoàn toàn rỗng không rồi, và giữ nó cũng chẳng ích gì nữa.”

“Nó thật sự rỗng không đấy chứ?” Bù nhìn rơm vừa hỏi vừa dòm vào trong chiếc lọ một cách tò mò.

“Dĩ nhiên rồi,” Tip đáp. “Tôi đã dốc sạch bách đến từng hạt bụi của thứ bột đó mà.”

“Vậy thì cái lọ này hẳn là có hai đáy,” Bù nhìn rơm thông báo, “bởi lớp đáy bên trong so với lớp đáy bên ngoài phải cách nhau đến cả tấc ấy chứ.”

“Đưa tôi xem nào,” người Thợ rừng Thiếc nói và nhận lấy chiếc lọ từ tay bạn mình.

“Đúng thế thật,” ngài thốt lên sau khi đã xem xét nó, “vật này chắc chắn có đáy giả. Giờ thì, tôi tự hỏi thế để làm gì nhỉ?”

“Anh không thể tách nó ra và tìm hiểu sao?” Tip - lúc này đây hoàn toàn thích thú trước sự bí ẩn - thắc mắc.

“Sao, có chứ; lớp đáy dưới cùng có thể tháo ra được đấy,” người Thợ rừng Thiếc nói. “Những ngón tay của tôi khá là cứng nhắc; làm ơn xem thử xem cậu có thể mở nó ra được không.”

Rồi ngài trao lọ bột cho Tip - cậu nhóc chẳng gặp chút khó khăn nào trong việc tháo bỏ lớp đáy ra. Và rồi trong lỗ hổng dưới đáy, cả bọn tìm thấy ba viên thuốc màu bạc cùng một mẫu giấy được gấp lại cẩn thận đặt bên dưới chúng.

Cậu nhóc liền mở mẫu giấy ra - cẩn thận để không đánh đổ những viên thuốc - và tìm thấy những dòng chữ được viết rõ ràng bằng mực đỏ.

“Đọc to nó lên xem,” Bù nhìn rơm bảo. Thế là Tip đọc, và mẫu giấy nói:

“VIÊN ƯỚC TRÚ DANH CỦA TS. NIKIDIK.

Hướng dẫn Sử dụng: Nhai một viên; đếm cách hai số một tới mười bảy; rồi Ước một điều.

— Điều Ước sẽ ngay lập tức thành sự thật.

LƯU Ý: Giữ ở Nơi Khô ráo và Tối tăm.”

“Sao, đây quả là một phát hiện cực kỳ có giá trị!” Bù nhìn rơm kêu lên.

“Thật vậy,” Tip đáp vẻ nghiêm nghị. “Những viên thuốc này có lẽ sẽ rất hữu dụng với chúng ta. Tôi tự hỏi liệu mục Mombi già có biết là có chúng ở dưới đáy lọ bột hay không. Tôi nhớ có từng nghe mục bảo là mục lấy Bột của Sự sống cũng từ lão Nikidik này.”

“Hẳn lão ta phải là một Phù thủy đầy quyền năng!” Thợ rừng Thiếc thốt lên; “và bởi thứ Bột sự sống đã chứng tỏ là nó hiệu nghiệm, chúng ta nên có lòng tin vào những viên thuốc này.”

“Nhưng mà,” Bù nhìn rơm hỏi, “làm thế nào mà ta có thể đếm cách hai số một tới mười bảy được? Mười bảy là một số lẻ mà.”

“Đúng đấy,” Tip đáp đầy thất vọng. “Không ai lại có thể đếm cách hai số một tới mười bảy được cả.”

“Thế thì những viên thuốc này với chúng ta là vô dụng rồi,” Đầu bí ngô rên rỉ; “và sự thật này khiến trong tôi ngập tràn sâu khổ. Bởi tôi đã định ước sao đầu mình sẽ không bao giờ bị hư thối.”

“Vớ vẩn!” Bù nhìn rơm nói về chỉ trích. “Nếu có thể dùng được những viên thuốc này thì chúng ta sẽ ước những điều phải khá khẩm hơn nhiều so với điều ước ấy.”

“Tôi chẳng thấy làm thế nào mà mọi thứ lại có thể khá khẩm hơn được cả,” Jack tội nghiệp phản kháng. “Nếu anh có thể bị hư thối bất cứ lúc nào thì anh sẽ hiểu được nỗi lo lắng của tôi.”

“Về phần tôi,” người Thợ rừng Thiếc nói, “tôi đồng tình với anh trong mọi phương diện. Nhưng bởi chúng ta không thể đếm cách hai số một tới mười bảy, có lẽ sự cảm thông chính là tất cả những gì anh có thể nhận được.”

Lúc này đây màn đêm đen đã dần buông xuống, và những nhà du hành thấy mình bay dưới một bầu trời đầy mây, hoàn toàn không có chút ánh trăng nào có thể xuyên qua được.

Con Gump cứ đều đặn bay tiếp, và chẳng biết vì lý do gì từng giờ trôi qua chiếc thân đi vắng không lồ lại càng lúc càng rung lắc đến chóng mặt.

Bọ râu ngoàm tuyên bố rằng gã đã bị say sóng; Tip cũng xanh xám mặt mày và có phần kiệt sức. Nhưng những người còn lại dính sát chặt người vào lưng dựa chiếc đi vắng và chẳng có vẻ gì là bận tâm đến chuyển động của Vật miễn là họ không bị rớt ra ngoài.

Màn đêm càng lúc lại càng thâm đen hơn nữa, và cứ liên tục và liên tục, Gump bay nhanh qua khoảng trời đen thẫm. Giờ thì những nhà du hành thậm chí còn chẳng nhìn thấy nhau nữa, và bầu không khí tĩnh lặng ngọt ngào bao trùm lên cả bọn.

Sau một quãng thời gian dài trầm tư nghĩ ngợi, Tip lên tiếng.

“Làm sao chúng ta biết được khi nào ta sẽ đến được cung điện của Glinda Tốt bụng?” cậu nhóc hỏi.

“Đó là một quãng đường dài để tới được cung điện của Glinda,” người Thợ rừng Thiếc đáp; “Ta đã từng đi mà.”

“Nhưng làm sao chúng ta biết được con Gump bay nhanh chừng nào?” cậu nhóc khẳng khái. “Ta chẳng thể thấy được một thứ gì dưới kia cả, và trước khi sáng trời có thể chúng ta đã ở cách xa hơn nhiều so với nơi ta muốn đến.”

“Cậu nói cũng khá đúng đấy,” Bù nhìn rơm đáp, có hơi chút không thoải mái. “Nhưng tôi chẳng thấy được là làm thế nào chúng ta có thể dừng lại ngay lúc này; bởi rất khả năng là chúng ta sẽ đáp xuống một con sông, hay hạ xuống đỉnh gác chuông nhà thờ; và đó sẽ là một thảm họa lớn.”

Thế là họ cho phép Gump tiếp tục bay - với đôi cánh lớn cứ đều đặn phành phạch đập - và kiên nhẫn đợi chờ đến buổi bình minh.

Thế rồi nỗi lo sợ của Tip cũng đã được chứng tỏ là chẳng hề viển vông; bởi khi hừng đông xám xịt hé rạng những tia nắng đầu tiên, cả bọn liền dòm ra ngoài chiếc đi vắng xuống bên dưới và phát hiện ra vùng đồng bằng thoải thoải với li ti chấm những ngôi làng lạ lùng, nơi những căn nhà, thay vì có hình vòm - như mọi căn nhà ở xứ Oz - lại có mái nghiêng nhô lên dần tới đỉnh ở giữa. Còn có những con vật nom kì lạ đang thơ thẩn trên cánh đồng, và với cả Thợ rừng Thiếc lẫn Bù nhìn rơm - những người đã từng đến thăm lãnh thổ của Glinda tốt bụng trước đây và biết rõ nó - thì đất nước này là hoàn toàn lạ lẫm.

“Chúng ta lạc mất rồi!” Bù nhìn rơm ảm đạm nói. “Hẳn Gump đã chở chúng ta hoàn toàn ra khỏi Xứ Oz và băng qua sa mạc cát và tiến vào cái thế giới khủng khiếp bên ngoài mà Dorothy đã từng kể cho chúng ta kia.”

“Chúng ta phải quay lại,” Thợ rừng Thiếc nghiêm nghị kêu lên. “Chúng ta phải quay lại càng sớm càng tốt!”

“Quay lại!” Tip hét lên với Gump. “Quay lại nhanh nhất có thể!”

“Nếu làm thế thì tôi sẽ phát bệnh mất,” Gump đáp. “Tôi chẳng hề quen với việc bay lượn, và kế hoạch tốt nhất sẽ là để tôi hạ cánh ở đâu đó, và rồi quay lại và bắt đầu một khởi đầu mới.”

Tuy vậy, ngay lúc đó dường như chẳng có nơi dừng chân nào để đáp lại ý định của họ. Họ bay

ngang qua một ngôi làng lớn đến nỗi Bọ râu ngoằm khẳng định đó phải là một thành phố. Và rồi họ đến một dãy núi cao với những hẻm núi sâu và những vách dốc đứng phẳng lì.

“Giờ chính là cơ hội để ta dừng lại đây,” cậu nhóc nói khi thấy họ đang đến rất gần đỉnh núi. Rồi cậu quay sang ra lệnh cho Gump: “Dừng lại ngay nơi bằng phẳng đầu tiên mà mày thấy nhé!”

“Được lắm,” Gump đáp lời và hạ cánh xuống một tảng đá đặt nằm giữa hai vách đứng.

Tuy vậy, do chưa từng có kinh nghiệm trong những tình huống như thế này, Gump đã đánh giá sai tốc độ của nó; và, thay vì bay đến đầu trên tảng đá phẳng kia, nửa chiều dài cơ thể nó lại bay chệch ra khiến cả hai cánh phải của nó va vào vách đá sắc nhọn gãy gọn và ngã lộn nhào xuống dưới.

Những người bạn của chúng ta gắng hết sức bám chặt vào chiếc đi văng, nhưng khi Gump mắc phải một tảng đá chìa ra thì Vật ấy đột ngột dừng lại - cả người lật ngược xuống dưới - và ngay lập tức tất cả đều bị hất ra ngoài.

May mắn làm sao họ chỉ rơi tự do có vài feet; bởi ngay phía dưới họ là một tổ quái vật do một đàn quạ xám xây nên trên gờ đá trũng; thế nên chẳng ai trong số họ - kể cả Đầu bí ngô - bị cú ngã làm cho sút mẻ. Bởi Jack đã tìm thấy lại cái đầu quý giá của gã trên khuôn ngực mềm mại của Bù nhìn rơm - phải nói đó quả là một chiếc gối tuyệt hảo; Tip thì ngã lên một đồng toàn lá và giấy nên không bị thương tổn gì. Về phần Bọ râu ngoằm, cái đầu tròn của gã đập vào Ngựa bàn cưa, tuy vậy cú va cũng chỉ làm gã thấy bất tiện trong chốc lát.

Người Thợ rừng Thiếc ban đầu cực kỳ hoảng sợ; nhưng khi thấy được mình đã thoát nạn mà chẳng bị đền một vết trầy xước trên lớp mạ kền xinh đẹp, ngài ngay lập tức lấy lại sự vui vẻ quen thuộc và quay sang nói với những người bạn đồng hành của mình.

“Chuyến du hành của chúng ta đã kết thúc khá đột ngột,” ngài nói; “và ta không thể đổ hết mọi lỗi lầm lên đầu anh bạn Gump vì tai nạn của chúng ta được, bởi trong bất cứ tình huống nào thì anh ấy cũng đã làm hết sức mình. Nhưng việc làm thế nào để chúng ta có thể thoát ra khỏi chiếc tổ này thì tôi đành phải nhường cho ai đó thông thái hơn tôi vậy.”

Ngài vừa nói vừa nhìn chằm chằm Bù nhìn rơm, người đang trườn lên mép tổ và quan sát chung quanh. Bên dưới họ là một vách đứng sâu đến hàng trăm feet. Phía trên họ là một vách đá phẳng lì không chút sút mẻ ngoại trừ một mũi đá nơi cơ thể gãy nát của Gump vẫn còn treo lơ lửng từ phần cuối của một trong những chiếc đi văng. Có vẻ như thật sự chẳng có cách nào để trốn thoát, và khi nhận ra tình cảnh vô lực của mình, nhóm nhỏ những nhà phiêu lưu của chúng ta bắt đầu biểu lộ sự hoang mang bối rối.

“Đây là một nhà tù còn tệ hơn cả cung điện,” Bọ râu ngoằm buồn bã nhận xét.

“Ước chi chúng ta đã ở lại đó,” Jack rên rỉ.

“Tôi sợ rằng bầu không khí vùng núi sẽ không tốt cho bí ngô.”

“Khi đám Quạ gáy xám quay lại thì nó sẽ chẳng như thế nữa đâu,” Ngựa bàn cưa lau bầu, bốn chân vẫy vùng trên không trung trong nỗ lực vô vọng để đứng dậy lại được. “Bí ngô là món đặc biệt khoái khẩu của Quạ gáy xám mà.”

“Mọi người có nghĩ là đám chim đó sẽ bay tới đây không?” Jack rầu rĩ hỏi.

“Dĩ nhiên rồi,” Tip nói; “đây là tổ của chúng mà. Và hẳn chúng phải có đến hàng trăm con ấy,” cậu nói tiếp, “nhìn cả đồng thứ chúng đã tha về đây thì biết!”

Thật vậy, chiếc tổ đầy phân nửa với một bộ sưu tập những vật nhỏ đáng tò mò nhất mà lũ chim chẳng thể dùng tới, nhưng là những thứ mà đám Quạ gáy xám trộm cắp đã xoay được từ nhà người dân trong rất nhiều năm. Và bởi chiếc tổ được giấu ở một nơi an toàn mà chẳng con người nào có thể chạm tới, họ chẳng bao giờ lấy lại được những tài sản đã mất của mình.

Bọ râu ngoằm, sau khi sục sạo giữa đồng rác rưởi - bởi đám Quạ gáy xám đã chôn chĩa không chỉ những thứ vô dụng mà còn cả những món đồ có giá trị nữa - quay lại với một sợi dây chuyền bằng kim cương tuyệt đẹp đeo trên chân. Người Thợ rừng Thiếc thềm muôn và ngợi ca nó nhiều đến độ Bọ râu ngoằm đã tặng lại nó cho ngài với những lời lịch thiệp, rồi sau đó người Thợ rừng Thiếc đeo sợi dây chuyền lên cổ, lòng đầy tự hào và cực kỳ hoan hỉ khi những viên kim cương to bự tỏa sáng lấp lánh trong ánh mặt trời.

Nhưng lúc này đây họ bỗng nghe thấy tiếng nói liên thoảng và tiếng đập cánh phành phạch, và khi những âm thanh ấy đến gần hơn Tip bèn la lớn:

“Đàn Quạ gáy xám đang tới! Và nếu chúng tìm thấy chúng ta ở đây chắc chắn chúng sẽ nổi điên lên và giết hết tất cả chúng ta cho coi.”

“Tôi đã e sợ chuyện này!” Đầu bí ngô rên rỉ. “Giờ chết của tôi đã đến!”

“Của tôi cũng vậy!” Bọ râu ngoằm nói; “bởi Quạ gáy xám là kẻ địch lớn nhất đối với giống loài của tôi.”

Những người còn lại không hề sợ hãi; nhưng Bù nhìn rơm ngay lập tức quyết định cứu những người trong nhóm để bị đám chim giận dữ làm bị thương. Thế là ngài lệnh cho Tip tháo chiếc đầu của Jack ra và ôm lấy nó nằm xuống đáy tổ, và khi xong xuôi ngài liền sắp xếp cho Bọ râu ngoằm nằm xuống kế bên Tip. Từ những kinh nghiệm có trong quá khứ, Nick Chopper biết ngay được mình nên làm gì. Ngài bèn tháo bung Bù nhìn rơm (tất cả trừ cái đầu) và trải rơm phủ lên khắp người Tip và Bọ râu ngoằm, hoàn toàn che đậy đi cơ thể họ.

Mọi việc mới vừa xong xuôi thì đàn Quạ cổ xám bay đến. Nhận thấy có kẻ xâm phạm tổ của chúng, lũ chim liền sà xuống phía họ với tiếng kêu đầy giận dữ.

19. VIÊN ƯỚC TRÚ DANH CỦA TS. NIKIDIK

Thường thì người Thợ rừng Thiếc vốn là một kẻ yêu chuộng hòa bình, nhưng khi có dịp cần đến, ngài có thể chiến đấu ác liệt như một đấu sĩ La Mã thời xưa. Thế nên, khi những con Quạ gáy xám gần như sắp đánh gục ngài với những cú đập cánh liên hồi, và những cái mỏ và móng vuốt sắc nhọn của chúng đe dọa làm hư đi lớp mạ kền sáng chói, người Thợ rừng Thiếc liền nhặt chiếc rìu của mình lên và xoay vòng vòng nó quanh đầu.

Nhưng dẫu rằng cách này đã xua đuổi được khá nhiều, lũ chim lại quá đông đảo và gan dạ đến nỗi chúng tiếp tục tấn công đầy phần nộ như trước. Vài con trong số chúng mổ vào mắt Gump - vốn đang bị treo lơ lửng ở phía trên tổ chim trong tình trạng bất lực; nhưng do cặp mắt của Gump vốn làm từ thủy tinh nên chúng chẳng thể bị thương tổn. Một số Quạ gáy xám thì lao về phía Ngựa bàn cưa; nhưng con vật, lúc này vẫn đang nằm ngửa với bốn chân giơ lên trời, đã dùng những cái chân gỗ của mình đá những cú loạn xạ đau điếng đến nỗi nó cũng đuổi được nhiều quạ chẳng kém gì chiếc rìu của Thợ rừng Thiếc kia.

Khi thấy mình bị đối chọi như vậy, lũ chim liền đậu lên đám rơm của Bù nhìn rơm - vốn được rải ở ngay giữa tổ để che lấy Tip và Bọ râu ngoàm và cái đầu của Jack đầu bí ngô - và bắt đầu cạp lấy chúng và lao vụt đi, rồi thả từng năm từng năm rơm một xuống vực thẳm rộng lớn bên dưới.

Cái đầu của Bù nhìn rơm - hết hồn khi nhìn thấy những phần cơ thể mình bị phá hủy một cách bừa bãi - liền reo gọi người Thợ rừng Thiếc cứu ngài; và người bạn tốt ấy đã đáp lại với nguồn năng lượng tràn trề như mới. Ngài vung vẩy rìu xẹt qua xẹt lại giữa đám Quạ gáy xám, và may mắn thay Gump bắt đầu đập điên cuồng hai cánh còn lại ở bên trái cơ thể nó. Cú vỗ của đôi cánh to đùng này khiến lũ Quạ sợ chết khiếp, và khi Gump - bằng nỗ lực đã thoát mình khỏi gờ đá nơi nó bị treo và rơi phịch xuống cái tổ, sự sợ hãi của lũ chim dường như là không có biên giới và chúng vừa kêu thét vừa bay đi mất qua những ngọn núi xa.

Khi kẻ địch cuối cùng đã khuất bóng, Tip liền lui cui bò ra từ dưới gầm ghế đi vắng và đỡ lấy Bọ râu ngoàm bò ra theo cậu.

“Chúng ta được cứu rồi!” cậu nhóc hét lên vui sướng.

“Thật vậy!” con bọ Có giáo đục đáp lời và ôm chầm lấy cái đầu cứng ngắc của Gump trong niềm vui sướng. “Và chúng ta nợ cú đập cánh của Vật này và cây rìu tuyệt vời của người Thợ rừng Thiếc tất cả những điều ấy!”

“Nếu tôi được cứu rồi thì làm ơn lôi tôi ra khỏi đây đi!” Jack la lớn; cái đầu của gã vẫn bị vùi dưới hai chiếc đi vắng; và Tip xoay sở vận được trái bí ngô ra và gắn nó lại lên cổ của Jack. Cậu nhóc cũng dựng cho Ngựa bàn cưa đứng thẳng dậy và nói với nó:

“Chúng tao nợ mày lời cảm tạ vì sự chiến đấu dũng cảm của mày.”

“Thực ta tôi nghĩ là chúng ta đã thoát nạn một cách rất tuyệt vời,” người Thợ rừng Thiếc nhận xét với chất giọng kiêu hãnh.

“Không hẳn!” một giọng nói trống rỗng thốt lên.

Nghe được những lời này cả bọn liền sững sờ quay sang nhìn chiếc đầu của Bù nhìn rơm, lúc này đang được đặt sâu bên trong tổ.

“Tôi đã hoàn toàn bị hủy hoại!” Bù nhìn rơm kêu lên khi ngài để ý thấy sự ngạc nhiên của họ. “Bởi cái đám rơm dùng để nhồi cơ thể tôi ở đâu cả rồi?”

Câu hỏi khủng khiếp này khiến cả bọn giật mình sững sờ. Họ nhìn chằm chằm quanh chiếc tổ với vẻ kinh hãi, bởi chẳng có vết tích một con rơm nào còn sót lại. Lũ Quạ gáy xám đã trộm sạch chúng đến tận bụi rơm cuối cùng và liệng tất cả xuống vực sâu hàng trăm bộ bên dưới chiếc tổ.

“Ôi anh bạn tội nghiệp của tôi!” Thợ rừng Thiếc vừa nói vừa cặm lấy đầu của Bù nhìn rơm và âu yếm vuốt ve nó; “ai lại có thể tưởng tượng được rằng anh lại đi đến kết cục không đúng lúc như thế này chứ?”

“Tôi đã làm thế để cứu lấy những người bạn của mình,” cái đầu đáp; “và tôi mừng là mình đã bỏ

mạng theo một cách cao thượng và không ích kỷ đến như vậy.”

“Nhưng tại sao tất cả các bạn đều nản chí đến thế?” Bọ râu ngoảnh thắc mắc. “Mớ quần áo phục sức của Bù nhìn rơm vẫn được an toàn kia mà.”

“Đúng vậy,” Thợ rừng Thiếc đáp lời; “nhưng quần áo của bạn ta cũng là vô dụng nếu thiếu thứ để nhồi cơ thể.”

“Sao ta không nhồi ngài ấy bằng tiền?” Tip hỏi.

“Tiền ư!” tất cả để đồng thanh thốt lên đầy kinh ngạc.

“Chắc rồi,” cậu nhóc nói. “Có đến hàng ngàn tờ đô la dưới đáy tổ - và những đồng hai đô - và năm đô - và mười, và hai chục, và năm chục đô. Có đủ tiền để nhồi đến cả tá Bù nhìn rơm ấy. Sao chúng ta lại không dùng tiền?”

Thợ rừng Thiếc bắt đầu lật lật đồng rác bằng cán rìu của ngài; và, như đã đoán trước, cái mà ban đầu họ cứ ngỡ chỉ là những tờ giấy không hề có giá trị hóa ra lại là những tờ bạc với đủ mọi loại trị giá mà lũ Quạ gáy xám ranh mãnh đã nhiều năm trời trộm lấy từ những ngôi làng và thành phố chúng từng viếng thăm.

Đó quả là một mớ của cải kếch sù trong một cái tổ không thể tiếp cận được; và lời đề xuất của Tip nhanh chóng được thực hiện với sự ưng thuận của Bù nhìn rơm.

Họ chọn lấy tất cả những tờ bạc mới và sạch sẽ nhất và xếp chúng lại thành nhiều cọc. Chận trái và ủng của Bù nhìn rơm được nhồi bằng tờ bạc năm đô; chân phải của ngài thì được nhồi bằng đồng mười đô, và cả thân hình ngài gần như nhét đầy những tờ năm chục, một trăm và một ngàn đến nỗi ngài gần như chẳng thể thoải mái mà cài cúc áo của mình được.

“Giờ thì,” Bọ râu ngoảnh nói đầy ấn tượng khi công việc đã hoàn tất, “anh chính là thành viên có giá trị nhất trong nhóm của chúng ta; và bởi anh đang ở giữa những người bạn đáng tin cậy, hiểm họa để anh bị ‘tiêu’ là rất ít.”

“Cảm ơn,” Bù nhìn rơm cảm kích đáp lời. “Tôi cảm thấy mình như một con người mới; và dẫu rằng ngay cái nhìn đầu tiên tôi có thể bị nhầm với một cái Tủ đựng tiền tiết kiệm, xin các bạn hãy nhớ rằng bộ não của tôi vẫn được cấu tạo nên từ chất liệu y như cũ. Và đó là thứ tài sản mà luôn biến tôi thành người đề các bạn dựa vào khi cần kíp.”

“Vậy thì, đây chính là lúc cần kíp đây,” Tip nhận xét; “và nếu bộ não của ngài không giúp chúng ta thoát khỏi nó, tất cả chúng ta sẽ buộc phải sống hết phần đời còn lại trong cái tổ này.”

“Thế mấy viên ước này thì sao?” Bù nhìn rơm thắc mắc, tay lôi chiếc lọ ra từ túi áo. “Chúng ta không thể dùng chúng để thoát à?”

“Không trừ khi ta có thể đếm cách hai số một đến mười bảy,” người Thợ rừng Thiếc đáp. “Nhưng anh bạn Bọ râu ngoảnh của chúng ta đã tự nhận mình là người có học vấn cao, thế nên chắc chắn là anh ấy sẽ dễ dàng tìm ra cách để làm thế thôi.”

“Đó không phải là một câu hỏi về kiến thức,” con bọ đáp; “nó chỉ đơn thuần là một câu đố toán học. Tôi đã từng thấy giáo sư thực hiện rất nhiều phép tính tổng trên bảng đen, và ông ấy cho là ta có thể làm mọi thứ với x và y và a, và những chữ tương tự vậy, bằng cách trộn chúng với nhiều dấu cộng và dấu trừ và dấu bằng, vân vân. Nhưng theo như những gì tôi vẫn còn nhớ thì ông ấy chưa từng nói bất cứ điều gì về việc đếm chẵn hai số một tới một số lẻ như mười bảy cả.”

“Dừng! Dừng!” Đầu bí ngô la lớn. “Anh đang khiến tôi nhức đầu quá xá.”

“Tôi cũng thế,” Bù nhìn rơm chêm vào. “Có vẻ như với tôi thì môn Toán học của anh cực giống một lọ dưa muối trộn nhiều loại củ quả vậy mà càng mò tìm cái củ mình muốn, ta lại càng có ít cơ hội giành được nó. Tôi chắc rằng nếu việc này có thể thực hiện được thì nó cũng sẽ là theo cách đơn giản mà thôi.”

“Đúng vậy đó,” Tip nói. “Mụ Mombi già chẳng thể dùng chữ x và dấu trừ bởi mụ có bao giờ được đi học đâu.”

“Sao ta không bắt đầu đếm từ một phần hai?” Ngựa bàn cưa đột nhiên hỏi. “Rồi thì bất cứ ai cũng có thể đếm hai số một tới mười bảy rất dễ dàng.”

Họ ngạc nhiên nhìn nhau với vẻ sững sốt, bởi lẽ trong cả nhóm thì Ngựa bàn cưa vốn được xem là kẻ ngu dốt nhất.

“Mày làm tao thấy xấu hổ về mình quá,” Bù nhìn rơm cúi thấp mình xuống nói với con Ngựa bàn cưa.

“Tuy nhiên, con vật nói đúng đây,” Bọ râu ngoằm bày tỏ, “bởi hai lần của một phần hai là một, và nếu tới một rồi thì ta sẽ dễ dàng đếm cách hai số một đến mười bảy thôi.”

“Tôi tự hỏi sao mình không tự nghĩ ra được điều đó nhỉ,” Đầu bí ngô nói.

“Tôi thì không,” Bù nhìn rơm đáp. “Anh cũng chẳng có khôn ngoan hơn những người còn lại trong số chúng ta mà, phải không? Nhưng thôi giờ ta hãy ước ngay đi. Ai sẽ nuốt lấy viên thuốc đầu tiên đây?”

“Giả như người đó là ngài đi,” Tip đề nghị.

“Ta không thể,” Bù nhìn rơm nói.

“Sao lại không? Ngài có miệng mà phải không?” cậu nhóc thắc mắc.

“Đúng; nhưng miệng của ta là do được sơn vẽ lên, và nó chẳng thể nào mà nuốt được cả,” Bù nhìn rơm đáp. “Sự thật là,” ngài nhìn hết người nọ đến người kia về trách cứ và nói tiếp, “ta tin chỉ có cậu nhóc và Bọ râu ngoằm là hai người duy nhất có khả năng nuốt trong nhóm của chúng ta.”

Quan sát thấy lời nhận xét ấy nói quả không sai, Tip liền bảo:

“Thế thì tôi sẽ đảm nhiệm việc ước điều ước đầu tiên. Đưa cho tôi một Viên Bạc nào.”

Bù nhìn rơm đã cố làm điều này; nhưng cặp găng độn của ngài lỏng ngóng đến nỗi nó chẳng tài nào chộp lấy được một vật nhỏ như vậy. Thế là ngài giữ chiếc lọ đưa về phía Tip trong lúc cậu nhóc lựa lấy một viên và nuốt chửng nó.

“Đếm đi!” Bù nhìn rơm la lên.

“Một phần hai, một, ba, năm, bảy, chín, mười một,” Tip đếm, “mười ba, mười lăm, mười bảy.”

“Giờ hãy ước đi!” người Thợ rừng Thiếc lo lắng nói.

Nhưng ngay lúc đó Tip bỗng chịu một cơn đau khủng khiếp khiến cậu nhóc trở nên hoảng sợ.

“Viên thuốc đã đầu độc tôi!” cậu hồn hên; “Ô — i! Ô-ô-ô-ô! Ối! Sát nhân! Lửa! Ô-ô-i!” và rồi cậu lăn người xuống đất tỏ vẻ kiêu uôn éo vắn vẹo khiến tất cả mọi người sợ chết khiếp.

“Chúng ta có thể làm gì cho cậu đây. Nói đi, tôi xin đấy!” người Thợ rừng Thiếc nài xin, những giọt nước mắt thương cảm chảy dài trên gò má mạ kên.

“Tôi — tôi không biết!” Tip đáp. “Ô — i! Tôi ước gì mình chưa từng nuốt viên thuốc ấy!”

Thế rồi cơn đau ngừng lại ngay tức khắc, và cậu nhóc đứng dậy lại và thấy Bù nhìn rơm đang ngạc nhiên nhìn xuống đáy lọ.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?” cậu nhóc hỏi, có hơi chút xấu hổ với những gì mình mới vừa biểu lộ.

“Sao, lại có lại ba viên thuốc ở trong lọ này!” Bù nhìn rơm nói.

“Dĩ nhiên rồi,” Bọ râu ngoằm bày tỏ. “Chẳng phải Tip đã ước là cậu chưa từng nuốt một trong những viên thuốc ấy sao? Ồ thì, điều ước đã trở thành sự thật, và cậu nhóc đã không nuốt một trong số chúng. Vậy nên dĩ nhiên là trong lọ lại có cả ba viên thuốc rồi.”

“Có thể là vậy; nhưng dẫu sao đi nữa thì viên thuốc đã khiến tôi phải chịu một cơn đau khủng khiếp,” cậu nhóc nói.

“Không thể nào!” Bọ râu ngoằm thốt lên. “Nếu cậu chưa từng nuốt nó, viên thuốc chẳng thể khiến cậu phải chịu đau đớn. Và bởi điều ước của cậu đã thành sự thật, chứng tỏ cậu đã không nuốt viên thuốc, và cũng rõ ràng là cậu không phải chịu cơn đau nào.”

“Vậy thì đó là một sự mô phỏng cơn đau rất tuyệt vời đấy,” Tip vặc lại đầy giận dữ. “Vậy anh tự mình thử viên tiếp theo đi. Chúng ta đã lãng phí mất một điều ước rồi.”

“Ồ, không, chúng ta chưa!” Bù nhìn rơm bác bỏ. “Trong lọ vẫn còn đủ ba viên thuốc đây, và mỗi

viên thực thi cho một điều ước.”

“Giờ thì ngài đang làm tôi đau đầu quá xá,” Tip nói. “Tôi chẳng thể hiểu được việc này chút nào. Nhưng tôi hứa với ngài, tôi sẽ chẳng lấy một viên thuốc nữa đâu!” Và với lời nhận xét này cậu nhóc liền lui về phía sau tỏ vẻ khuôn mặt sung sủa.

“Ôi chao,” Bộ râu ngoằm nói, “còn lại tôi để cứu chúng ta bằng phong thái Phóng to Quá mức và Giáo dục Toàn diện nhất của mình; bởi tôi dường như là kẻ duy nhất có thể và sẵn lòng ước một điều. Cho tôi xin một viên thuốc nào.”

Gã nuốt nó không chút do dự, và tất cả đều đứng đó với lòng ngưỡng mộ sự can đảm của gã trong khi con bọ đếm cách hai số một tới mười bảy y như cách Tip đã làm. Và vì lý do nào đó - có thể là do Bộ râu ngoằm có cái bụng khỏe hơn so với mấy cậu nhóc - viên bạc chẳng gây cho nó chút xúu đơn đau nào.

“Tôi ước đôi cánh gãy của Gump được sửa lại và tốt như mới!” Bộ râu ngoằm nói bằng một chất giọng chậm rãi, uy nghi.

Tất cả đều quay sang nhìn Vật ấy, và điều ước được thực hiện nhanh đến nỗi con Gump nằm trước họ trong trạng thái không chút thương tổn nào, và cũng có thể bay trên không y như khi nó lần đầu được sông dậy trên lớp mái lâu đài vậy.

20. BÙ NHÌN RƠM THÌNH CẦU GLINDA TỐT BỤNG

“Hura!” Bù nhìn rơm hoan hỉ hét lên. “Giờ thì chúng ta có thể rời khỏi chiếc tổ Quạ gáy xám bất cứ khi nào mình thích rồi.”

“Nhưng trời cũng sắp sửa tối rồi,” người Thợ rừng Thiếc nói; “và nếu ta không đợi tới sáng mai hẳn tiếp tục bay thì có thể chúng ta sẽ vướng phải nhiều rắc rối hơn mất. Tôi không thích những chuyến đi đêm này, bởi ta chẳng bao giờ biết được chuyện gì sẽ xảy đến.”

Thế là họ quyết định chờ cho đến khi sáng trời, và những nhà phiêu lưu lấy việc truy tìm kho báu trong chiếc tổ Quạ gáy xám làm thú tiêu khiển dưới ráng trời chạng vạng.

Bọ râu ngoằm tìm thấy hai chiếc vòng tay đẹp đẽ bằng vàng trổ nom hợp cực kỳ với những cánh tay mảnh khảnh của gã. Bù nhìn rơm thì khoái mấy chiếc nhẫn - vốn trong tổ có rất nhiều. Lâu trước đây ngài đã từng đeo một chiếc nhẫn trên mỗi ngón găng tay độn của mình, và rồi như chưa thoả mãn với sự phô trương ấy, ngài đeo thêm lên mỗi ngón cái một chiếc nữa. Và bởi ngài đã cẩn thận ngó lura giữa những chiếc nhẫn nam đủ những thứ đá lấp lánh như là hồng ngọc, thạch anh tím và lam ngọc, đôi tay của Bù nhìn rơm giờ đây chưng ra vẻ ngoài rực rỡ nhất.

“Cái tổ này sẽ là một buổi ngon xơi cho Nữ hoàng Jinjur đây,” ngài nói về mớ mành. “Bởi như tôi có thể thấy thì cô ta và những cô gái của cô ta chỉ đơn thuần là chinh phục tôi để cướp lấy ngọc lục bảo có trong thành phố của tôi mà thôi.”

Người Thợ rừng Thiếc đã thoả mãn với chiếc vòng cổ kim cương của ngài và từ chối nhận thêm bất cứ món đồ trang trí nào khác; nhưng Tip tìm thấy một chiếc đồng hồ nhỏ bằng vàng được gắn với một sợi dây treo nặng chịch và nhét nó vào trong túi mà lòng đầy tự hào. Cậu nhóc cũng gắn lên chiếc gi lê đỏ của Jack Đầu bí ngô hàng đồng tâm cái bằng đá quý, và nhờ một sợi xích nhỏ, cậu đeo một chiếc ống nhòm quan sát lên cổ Ngựa bàn cưa.

“Nó rất là đẹp,” con vật nói tới chiếc ống nhòm quan sát với vẻ tán thành; “nhưng mà nó có công dụng gì vậy?”

Tuy vậy, không ai có thể tìm lời giải đáp cho câu hỏi ấy; thế là Ngựa bàn cưa quyết định đó là món đồ trang trí quý hiếm nào đó và trở nên thích nó cực kỳ.

Rằng không thể để thành viên nào trong nhóm bị ra rìa, cuối cùng họ đặt hàng đồng nhẫn triện lên nhánh gác của con Gump, dầu rằng sinh vật lạ lùng này có vẻ như hoàn toàn không vừa lòng với sự chăm sóc ấy.

Màn đêm sớm bao trùm lên họ, và Tip cùng Bọ râu ngoằm liền đi ngủ trong khi những người khác kiên nhẫn ngồi đợi chờ tới ngày mai.

Sáng hôm sau họ tự lấy làm vui sướng trước tình trạng hữu ích của Gump; bởi cùng với những tia nắng sáng ban mai, một đàn Quạ lớn liền tiến đến gần để tiến hành một trận chiến nữa giành lại những thứ có trong tổ.

Nhưng những nhà phiêu lưu của chúng ta không chờ cho đến cuộc tấn công. Họ nhào mình vào những cái ghế nệm của chiếc đi văng nhanh nhất có thể, và Tip lệnh cho Gump bắt đầu cất cánh.

Ngay lập tức nó nâng mình bay lên không trung, những chiếc cánh lớn đều đặn những bước đập mạnh mẽ, và chẳng mấy chốc họ đã ở cách xa chiếc tổ đến nỗi lũ Quạ gáy xám riu rít lấy đồ mà chẳng buồn thử đuổi theo.

Vật ấy bay đúng về hướng Bắc, chính là cùng một hướng như khi nó đến. Chỉ ít đó là ý kiến của Bù nhìn rơm, và những người còn lại đều đồng ý là Bù nhìn rơm là người am hiểu phương hướng nhất. Sau khi qua nhiều thành phố và làng mạc, Gump chở họ bay phía trên một vùng đồng bằng rộng lớn nơi những ngôi nhà càng lúc càng trở nên thưa thớt hơn cho đến khi chúng hoàn toàn biến mất dạng. Tiếp tới họ bay qua một sa mạc rộng lớn đầy cát chia cắt xứ Oz với phần còn lại của thế giới kia, và trước trưa họ đã trông thấy những ngôi nhà mái vòm chứng tỏ họ một lần nữa lại ở trong không phận đất nước mình.

“Nhưng những ngôi nhà và hàng rào có màu xanh biển,” người Thợ rừng Thiếc, “điều đó chỉ ra

rằng ta đang ở vùng đất của những người Munchkin, và vì vậy còn phải một quãng dài nữa mới tới chỗ Glinda Tốt bụng.”

“Thế chúng ta sẽ làm gì đây?” cậu nhóc quay sang hỏi người dẫn đường của họ.

“Tôi không biết nữa,” Bù nhìn rơm thành thật đáp. “Nếu ở Thành phố Ngọc Lục Bảo thì chúng ta có thể đi thẳng về hướng Nam và đến được nơi mình cần tới. Nhưng chúng ta chẳng dám đi tới Thành phố Ngọc Lục Bảo, và có thể với từng cú đập cánh Gump sẽ chở chúng ta đi xa hơn mà không hề đúng hướng.”

“Vậy thì Bọ râu ngoàm phải nuốt một viên thuốc nữa,” Tip nói vẻ quả quyết, “và ước rằng chúng ta sẽ bay đúng hướng mình cần.”

“Được lắm,” kẻ Khuếch trương Quá mức đáp; “Tôi rất sẵn lòng.”

Nhưng khi Bù nhìn rơm lục túi tìm chiếc lọ chứa hai Viên Ước màu bạc, ngài chẳng tìm thấy nó ở đâu cả. Lòng đầy lo lắng, những nhà du hành sục sạo thăm soi đến từng tấc của Vật ấy để tìm lại chiếc lọ quý giá; nhưng chiếc lọ đã hoàn toàn mất tăm mất tích.

Và Gump vẫn cứ bay tiếp, chở họ đến nơi họ cũng chẳng biết là đâu nữa.

Cuối cùng, Bù nhìn rơm cất tiếng.

“Hắn là tôi đã bỏ quên chiếc lọ lại ở chỗ tổ của Lũ quạ gáy xám rồi.”

“Đây hẳn là một nỗi bất hạnh lớn,” người Thợ rừng Thiếc tuyên bố. “Nhưng hoàn cảnh của chúng ta cũng chẳng tệ hơn trước đây khi chúng ta chưa phát hiện ra những Viên Ước.”

“Hoàn cảnh giờ của chúng ta tốt hơn,” Tip đáp. “Bởi một viên thuốc ta dùng đã giúp ta thoát khỏi chiếc tổ kinh khủng ấy.”

“Tuy vậy việc đánh mất hai viên thuốc còn lại cũng là một vấn đề nghiêm trọng, và tôi đáng bị quở trách vì sự bất cẩn của mình,” Bù nhìn rơm nói vẻ hối lỗi. “Bởi trong một nhóm khác thường như vậy những tai nạn có khả năng xảy ra bất cứ lúc nào, và thậm chí ngay lúc này đây có thể chúng ta đang đến gần một hiểm họa mới.”

Không ai dám phủ nhận những lời ấy, và tiếp đó một sự im lặng ảm đạm bao trùm.

Gump cứ đều đều bay tiếp.

Đột nhiên Tip kêu lên một tiếng kêu kinh ngạc.

“Hắn chúng ta đã đến Đất nước phía Nam rồi,” cậu la lớn, “bởi mọi thứ bên dưới ta đều có màu đỏ!”

Ngay lập tức tất cả đều chồm mình qua lưng dựa của chiếc đi văng để trông xuống - tất cả trừ Jack, người cân trọng với chiếc đầu bí ngô của mình đến nỗi chẳng dám mạo hiểm để nó bị trượt khỏi cổ. Như đã đoán trước; những căn nhà cùng hàng rào và cây cối màu đỏ chỉ ra rằng họ đang ở trong lãnh địa của Glinda Tốt bụng; và lúc này đây, khi họ đáp nhanh xuống mặt đất, Thợ rừng Thiếc nhận ra những con đường và tòa nhà mà họ đã đi qua và hơi chỉnh đường bay của Gump để họ có thể đến được lâu đài của vị Phù thủy trứ danh.

“Tốt!” Bù nhìn rơm vui mừng la lớn. “Giờ thì ta không cần những Viên Ước đã bị mất nữa, bởi ta đã đến được đích đến của mình rồi.”

Vậy ấy dần dần hạ thấp mình xuống mặt đất cho đến khi cuối cùng nó cũng nghỉ cánh trong khoảng vườn xinh đẹp của Glinda. Họ đáp lên một bãi cỏ xanh mượt như nhung, ngay gần một vòi phun cao những viên ngọc sáng lấp lánh thay cho nước. Chúng bắn lên không trung rồi rơi vào trong chiếc bể khắc từ cẩm thạch với một tiếng leng keng nhẹ.

Mọi thứ trong khu vườn của Glinda đều trông cực kỳ lộng lẫy, và trong khi những nhà du hành của chúng ta nhìn quanh với cặp mắt đầy ngưỡng mộ, một toán lính lặng lẽ xuất hiện và vây lấy họ. Nhưng những người lính của Phù thủy vĩ đại này hoàn toàn khác với những người lính thuộc Quân Phiến loạn của Tướng Jinjur, dầu rằng họ cũng là mấy cô gái. Bởi lính của Glinda ăn bận những bộ quân phục chỉnh tề và có đeo kiếm và thương; và họ hành quân với sự điêu luyện và chính xác chứng tỏ ra họ đã được rèn luyện rất kỹ cho những cuộc chiến.

Vị Chỉ huy của toán lính này - vốn là Vệ sĩ riêng của Glinda - nhận ra Bù nhìn rơm và Thợ rừng Thiếc ngay tức khắc, và chào đón họ bằng lời chào trân trọng.

“Ngày tốt lành!” Bù nhìn rơm vừa nói vừa lịch lãm nhắc chiếc mũ của ngài ra, trong khi Thợ rừng Thiếc thực hiện một động tác chào kiểu lính; “chúng tôi đến đây để xin được tiếp người lãnh đạo công tâm của cô.”

“Hiện giờ Glinda đang đợi các bạn trong lâu đài của người,” vị Chỉ huy đáp; “bởi người đã thấy trước được là các bạn sẽ đến.”

“Điều đó mới kỳ lạ làm sao!” Tip ngạc nhiên nói.

“Không hề,” Bù nhìn rơm đáp, “bởi Glinda Tốt bụng là một Phù thủy đầy quyền năng, và không gì diễn ra trên Xứ Oz có thể thoát khỏi cặp mắt của bà. Tôi cho rằng bà ấy biết được lý do tại sao ta đến đây cũng rõ như bản thân chúng ta vậy.”

“Thế thì việc ta đến đây là có ích gì?” Jack ngu ngốc hỏi.

“Để chứng tỏ anh là một gã Đầu bí ngô!” Bù nhìn rơm vặc lại. “Nhưng thôi, nếu Glinda đang trông chờ chúng ta thì ta không được để cho bà ấy đợi nữa.”

Thế là tất cả trèo ra khỏi chiếc đi văng và theo chân vị Chỉ huy tiến về phía lâu đài - thậm chí cả Ngựa bàn cưa cũng có chỗ trong đoàn diễu hành kỳ lạ ấy.

Glinda đang ngồi trên chiếc ngai vàng được chạm trổ tinh xảo, và bà không thể nén nổi một nụ cười khi những vị khách kỳ quặc của bà tiến vào trong và cúi mình chào. Bà biết và có cảm tình với cả Thợ rừng Thiếc lẫn Bù nhìn rơm; nhưng Đầu bí ngô vung về và con Bọ râu ngoảnh Phóng to Quá mức là những sinh vật bà chưa từng được nhìn thấy trước đây, và thậm chí họ có vẻ còn đáng tò mò hơn những người còn lại. Về phần Ngựa bàn cưa, trông nó không hơn gì một khúc gỗ có sinh khí; và nó cúi chào cứng đờ đến nỗi cái đầu của nó cụng mạnh vào sàn nhà và làm lộ lên một tràng cười khúc khích giữa các binh lính, và thật có cả Glinda tham gia nữa.

“Tôi xin thông báo với đức ngài vinh quang,” Bù nhìn rơm bắt đầu nói bằng chất giọng trang nghiêm, “rằng Thành phố Ngọc Lục Bảo của tôi đã bị một nhóm những cô gái mặt dạn mày dầy với chiếc kim đan len tàn phá. Họ đã bắt tất cả đàn ông làm nô dịch, cướp sạch ngọc lục bảo đính trên đường và những tòa nhà công cộng, và chiếm mất ngôi vị của tôi.”

“Ta biết,” Glinda nói.

“Họ cũng đe dọa sẽ tiêu diệt tôi, cũng như tất cả những người vừa là bạn vừa là đồng minh tốt của tôi mà người đang nhìn thấy trước mắt đây,” Bù nhìn rơm nói tiếp. “Và nếu chúng tôi không xoay sở thoát được khỏi nanh vuốt của họ thì đời của chúng tôi đã tàn từ lâu rồi.”

“Ta biết,” Glinda lặp lại.

“Thế nên tôi đến đây để cầu xin sự giúp đỡ của người,” Bù nhìn rơm tiếp tục, “bởi tôi tin rằng người sẽ luôn vui mừng được cứu giúp những kẻ bất hạnh và bị áp bức.”

“Điều đó là đúng,” vị Phù thủy chậm rãi đáp. “Nhưng hiện giờ Thành phố Ngọc Lục bảo là do Tướng Jinjur - người đã tự phong cho mình làm Nữ hoàng - trị vì. Ta có quyền gì mà chống đối lại cô ấy chứ?”

“Sao, cô ta đã cướp lấy ngai vàng từ tay tôi,” Bù nhìn rơm nói.

“Và làm thế nào mà anh có được chiếc ngai vàng ấy?” Glinda hỏi. “Tôi có nó từ tay Phù thủy xứ Oz, và do sự bầu chọn của người dân,” Bù nhìn rơm đáp, có phần không thoải mái khi bị hỏi như vậy.

“Và Phù thủy ấy đã lấy được nó từ đâu?” bà tiếp tục hỏi với vẻ trang nghiêm.

“Tôi được nghe kể là ông ấy đã giành lấy nó từ tay Pastoria, vị Vua thuở trước,” Bù nhìn rơm nói, có phần trở nên bối rối trước cái nhìn chăm chú của bà.

“Thế thì,” Glinda tuyên bố, “ngôi vị của Thành phố Ngọc Lục Bảo chẳng thuộc về anh cũng như Jinjur, mà thuộc về vị Pastoria này - người đã bị Phù thủy cướp đi ngai vàng.”

“Đúng vậy,” Bù nhìn rơm nhún nhường công nhận; “nhưng giờ Pastoria đã không còn nữa, và phải có ai đó thay ông ấy trị vì.”

“Pastoria có một đứa con gái, và đó chính là người thừa kế hợp pháp ngôi vị Thành phố Ngọc Lục Bảo. Anh có biết chuyện ấy không?” vị Phù thủy hỏi.

“Không,” Bù nhìn rơm đáp. “Nhưng nếu cô gái ấy vẫn còn sống thì tôi sẽ không trở thành kẻ ngáng đường. Tôi cũng sẽ thỏa mãn khi được tông cô Jinjur như một kẻ mạo danh để tự mình giành lại ngôi vị. Sự thật là, làm Vua cũng chẳng phải thú vị gì lắm, đặc biệt là với kẻ có trí thông minh. Từ lâu tôi đã biết rằng mình phù hợp với một địa vị cao quý hơn rất nhiều. Nhưng cô gái thừa kế ngôi vị ấy đang ở đâu, và tên cô ấy là gì?”

“Cô ấy tên là Ozma,” Glinda đáp. “Nhưng ta đã cố tìm ra nơi ở của cô mà chỉ tốn công vô ích. Bởi khi cướp lấy ngai vàng từ tay cha của Ozma, Phù thủy xứ Oz đã giấu cô ở một nơi bí mật nào đó; và bằng một mảnh khoe pháp thuật nào đó ta không hề quen thuộc, ông ta cũng đã xoay sở ngăn không cho bất cứ ai - thậm chí kể cả một Phù thủy giàu kinh nghiệm như ta đây - phát hiện ra cô ấy.”

“Lạ thật đấy,” Bọ râu ngoằm khoa trương chen vào. “Tôi có từng nghe bảo là vị Phù thủy Phi thường của xứ Oz cũng chẳng gì hơn ngoài một kẻ bịp bợm cả!”

“Nhảm nhí!” Bù nhìn rơm kích động kêu lên khi nghe được những lời ấy. “Chẳng phải ông ấy đã tặng cho tôi một bộ óc tuyệt vời đấy sao?”

“Trái tim tôi chẳng có gì là bịp bợm cả,” Thợ rừng Thiếc vừa nói vừa đưa mắt nhìn chằm chằm Bọ râu ngoằm về phần nộ.

“Có lẽ tôi đã nghe phải thông tin sai lệch chẳng,” con bọ bước giật lui, miệng lắp ba lắp bắp; “Cá nhân tôi chưa từng quen biết Phù thủy mà.”

“Chúng tôi thì có đấy,” Bù nhìn rơm vặc lại, “và ông ấy là một vị Phù thủy cực kỳ vĩ đại. Đúng là ông ấy cũng có hơi chút lờn bịp, nhưng - cho tôi hỏi nhé - nếu ông ấy không phải là một Phù thủy vĩ đại, làm thế nào mà ông ấy có thể giấu cô gái Ozma này kỹ đến nỗi không một ai có thể tìm ra được như vậy?”

“Tôi... tôi chịu thua!” Bọ râu ngoằm ngoan ngoãn đáp.

“Đó là những lời lý trí nhất mà anh từng nói ra được đấy,” người Thợ rừng Thiếc nói.

“Ta thật sự phải thử khám phá ra nơi giấu cô gái này thêm một lần nữa,” Glinda nói tiếp với vẻ trầm tư. “Trong thư viện của ta có một cuốn sách ghi chép lại mọi hành động của Phù thủy khi ông ta còn ở xứ Oz - hay chí ít là mọi hành động mà những nội gián của ta có thể quan sát được. Tới nay ta sẽ cẩn thận đọc cuốn sách này và cố lura ra những hành động mà có lẽ sẽ giúp chúng ta tìm ra Ozma mất tích. Trong lúc đó thì xin mọi người hãy tự tìm thú tiêu khiển trong cung điện của ta và sai bảo người hầu của ta như thể họ chính là người hầu của các bạn. Ta sẽ lại tiếp các bạn vào ngày mai.”

Nói xong những lời tử tế này Glinda liền cho những nhà phiêu lưu giải tán, và họ dành hàng giờ đi lang thang khắp khu vườn xinh đẹp, ngắm nhìn tất cả những thứ đồ thú vị mà vị Nữ hoàng phía Nam đặt quanh lâu đài hoàng gia của mình.

Sáng hôm sau họ lại diện kiến Glinda một lần nữa, và bà nói:

“Ta đã kỹ lưỡng nghiên cứu những bản ghi chép lại hành động của Phù thủy, và trong số chúng chỉ có ba điều là ta thấy có vẻ đáng ngờ. Ông ta ăn đậu bằng dao, bí mật viếng thăm mộ Mombi ba lần, và chân trái đi có hơi khập khễnh.”

“A! Cái cuối chắc chắn là đáng ngờ rồi!” Đầu bí ngô kêu lên.

“Chưa hẳn là vậy,” Bù nhìn rơm nói. “Có thể là chân ông ấy bị đau. Lúc này đây, tôi thấy có vẻ việc ông ấy ăn đậu bằng dao còn đáng ngờ hơn đây.”

“Có lẽ đó là một tập quán lịch sự ở Omaha - đất nước lớn vốn là gốc gác của Phù thủy ấy,” Thợ rừng Thiếc đưa ra giả thuyết.

“Có lẽ vậy,” Bù nhìn rơm gật gù.

“Nhưng tại sao,” Glinda hỏi, “mà ông ta lại bí mật viếng thăm mộ Mombi già ba lần?”

“A! Thật vậy, tại sao chứ!” Bọ râu ngoằm oai vệ lặp lại.

“Chúng ta biết rằng Phù thủy đã dạy cho Mombi già rất nhiều mảnh khoe pháp thuật,” Glinda nói

tiếp; “và ông ta sẽ không đời nào làm điều này nếu mụ không giúp ông ta việc gì đó. Thế nên chúng ta có lý do chính đáng để nghi ngờ rằng Mombi đã giúp ông ta giấu cô gái Ozma - người thừa kế đích thực của ngôi vị Thành phố Ngọc Lục Bảo, và là hiểm họa thường trực cho những kẻ tiếm ngôi. Bởi nếu người dân biết được cô ấy còn sống, họ sẽ nhanh chóng tôn cô lên làm Nữ hoàng và trả cô lại đúng với vị thế của mình.”

“Quả là một lý lẽ xuất sắc!” Bù nhìn rơm kêu lên. “Tôi đã không ngờ tới việc Mombi có dính dáng tới vụ việc xấu xa này. Nhưng biết chuyện đó thì giúp được gì cho chúng ta đây?”

“Chúng ta phải tìm ra Mombi,” Glinda đáp, “và bắt mụ nói ra nơi giấu cô gái.”

“Giờ Mombi đang ở với Nữ hoàng Jinjur trong Thành phố Ngọc Lục Bảo,” Tip nói. “Chính mụ là người đã dựng nhiều chướng ngại ngáng đường chúng tôi, và rỉ tai Jinjur đe dọa phá hủy những người bạn của tôi và trả tôi lại dưới quyền mụ.”

“Thế thì,” Glinda quyết định, “ta sẽ hành quân tới Thành phố Ngọc Lục, và bắt Mombi làm tù nhân. Sau đó, có lẽ chúng ta có thể buộc mụ nói ra sự thật về Ozma.”

“Bà ta là một mụ già kinh khủng!” Tip nhận xét với một cú rùng mình khi nghĩ tới chiếc áo đen của Mombi; “và cứng đầu cứng cổ nữa.”

“Bản thân ta cũng là kẻ khá cứng đầu cứng cổ vậy,” Phù thủy đáp với một nụ cười ngọt ngào. “Thế nên ta chẳng sợ Mombi một chút nào. Hôm nay ta sẽ chuẩn bị mọi thứ cần thiết, và rạng sáng ngày mai chúng ta sẽ hành quân đến Thành phố Ngọc Lục Bảo.

21. NGƯỜI THỢ RỪNG THIẾC BÚT MỘT ĐÓA HỒNG

Quân đội của Glinda Tốt bụng trông rất oai nghiêm và bệ vệ khi họ tập hợp trước công lâu đài vào rạng sáng hôm sau. Binh lính nữ thì mặc những bộ quân phục đẹp đẽ và sắc sảo màu, tay cầm những ngọn giáo dài đầu bọc bạc sáng loáng và cán dẹt Xà cừ. Còn tất cả những vị chỉ huy thì đều được trang bị kiếm sắc sáng loáng và khiên với phần mép phủ lông công; và thật sự là, có vẻ như không kẻ thù nào có thể có khả năng đánh bại một quân đội xuất chúng như vậy.

Phù thủy ngồi trên một chiếc kiệu xinh đẹp trông giống với thân cỗ xe ngựa kéo với cửa ra vào và cửa sổ kéo màn lụa; nhưng thay cho những bánh xe mà một cỗ xe ngựa kéo luôn có, chiếc kiệu được đặt trên hai thanh ngang dài và được mười hai người hầu khiêng trên vai.

Bù nhìn rơm và bè bạn quyết định cưỡi trên con Gump để bắt kịp được bước tiến nhanh của đoàn quân; thế là, ngay khi Glinda khởi hành và binh lính của bà hành quân đi trong tiếng nhạc đầy cảm hứng do ban nhạc hoàng gia tấu nên, những người bạn của chúng ta liền trèo vào trong chiếc đi văng và theo sau. Gump bay chậm chậm ngay phía trên chiếc kiệu mà Glinda đang ngồi.

“Cẩn thận,” Thợ rừng Thiếc nói với Bù nhìn rơm, người lúc này đang nhào lộn người ra khỏi một bên tay vịn của chiếc đi văng để ngắm nhìn đoàn quân bên dưới. “Anh có thể ngã đấy.”

“Chẳng sao đâu,” con Bọ râu ngoàm được giáo dục nhận xét. “Anh ấy chẳng thể nào tiêu đi đâu được khi mà anh ấy còn nhét dây tiền trong người.”

“Chẳng phải tôi đã yêu cầu anh rồi sao,” Tip lên tiếng bằng chất giọng quở trách.

“Cậu đã!” Bọ râu ngoàm mau mắn nói. “Và xin thứ lỗi cho tôi. Tôi thật sự sẽ cố kiềm mình lại.”

“Anh tốt hơn nên thế,” cậu nhóc tuyên bố. “Đó là nếu anh còn muốn đi chung với chúng tôi.”

“A! Giờ tôi chẳng thể chịu nổi khi phải chia tay với các bạn đâu,” con bọ lảm bảm đầy xúc động; thế là Tip cho qua chủ đề này.

Quân đội vẫn vững bước đi tiếp, nhưng màn đêm đã dần buông xuống trước khi họ đến được bức tường thành của Thành phố Ngọc Lục Bảo. Tuy vậy, dưới ánh sáng mờ ảo của vầng trăng non, quân của Glinda đã bao vây thành phố và dựng những túp lều lụa màu đỏ tươi trên bãi cỏ xanh trọng im lặng. Túp lều của Phù thủy thì lớn hơn cả, và bằng vải lụa trắng tinh với ngọn cờ đỏ bay phấp phới trên đỉnh. Nhóm của Bù nhìn rơm cũng được dựng cho một túp lều; và khi mọi thứ đã chuẩn bị xong xuôi với độ chuẩn xác và nhanh nhẹn của quân ngũ, toàn quân liền lui đi nghỉ mệt.

Sáng hôm sau Jinjur đã rất đỗi ngạc nhiên khi quân lính của cô chạy vào báo rằng có một toán quân lớn đang bao vây họ. Cô lập tức trèo lên một ngọn tháp cao thuộc lâu đài hoàng gia và thấy những lá cờ hiệu phấp phới bay tứ phía cũng như thấy chiếc lều trắng lớn của Glinda chắn ngay trước công thành.

“Chắc chắn là chúng ta sẽ thua!” Jinjur la lên trong nỗi tuyệt vọng; “bởi làm thế nào mà những chiếc kim đan len của chúng ta có thể độ với những ngọn giáo dài và những thanh kiếm khủng khiếp của kẻ thù?”

“Điều tốt nhất chúng ta có thể làm,” một trong những cô gái nói, “là đầu hàng nhanh nhất có thể trước khi ta bị thương.”

“Không hẳn,” Jinjur đáp, có phần can đảm hơn. “Kẻ thù vẫn còn đang ở bên ngoài thành, thế nên chúng ta phải cố câu bằng cách thực hiện đàm phán với họ. Người hãy đem cờ đình chiến tới gặp Glinda và hỏi vì sao bà ấy lại dám xâm phạm lãnh thổ của ta, và yêu sách của bà ấy là gì.”

Thế là cô gái băng qua công thành, tay cầm một lá cờ trắng biểu trưng cô đang thực thi một nhiệm vụ hòa bình - và đến chỗ lều của Glinda.

“Nói với Nữ hoàng của người,” Phù thủy nói với cô gái, “rằng cô ấy phải giao nộp Mombi già cho ta làm tù nhân. Nếu việc này xong xuôi thì ta sẽ không quây rầy cô ấy nữa.”

Lúc này đây khi tin nhắn đã được chuyển đến cho Nữ hoàng nó khiến cô mất hết tinh thần, bởi Mombi là cố vấn chính của cô, và bởi Jinjur sợ mẹ phù thủy già kinh khủng. Nhưng cô cho gọi Mombi

và kể cho mẹ nghe những gì Glinda đã nói.

“Ta thấy rắc rối đang đón đầu tất cả chúng ta,” mẹ phù thủy già lẩm bẩm sau khi nhìn chằm chằm vào chiếc gương phép mẹ mang trong túi. “Nhưng thậm chí vậy chúng ta vẫn có thể thoát nạn bằng cách lừa bà phù thủy này, bà ta không thông minh như bà ta tự nghĩ mình như vậy đâu.”

“Bà không nghĩ là giao bà vào tay Glinda thì tôi sẽ được an toàn hơn sao?” Jinjur lo lắng hỏi.

“Nếu làm thế thì cô sẽ trả giá bằng ngôi vị Thành phố Ngọc Lục Bảo!” mẹ phù thủy quả quyết nói. “Nhưng nếu cô để ta làm theo cách riêng của mình, ta có thể dễ dàng cứu cả hai chúng ta.”

“Thế thì cứ làm như ý bà đi,” Jinjur đáp, “bởi làm một nữ hoàng thật quý phái đến nỗi tôi chẳng ao ước bị buộc phải quay về lại nhà để dọn giường và rửa chén đĩa cho mẹ tôi đâu.”

Thế là Mombi kêu Jellia Jamb đến chỗ mẹ và biểu diễn một nghi thức pháp thuật nào đó mà mẹ quen thuộc. Kết quả của cuộc bỏ bùa là Jellia bỗng mang lấy vóc dáng và nét mặt của Mombi, trong khi mẹ phù thủy dần trở nên rất giống với cô gái đến nỗi dường như không ai có thể có khả năng đoán được mảnh lừa.

“Giờ thì,” Mombi giả nói với nữ hoàng, “hãy cho quân lính của cô đem cô gái này đến chỗ Glinda. Bà ta sẽ tưởng là mình đã nằm trong tay Mombi thật, và vì thế sẽ ngay lập tức quay về lại đất nước phía nam của mình.”

Thế là Jellia, tập tễnh đi như một cụ già đứng tuổi, được dẫn ra khỏi cổng thành và đưa đến trước mặt Glinda.

“Đây chính là người mà ngài yêu cầu,” một trong số những lính gác nói, “và bây giờ Nữ hoàng của chúng tôi xin ngài hãy rời khỏi đây như đã hứa, và để cho chúng tôi được sống trong hòa bình.”

“Ta chắc chắn sẽ làm vậy,” Glinda hài lòng nói, “đó là nếu đây thật sự là người đúng như vẻ ngoài của bà ta.”

“Đó chắc chắn là Mombi già,” người lính - vốn tin rằng mình đang nói sự thật - đáp lại; và rồi quân lính của Jinjur lại rút lại vào trong thành.

Phù thủy nhanh chóng cho triệu Bù nhìn rơm và bè bạn đến chỗ lều của bà, và bắt đầu tra vấn người được cho là Mombi về cô gái Ozma mất tích. Nhưng Jellia đâu có biết chút gì về việc này, và chẳng mấy chốc cô trở nên hoảng sợ trước những câu hỏi tra vấn đến nỗi cô đành chịu khuất phục và bắt đầu ứa nước mắt trước sự ngỡ ngàng tốt độ của Glinda.

“Đây là một trò quỷ quyết ngu xuẩn!” Phù thủy nói, hai mắt tóe lên lửa giận. “Đây chẳng phải Mombi chút nào, mà là một người nào đó khác được biến để trông giống với mẹ ta! Nói ta nghe,” bà quay sang lệnh cho cô gái lúc này đang run lẩy bẩy, “người tên là gì?”

Jellia không dám trả lời, bởi mẹ phù thủy đã dọa sẽ giết chết cô nếu cô dám hó hé ra về trò lừa gạt. Nhưng Glinda, dầu là một người ngọt ngào và công minh, hiểu rõ phép thuật hơn bất cứ ai khác trên Xứ Oz này. Thế là, bằng cách thốt lên vài từ mạnh mẽ và thực hiện một động tác khác thường, bà đã nhanh chóng biến cô gái về lại đúng với hình dạng thật của mình, trong khi cùng lúc đó, xa xa trong lâu đài của Jinjur, mẹ Mombi đột nhiên khôi phục lại cái dáng cồng và nét mặt độc ác của mẹ.

“Ôi chao, đó là Jellia Jamb!” Bù nhìn rơm la lên khi nhận ra cô gái chính là một trong những người bạn cũ của ngài.

“Đó là thông dịch viên của chúng ta!” Đầu bí ngô cười hài lòng nói.

Thế rồi Jellia bị buộc phải nói ra mảnh khoe mà Mombi đã dùng. Cô cũng cầu xin sự bảo vệ của Glinda, và Phù thủy sẵn lòng ban cho. Nhưng hiện giờ Glinda đang thật sự tức giận, và bà gửi lời tới cho Jinjur rằng mảnh quỷ quyết của cô đã bị phát hiện, và cô phải giao nộp Mombi thật ra không thì chuẩn bị gánh chịu những hậu quả khủng khiếp.

Jinjur đã chuẩn bị sẵn cho lời nhắn này, bởi mẹ phù thủy hiểu rõ từ khi mẹ biến trở lại hình dáng thật của mình, rằng Glinda đã phát giác ra mảnh mẹo của mẹ. Nhưng mẹ già độc ác đã nghĩ ra được một mảnh lừa mới và bắt Jinjur hứa sẽ thực hiện nó. Thế là Nữ hoàng nói với người đưa tin của Glinda:

“Hãy nói với chủ nhân của người rằng ta không thể tìm thấy Mombi ở đâu cả, nhưng ta hoan nghênh

Glinda tiến vào thành phố và tự mình tìm lấy bà lão. Bà ấy cũng có thể dẫn bạn bè theo nếu thích; nhưng trước khi mặt trời mọc mà bà ấy không tìm thấy Mombi, phù thủy phải hứa rời khỏi đây một cách hoà bình và không làm phiền bọn ta nữa.”

Glinda đồng ý với những điều khoản này bởi bà biết rõ rằng Mombi chỉ đang ở đâu đó trong thành phố. Thế là Jinjur cho mở cổng thành, và Glinda liền dẫn đầu đoàn quân hành quân tiến vào, theo sau là Bù nhìn rơm và Thợ rừng Thiếc, trong khi Jack Đâu bí ngô cưỡi Ngựa bàn cưa, và con Bọ râu ngoàm Khuếch trương quá mức và Có giáo dục thì đi thơ thẩn ở phía sau với một phong thái trang nghiêm. Còn Tip thì đi kề bên với Phù thủy, bởi Glinda đã bắt đầu rất yêu thích cậu nhóc.

Dĩ nhiên mục Mombi già không hề có ý định để bị Glinda tìm thấy; thế là, trong khi kẻ thù của mục còn đang hành quân trên đường, mục phù thủy liền tự biến mình thành một đóa hồng đỏ mọc trên bụi cây trong khoảng sân của lâu đài. Đây quả là một ý tưởng thông minh, và là một mảnh mẻo mà Glinda không hề ngờ tới; thế là hàng giờ đồng hồ quý giá kiếm tìm Mombi trôi qua trong vô ích.

Khi mặt trời lặn Phù thủy nhận ra rằng bà đã bị sự xảo quyết đẳng cấp của mục phù thủy già đánh bại; thế là bà liền lệnh cho người của mình hành quân ra khỏi thành phố và quay trở lại chỗ dừng lều.

Ngay khi ấy, Bù nhìn rơm cùng những người bạn đồng hành tình cờ đang đi tìm kiếm trong khoảng vườn của lâu đài, và họ buộc quay ra theo lệnh của Glinda với vẻ thất vọng. Nhưng trước khi họ rời khỏi khu vườn, người Thợ rừng Thiếc - vốn rất thích hoa - đã tình cờ nhìn thấy một đóa hồng đỏ lớn mọc trên một bụi cây; ngài bèn nhô bông hoa ấy lên và cái nó chắc chắn lên chiếc khuyet áo thiếc trên khuôn ngực thiếc của ngài.

Khi làm vậy ngài tưởng như đã nghe thấy từ phía bông hồng phát ra một tiếng rên khẽ; nhưng người Thợ rừng Thiếc chẳng buồn chú ý đến âm thanh ấy, và thế là Mombi được mang ra khỏi thành phố và tiến vào doanh trại của Glinda mà không một ai ngờ rằng cuộc truy lùng của họ đã thành công.

22. SỰ BIẾN ĐỔI CỦA MỤ GIÀ MOMBI

Ban đầu mụ Phù thủy đã chết khiếp khi thấy mình bị kẻ thù bắt được; nhưng chẳng mấy chốc mụ liền quyết định rằng ở trong khuyết áo của người Thợ rừng Thiếc cũng an toàn y như khi mọc trên bụi cây vậy. Bởi không ai biết đóa hồng và Mombi thực chất là một, và giờ khi đã ra khỏi công Thành phố, mụ nhìn chung sẽ có nhiều cơ hội hơn nữa để trốn khỏi tay Glinda.

“Nhưng không việc gì phải vội cả,” Mombi nghĩ. “Mình sẽ chờ một lát và tận hưởng sự bề bàng của ả Phù thủy này khi ả ta nhận ra là đã bị mình qua mặt.”

Thế là suốt đêm bông hồng nằm lặng yên trên khuôn ngực của người Thợ rừng Thiếc, và sáng ngày hôm sau, khi Glinda cho gọi những người bạn của chúng ta đến để bàn bạc ý kiến, Nick Chopper liền đem bông hoa xinh đẹp của ngài theo đến chiếc lều lụa trắng.

“Vì lí do nào đó,” Glinda nói, “chúng ta đã không thành công trong việc tìm kiếm mụ Mombi già xảo quyệt này; thế nên tôi sợ rằng chuyến đi của chúng ta sẽ là một thất bại. Và vì thế tôi xin lỗi, bởi nếu không có sự giúp đỡ của chúng ta, Ozma bé nhỏ sẽ chẳng bao giờ được cứu và trả về đúng với vị thế của mình - là một Nữ hoàng của Thành phố Ngọc Lục Bảo nữa.”

“Chúng ta hãy đừng có từ bỏ dễ dàng thế,” Đầu bí ngô nói. “Ta hãy làm gì đó khác đi chứ.”

“Thật sự là ta phải làm gì đó khác,” Glinda đáp với một nụ cười. “Tuy vậy ta vẫn không thể hiểu là làm thế nào mà mình lại bị đánh bại bởi một mụ Phù thủy già biết còn ít pháp thuật hơn ta nhiều một cách dễ dàng như vậy được.”

“Trong khi ta vẫn còn đang bàn luận thì tôi tin rằng khôn ngoan hơn là chúng ta hãy chiếm lấy Thành phố Ngọc Lục Bảo cho Công chúa Ozma, và sau đó là đi tìm cô,” Bù nhìn rơm nói. “Và trong khi chưa tìm ra cô gái thì tôi sẽ vui lòng trị vì ở vị trí của Ozma bởi so với Jinjur thì tôi hiểu việc thống trị hơn rất nhiều.”

“Nhưng ta đã hứa là sẽ không quấy rầy Jinjur nữa rồi,” Glinda phản đối.

“Đề nghị tất cả quay lại vương quốc - hay nói đúng hơn là Đế chế - của tôi với tôi nào,” Thợ rừng Thiếc lịch thiệp nói với cả nhóm với một cái vẫy tay hoàng gia. “Tôi sẽ rất vui lòng được thết đãi mọi người trong lâu đài của tôi, nơi có thừa phòng để ở. Và nếu bất cứ ai trong các bạn có muốn được mạ kền thì người hầu của tôi sẽ làm miễn phí cho người đó.”

Khi người Thợ rừng Thiếc còn đang liên tưởng thì cặp mắt của Glinda đã chú ý tới bông hồng cài trên khuyết áo của ngài, và bà tưởng như đã nhìn thấy những cánh hoa đỏ lớn khẽ run rẩy. Điều này nhanh chóng dậy lên trong bà nỗi hoài nghi, và trong chốc lát Phù thủy liền quyết định rằng cái thứ trông có vẻ như là bông hồng ấy chẳng gì hơn chính là mụ Mombi già biến thành. Cũng ngay khắc đó Mombi biết rằng mình đã bị lộ và phải nhanh chóng lên kế hoạch tẩu thoát, và bởi với mụ việc biến hình chỉ là chuyện bỡn, mụ ngay lập tức biến thành một Cái bóng và lướt dọc theo vách lều hướng về phía lối ra, theo đó nghĩ đến việc biến mất.

Nhưng so với mụ Phù thủy thì Glinda không chỉ có ranh ma bằng mà còn giàu kinh nghiệm hơn rất nhiều. Thế nên bà liền chạy đến phía cửa lều trước Cái bóng, và với một cái vẫy tay bà liền đóng chặt lối ra lại để Mombi không thể tìm thấy được một vết nứt đủ lớn để trườn qua. Bù nhìn rơm và bè bạn thấy cực kỳ sửng sốt trước hành động của Glinda, bởi không ai trong số họ có chú ý đến Cái bóng. Nhưng phù thủy nói với họ:

“Tất cả các bạn, hãy giữ im lặng hoàn toàn! Bởi mụ phù thủy già thậm chí giờ đang ở ngay đây với chúng ta trong chiếc lều này, và ta hy vọng là sẽ bắt được mụ ta.”

Những lời này khiến Mombi hoảng sợ đến nỗi mụ ta nhanh chóng biến mình từ cái bóng thành một chú Kiến đen - trong hình dạng ấy mụ liền bò lung quanh trên mặt đất, kiếm tìm một chỗ nứt hay một kẽ hở để có thể náu cái thân hình nhỏ xíu của mình vào.

May mắn thay túp lều được dựng ngay trước cổng thành, và mặt đất nơi đó thì lại cứng và nhẵn phẳng; vậy nên trong lúc con Kiến vẫn còn đang bò lung quanh, Glinda đã phát hiện ra nó và mau chóng chạy tới bắt.

Nhưng, ngay khi tay bà còn đang hạ xuống, mũ phù thủy - lúc này đang sợ đến phát rồ - bèn thực hiện cú biến đổi cuối cùng. Mũ liền biến thành một con Quái vật đầu chim mình sư tử lớn và phóng mình xuyên thẳng qua vách lều - cú nhảy khiến lớp vải lụa bị xé toạc ra - và ngay lập tức phóng vọt đi nhanh như gió cuốn.

Không chút chần chừ, Glinda liền chạy theo. Bà nhảy phóc lên lưng con Ngựa bàn cưa và la lớn:

“Giờ chính là lúc mày chứng tỏ rằng mày có quyền để sống đây! Chạy đi - chạy - chạy!”

Con Ngựa bàn cưa cất vó. Nhanh như một tia chớp nó liền dí theo con Quái vật đầu chim mình sư tử, bốn cái chân gỗ của nó di chuyển nhanh đến nỗi chúng lấp lánh đi như sao xẹt. Và trước khi những người bạn của chúng ta có thể bình thường lại sau cú sốc thì cả con Quái vật đầu chim mình sư tử lẫn Ngựa bàn cưa đã lao ra khỏi tầm mắt mất rồi.

“Đi! Chúng ta hãy đuổi theo!” Bù nhìn rơm kêu lên.

Họ chạy tới chỗ Gump đang đậu và mau chóng nhào mình vào.

“Bay đi!” Tip hăm hờ ra lệnh.

“Đi đâu?” Gump hỏi bằng chất giọng điềm tĩnh của nó.

“Tao không biết nữa,” Tip đáp, lòng đầy lo lắng trước sự chậm trễ này; “nhưng nếu mày bay lên không trung thì tao nghĩ chúng ta có thể phát hiện ra Glinda đã đi đường nào.”

“Rất tốt,” Gump bình thản đáp; rồi nó trải rộng những cái cánh lớn của mình ra và bay cao vút lên không trung.

Ở phía xa xa, bên kia cánh đồng cỏ, họ có thể nhìn thấy hai đốm nhỏ xíu đang rượt đuổi theo nhau; và họ biết rằng hai đốm này hẳn phải là con Quái vật đầu chim mình sư tử và Ngựa bàn cưa. Thế là Tip bảo con Gump chú ý tới họ và lệnh cho con vật cố gắng bắt kịp được mũ Phù thủy và Glinda. Nhưng, dẫu con Gump có bay nhanh thế đấy, thì kẻ truy đuổi và kẻ bị truy đuổi lại còn di chuyển nhanh hơn, và chỉ trong chốc lát họ đã mất hút về phía chân trời tối mờ.

“Tuy thế chúng ta vẫn hãy tiếp tục đuổi theo họ,” Bù nhìn rơm nói. “Bởi bờ cõi xứ Oz cũng chỉ nhỏ thôi, và chẳng chóng thì chày cả hai người họ cũng sẽ phải dừng lại.”

Mombi giả cứ ngỡ rằng mũ đã rất thông minh khi chọn biến thành một con Quái vật đầu chim mình sư tử, bởi bốn cái chân của nó cực kỳ nhanh nhẹn và nó có được sức chịu đựng dai hơn những sinh vật khác nhiều. Nhưng mũ đã không tính đến sức lực không biết mỏi mệt của con Ngựa bàn cưa - kẻ có những chiếc chân gỗ to có thể chạy nhiều ngày mà không bị giảm tốc độ. Thế là, sau một giờ rong rã chạy đầy mệt nhọc, con Quái vật đầu chim mình sư tử bắt đầu thấm mệt, và nó thở hên hên một cách khó khăn và di chuyển chậm hơn trước. Rồi nó đến được rìa sa mạc và bắt đầu phi mình xuyên qua lớp cát dày. Nhưng những cái chân mỏi mệt của nó bị lún sâu trong cát, và chỉ vài phút sau con Quái vật đầu chim mình sư tử đã ngã chúi mình ra phía trước, hoàn toàn kiệt sức, và nằm yên trên sa mạc.

Chốc sau Glinda liền cười trên con Ngựa bàn cưa - lúc này vẫn tràn trề sinh lực - chạy tới; bà tháo từ thắt lưng ra một sợi chỉ mỏng bằng vàng và ném vòng nó qua đầu con Quái vật đầu chim mình sư tử đang hôn hên và bất lực, và vì thế hủy đi phép biến thân của Mombi.

Con vật, với một cú giật rung dữ dội, liền biến mất, và ta thấy thế vào chỗ nó là hình dạng của mũ phù thủy già, mắt nhìn chăm chăm vào khuôn mặt trầm lặng và xinh đẹp của Glinda với vẻ đầy thù nghịch.

23. CÔNG CHÚA OZMA CỦA XỨ OZ

“Giờ ngươi là tù nhân của ta, và có chống cự nữa thì cũng vô ích thôi,” Glinda nói bằng chất giọng mềm mại, ngọt ngào của bà. “Hãy nằm yên ở đó một lúc và nghỉ ngơi đi, và rồi ra sẽ đem ngươi về lại lều của mình.”

“Tại sao mi lại tìm ta?” Mombi hỏi, vẫn chưa thể nói mạch lạc được vì đứt hơi. “Ta đã làm gì mi mà lại bị hành hạ như vậy chứ?”

“Ngươi chưa có làm gì ta,” Phù thủy dịu dàng đáp; “nhưng ta nghi ngờ rằng ngươi đã thực hiện rất nhiều hành vi ác độc; và nếu đúng là ngươi đã lạm dụng kiến thức về pháp thuật của mình thì ngươi sẽ bị trừng phạt nặng.”

“Ta thách đấy!” mẹ phù thủy già càu nhàu. “Mi chẳng dám làm hại ta đâu!”

Ngay lúc đó Gump bay đến chỗ họ và đáp xuống khoảng cát ngay cạnh Glinda. Những người bạn của chúng ta đã rất mừng khi thấy Mombi cuối cùng cũng đã bị bắt lại, và sau cuộc hội ý vội vàng họ quyết định rằng tất cả nên quay về chỗ doanh trại bằng con Gump. Thế là Ngựa bàn của được quảng lên, và rồi Glinda - tay vẫn nắm lấy một đầu của sợi chỉ vàng lúc này đang tròn quanh cổ Mombi - buộc tù nhân của bà phải trèo vô chiếc đi văng. Những người còn lại liền theo sau, và Tip liền lệnh cho Gump quay trở lại.

Chuyến bay diễn ra an toàn không chút bất trắc, Mombi ngồi yên tại chỗ của mẹ với vẻ sung sướng và hăm hăm; bởi chừng nào mà sợi chỉ phép thuật còn tròn quanh cổ họng Mombi thì mẹ phù thủy già là hoàn toàn vô lực. Quân đội nghênh đón sự trở lại của Glinda với những tiếng hoan hô lớn, và nhóm những người bạn của chúng ta mau chóng tụ lại trong chiếc lều hoàng gia - vốn đã được sửa lại gọn gàng trong lúc họ vắng mặt.

“Giờ thì,” Phù thủy nói với Mombi, “Ta muốn ngươi nói cho chúng ta biết lý do tại sao Phù thủy Phi thường của xứ Oz lại ba lần viếng thăm ngươi, và đưa trẻ Ozma - người đã biến mất một cách lạ kỳ - ra sao rồi.”

Mẹ phù thủy bướng bỉnh nhìn Glinda nhưng không nói một lời nào.

“Trả lời ta!” Phù thủy hét lớn.

Nhưng Mombi vẫn giữ im lặng.

“Có lẽ bà ta không biết chẳng,” Jack nhận xét.

“Xin anh giữ im lặng đi,” Tip nói. “Anh sẽ làm hỏng mọi thứ với sự ngu ngốc của mình mất.”

“Rất tốt, thưa cha yêu quý!” Đầu bí ngô ngoan ngoãn đáp lời.

“Mừng làm sao khi tôi là một con Bọ râu ngoàm,” Con bọ Phóng to quá mức khẽ lắm bầm. “Không ai lại có thể trông chờ sự uyên thâm từ một trái bí ngô cả.”

“Ôi,” Bù nhìn rơm nói, “ta sẽ làm gì để bắt Mombi nói ra đây? Nếu bà ta không nói ra những gì chúng ta mong được biết thì việc bắt giữ bà ta cũng chẳng ích gì cả.”

“Sao chúng ta không thử tử tế xem sao,” Thợ rừng Thiếc đề xuất. “Tôi có nghe rằng bất cứ ai cũng có thể bị sự tử tế chế ngự, dầu cho họ có xấu xí thế nào đi chăng nữa.”

Nghe thấy những điều này mẹ phù thủy liền quay sang nhìn chằm chằm ngài khủng khiếp đến nỗi người Thợ rừng Thiếc phải lúng túng bước lui về.

Glinda đã kỹ lưỡng xem xét xem nên làm gì, và lúc này đây bà liền quay sang Mombi và nói:

“Ta cam đoan với ngươi, cứ chống đối chúng ta và ngươi sẽ chẳng được gì đâu. Bởi ta đã quyết tìm ra sự thật về cô gái Ozma, và nếu ngươi không nói cho ta tất cả những gì mà ngươi biết, ta chắc chắn sẽ cho giết chết ngươi.”

“Ôi, không! Đừng làm thế!” Thợ rừng Thiếc kêu lên. “Giết ai đó thật là một việc kinh khủng - dù cho đó là Mombi đi chăng nữa!”

“Nhưng đó mới chỉ đơn thuần là một lời đe dọa,” Glinda đáp. “ta sẽ không giết Mombi, bởi mẹ sẽ

thích nói cho ta biết sự thật hơn.”

“Ồ, tôi hiểu rồi!” người thợ rừng thiếc nói, có phần nhẹ nhõm hơn nhiều.

“Giả sử như ta nói cho các người tất cả những gì các người muốn biết đi,” Mombi đột ngột lên tiếng khiến cả bọn giật mình. “Thì sau đó các người sẽ làm gì với ta?”

“Trong trường hợp đó,” Glinda đáp, “Ta sẽ chỉ yêu cầu người uống một liều thuốc đầy quyền năng khiến người quên hết mọi thứ phép thuật người từng được học.”

“Thế thì ta sẽ trở thành một mù già yếu đuối bất lực!”

“Nhưng mà bà sẽ sống,” Đầu bí ngô an ủi.

“Hãy cố giữ im lặng đi!” Tip lo lắng nói.

“Tôi sẽ cố,” Jack đáp; “nhưng cậu phải thừa nhận rằng được sống quả thật là một điều tốt.”

“Đặc biệt là nếu kẻ đó tình cờ được Giáo dục toàn diện,” Bọ râu ngoằm gật gù chêm vào.

“Người có thể lựa chọn,” Glinda nói với mù Mombi già, “giữa việc chết nếu người vẫn giữ im lặng, và mất hết phép thuật nếu người nói cho ta biết sự thật. Nhưng ta nghĩ là người sẽ thích sống hơn.”

Mombi đánh một cái nhìn không thoải mái về phía phù thủy, và thấy rằng bà ấy đang thật sự nghiêm túc chứ không phải giỡn chơi. Thế nên mù chậm rãi đáp:

“Ta sẽ trả lời những câu hỏi của mi.”

“Đó là những gì mà ta mong đợi,” Glinda hài lòng đáp. “Ta đoán chắc với người là người đã đưa ra lựa chọn khôn ngoan đấy.”

Rồi bà ra hiệu cho một trong những vị chỉ huy, và cô ta liền đem đến cho bà một chiếc tráp vàng xinh đẹp. Phù thủy liền lôi từ trong đó ra một viên ngọc trai trắng lớn được gắn trên một sợi xích mảnh và đeo lên quanh cổ để cho viên ngọc nằm thẳng phía với trái tim trên ngực bà.

“Giờ thì,” bà nói, “ta sẽ hỏi người câu đầu tiên: tại sao phù thủy lại viếng thăm người ba lần?”

“Bởi vì ta sẽ không đến chỗ ông ta,” Mombi đáp.

“Đó không phải là câu trả lời,” Glinda nghiêm nghị nói. “Hãy nói cho ta biết sự thật.”

“Ồ thì,” Mombi cup mắt xuống đáp, “ông ta ghé thăm ta để học cách làm món bánh quy uống trà của ta.”

“Nhìn lên!” Phù thủy ra lệnh.

Mombi tuân theo.

“Viên ngọc của ta có màu gì?” Glinda hỏi.

“Ôi! Nó... nó màu đen!” mù phù thủy già đáp bằng chất giọng kinh ngạc.

“Thế tức là người đã kể sai sự thật!” Glinda giận dữ hét lên. “Chỉ khi nói sự thật thì viên ngọc phép của ta mới giữ nguyên màu trắng tinh khiết của nó mà thôi.”

Lúc này Mombi mới thấy rằng có cố lừa Phù thủy thì cũng vô dụng thế nào; thế là, sung sướng trước sự thất bại của mình, mù cảm kích kể:

“Phù thủy mang con nhóc Ozma - lúc đó chẳng hơn gì một đứa trẻ sơ sinh - đến chỗ ta và cầu xin ta hãy che giấu nó.”

“Đó là những gì ta đã nghĩ,” Glinda điềm tĩnh nói. “Thế ông ta đã đưa cho người cái gì để được người đáp ứng?”

“Ông ta dạy cho ta tất cả những mảnh phép thuật mà ông ta biết. Có những mảnh rất hay, và có những mảnh chỉ là những trò lừa gạt; nhưng ta đã giữ đúng lời hứa của mình.”

“Người đã làm gì với cô bé ấy?” Glinda hỏi; và với câu hỏi này tất cả mọi người đều chồm mình lên phía trước và hăm hở lắng nghe câu trả lời.

“Ta đã yểm bùa con nhóc,” Mombi đáp.

“Bằng cách nào?”

“Ta đã biến con nhóc ấy thành... thành...”

“Thành gì cơ?” Glinda hỏi khi thấy mũ phù thủy cứ lần lữa.

“Thành một đứa con trai!” Mombi thấp giọng nói.

“Một đứa con trai!” tất cả đồng thanh lặp lại; và rồi, bởi họ đã biết rằng bà lão này đã nuôi nấng Tip từ tấm bé, mọi cặp mắt liền đổ dồn về phía nơi cậu nhóc đứng.

“Đúng vậy,” mũ phù thủy già gật đầu xác nhận; “đó là Công chúa Ozma, đứa trẻ đã được mang đến chỗ ta bởi kẻ đã cướp đi ngôi vị của cha nó - Phù thủy. Đó chính là người cai trị hợp pháp của Thành phố Ngọc Lục Bảo!” và mũ chỉ thẳng cái ngón tay dài ngoằng xương xẩu của mũ vô cậu nhóc.

“Tôi á!” Tip kêu lên đầy sùng sốt. “Sao chứ, tôi không phải Công chúa Ozma... Tôi không phải là con gái!”

Glinda mỉm cười. Bà đi về phía Tip và dùng bàn tay trắng trẻo xinh xắn của mình nắm lấy bàn tay nâu nâu nhỏ nhắn của cậu nhóc.

“Lúc này thì cháu không phải là con gái,” bà dịu dàng nói, “bởi Mombi đã biến cháu thành một đứa con trai. Nhưng sinh ra cháu đã là một đứa con gái, và cũng là một Công chúa; vậy nên cháu phải trở lại đúng với hình dạng của mình, có thể thì cháu mới có thể trở thành Nữ hoàng của Thành phố Ngọc Lục Bảo được.”

“Ôi, cứ để cho Jinjur làm Nữ hoàng đi!” Tip rơm rớm nước mắt la lên. “Cháu muốn tiếp tục làm một cậu nhóc, và đi chu du với Bù nhìn rơm và Thợ rừng Thiếc, và Bọ râu ngoằm, và Jack - đúng rồi! và bạn của cháu - Ngựa bàn cưa - và Gump! Cháu không muốn làm con gái đâu!”

“Đừng có lo ông tướng,” Thợ rừng Thiếc dỗ dành; “ta nghe kể là làm con gái không có đau đâu; và tất cả bọn ta sẽ vẫn như cũ, vẫn là những người bạn đáng tin cậy của nhóc. Và, nói thật với nhóc nhé, ta vẫn luôn xem con gái là tốt hơn con trai đây.”

“Dẫu sao con gái hay con trai cũng tốt như nhau cả,” Bù nhìn rơm nói thêm, tay vỗ nhẹ lên đầu Tip đầy triu mến.

“Và chúng cũng là những đứa học trò ngoan như nhau,” Bọ râu ngoằm tuyên bố. “Tôi sẽ rất sẵn lòng trở thành thầy hướng dẫn của cậu khi cậu biến lại thành con gái.”

“Nhưng... nhìn đây!” Jack Đầu bí ngô hớn hên nói. “Nếu cậu trở thành con gái thì cậu đâu còn có thể là cha yêu quý của tôi được nữa!”

“Không,” Tip bật cười đáp, dấu cho lòng đầy lo lắng. “Và tôi sẽ chẳng lấy làm tiếc khi thoát khỏi mối quan hệ này.”

Rồi cậu quay sang Glinda và nói thêm với vẻ lưỡng lự:

“Cháu có thể thử làm con gái một thời gian, - người biết đấy, chỉ để coi xem nó như thế nào thôi. Nhưng nếu cháu không thích làm con gái thì người phải hứa là sẽ biến lại cháu thành con trai nhé.”

“Thật ra,” Phù thủy nói, “việc đó nằm ngoài tầm phép thuật của ta. Ta không bao giờ thực hiện phép biến đổi, bởi chúng là bất lương, và không vị phù thủy đáng tôn trọng nào lại thích biến một vật thành thứ không phải là chúng. Chỉ có những mũ phù thủy vô lương tâm mới dùng phép ấy, và do vậy ta phải yêu cầu Mombi giải thoát cháu khỏi ma thuật của mũ ta, và trả lại cháu về đúng với hình dạng của mình. Đó sẽ là cơ hội cuối cùng cho mũ được thực thi phép thuật.”

Giờ khi sự thật về Công chúa Ozma đã bị khám phá ra, Mombi chẳng thém quan tâm xem điều gì sẽ xảy đến với Tip nữa; nhưng mũ lại sợ cơn nóng giận của Glinda, và cậu nhóc hào phóng hứa rằng sẽ chu cấp cho Mombi trong những năm tháng tuổi già của mũ nếu cậu trở thành người trị vì Thành phố Ngọc Lục Bảo. Thế là mũ Phù thủy đồng ý thực hiện phép biến đổi, và những sự chuẩn bị cho sự kiện liền ngay lập tức được tiến hành.

Glinda ra lệnh kê chiếc giường hoàng gia của mình vào ngay giữa lều. Đó là một chiếc giường chân cao được lót nệm phủ lớp lụa màu hoa hồng, và một lớp màn sa hồng rủ xuống từ thanh treo bằng vàng đính ở phía trên, hoàn toàn che đi những gì ở phía trong chiếc giường.

Hành động đầu tiên của Mombi là bắt cậu nhóc uống một loại thuốc khiến cậu nhanh chóng chìm vào một giấc ngủ sâu không mộng mị. Thế rồi người Thợ rừng Thiếc và Bọ râu ngoằm liền nhẹ nhàng khiêng Tip về phía chiếc giường, đặt nằm lên tấm nệm mềm mại, và kéo lớp màn sa treo để che cậu khuất khỏi tất cả những cái nhìn trần tục.

Mụ Phù thủy ngồi chồm hổm trên mặt đất và nhóm lên một ngọn lửa nhỏ xíu từ cây thảo dược khô được mụ móc ra từ trong ngực áo. Khi ánh lửa bùng lên và cháy rõ, mụ Mombi già liền rắc lên ngọn lửa một nắm bột phép. Ngay lập tức một làn hơi tím dày đặc bốc lên, ngập khắp túp lều với hương thơm của nó, và khiến Ngựa bàn cưa buộc phải hắt hơi một cái — dấu rằng nó đã được cảnh báo là phải giữ im lặng.

Thế rồi, trong khi những người còn lại tò mò đứng nhìn, mụ phù thủy liền hát một bài thơ có vần điệu mà không ai hiểu nổi, và nghiêng cái thân còm của mụ tới lui trước ngọn lửa bảy lần.

Và giờ có vẻ như việc làm phép đã hoàn tất, bởi mụ phù thủy đứng thẳng dậy và kêu lên một tiếng “Yeowa!” lớn. Làn khói tản đi; bầu không khí lại trong lành trở lại; một luồng khí tươi mát tràn ngập căn lều, và tấm màn màu hồng của chiếc giường rung khẽ như thể nó được khuấy động từ bên trong.

Glinda đi đến chỗ màn trướng và vén bức màn treo bằng lụa ra. Rồi bà nhướn người qua tấm nệm, với tay ra, và rồi một cô gái trẻ bỗng nhôm dậy từ trên chiếc giường, tươi tắn và xinh đẹp như một buổi sớm tháng Năm. Cô gái ấy có cặp mắt sáng như hai viên kim cương, và đôi môi cô nhuộm màu như một viên Tuamaline^[13]. Suôi tóc vàng óng có hơi hoe đỏ của cô gái chảy dài xuống lưng và một chiếc vòng mảnh nạm đá quý bọc chúng lại ở đôi lông mày. Chiếc váy lụa bông bênh như một đám mây ôm lấy cô, và chân cô đi một đôi hài bằng vải sa tanh xinh xắn.

Hình ảnh thanh tú này khiến những người bạn đồng hành cũ của Tip nhìn chằm chằm vẻ ngạc nhiên đến cả phút, và rồi mọi cái đầu cúi thấp xuống với vẻ ngưỡng mộ chân thực vị Công chúa xinh xắn Ozma. Cô gái đưa cái nhìn vào khuôn mặt rạng rỡ của Glinda - lúc này đang ánh lên vẻ hài lòng và thỏa mãn - và rồi quay sang nhìn những còn lại. Rồi, với sự rụt rè đáng yêu, cô cất tiếng:

“Tôi hy vọng là không ai trong các bạn sẽ ít quan tâm đến tôi hơn trước. Mọi người biết đấy, tôi vẫn là Tip như cũ; chỉ là... chỉ là...”

“Chỉ là cậu khác biệt!” Đầu bí ngô nói; và tất cả mọi người đều nghĩ rằng đó là những lời khôn ngoan nhất mà gã từng nói ra.

24. SỰ GIÀU CÓ VÌ HẠNH PHÚC VÀ MÃN NGUYỆN

Khi những tin tức tuyệt vời đến được tới tại Nữ hoàng Jinjur - nào là việc Mombi đã bị Phù thủy tóm được ra sao; nào là việc mẹ đã thú nhận hết mọi tội lỗi của mình với Glinda như thế nào; cả việc Công chúa Ozma vốn mất tăm mất tích từ lâu hóa ra cũng chẳng phải ai khác mà chính là cậu nhóc Tip - thì cô đã nhỏ những giọt nước mắt đau buồn và tuyệt vọng.

“Nghĩ mà xem,” cô rên rỉ, “sau khi đã cai trị với tư cách là một Nữ hoàng, và được sống trong cung điện, giờ ta lại phải quay lại với việc cạo sần nhà và đánh sữa làm bơ! Nghĩ thôi cũng đã thấy khủng khiếp rồi! Ta sẽ không bao giờ chấp nhận đâu!”

Vậy nên khi binh lính của cô - những cô gái toàn dành phần lớn thời gian quần quật trong căn bếp của lâu đài để làm cái mớ kẹo đặc như đầu óc của họ - khuyên Jinjur nên đứng lên chống lại, cô đã nghe theo những lời tâm phào ngu ngốc của họ và gửi đến Glinda Tờ bùa và Công chúa Ozma lời thách thức gay gắt. Kết quả là lời khiêu chiến được đưa ra, và ngay trong ngày hôm sau đó, Glinda liền hành quân tiến vào thành phố Ngọc Lục Bảo với cờ hiệu tung bay và tiếng nhạc rộn vang trong rừng gươm giáo sáng loáng rực rỡ dưới ánh mặt trời.

Nhưng khi đến được tới những bước tường thành thì đoàn quân này đột nhiên dừng bước; bởi Jinjur đã cho đóng và chặn hết tất cả lối vào thành, và những bước tường của Thành phố Ngọc Lục Bảo thì lại được xây cao bằng những khối đá cẩm thạch xanh lớn. Glinda nhíu mày trầm tư khi thấy những bước tiến của mình bị cản lại. Trong khi đó, Bọ râu ngoảnh lên tiếng bằng chất giọng quả quyết nhất của gã:

“Việc duy nhất mà chúng ta có thể làm bây giờ đó là chúng ta phải bao vây lấy thành phố, và bỏ đói họ cho đến khi họ chịu ra hàng.”

“Không hẳn,” Bù nhìn rơm đáp. “Chúng ta vẫn còn có con Gump, và con Gump vẫn có thể bay được vậy.”

Phù thủy quay phắt lại khi nghe được những lời này, và lúc này khuôn mặt bà đang nở một nụ cười rạng rỡ.

“Anh đúng,” bà kêu lên, “và chắc chắn là có lý do để tự hào về trí tuệ của mình. Ta hãy đến chỗ con Gump ngay nào!”

Thế là họ liền băng qua những hàng lính cho đến khi đến được nơi Gump đậu - gần lều của Bù nhìn rơm. Glinda và Công chúa Ozma trèo lên trước và ngồi lên chiếc đi văng. Rồi Bù nhìn rơm và bè bạn của ngài leo lên theo, và vẫn còn đủ chỗ cho một vị Chỉ huy và ba người lính mà Glinda coi là có khả năng làm hộ vệ.

Được lệnh của Công chúa, Vật kì dị mà họ vẫn gọi là Gump liền đập bốn cái cánh bằng lá cọ của nó và nhấc mình lên không trung, đem nhóm những nhà phiêu lưu bay cao vút lên trên những bức tường thành. Họ bay lượn lơ ở phía trên cung điện và mau chóng ngó thấy Jinjur ở sân sau. Cô ả đang thoải mái nằm tựa mình trên một cái vồng để đọc một cuốn tiểu thuyết có bìa xanh lá và ăn sô cô la cũng màu xanh lá, lòng đầy tự tin rằng những bước tường thành cao sẽ bảo vệ cô khỏi kẻ thù. Một mệnh lệnh mau chóng được đưa ra, và Gump tuân theo. Nó đáp một cách an toàn lên khoảng sân này, và Jinjur mới chỉ kịp hét lên một tiếng thì vị Chỉ huy cùng ba người lính đã nhảy ra và bắt lấy vị Nữ hoàng hiện tại làm tù nhân, còng lên cả hai cổ tay cô những sợi xích cứng cáp.

Hành động ấy thật sự đã chấm dứt chiến tranh; bởi Quân Phiến loạn đã đầu hàng ngay khi họ biết tin Jinjur đã bị bắt, và vị Chỉ huy an toàn hành quân dọc trên đường về phía những cánh cổng thành và mở rộng chúng. Rồi ban nhạc liền tấu lên bản nhạc sôi động nhất của họ khi quân đội của Glinda hành quân tiến vào thành phố, và những người đưa tin đi loan báo khắp nơi về việc Jinjur mất dạng mây dày đã bị đánh bại, và về việc Công chúa Ozma xinh đẹp sẽ kế thừa ngôi vị của tổ tiên.

Ngay lập tức cánh đàn ông của Thành phố Ngọc Lục Bảo liền cởi bỏ hết tạp dề của họ. Và nghe bảo rằng những người phụ nữ đã phát một khi phải ăn mấy món đồ mà chồng họ nấu đến nỗi tất cả đều vui vẻ hò reo trước việc bị đánh bại của Jinjur. Chắc chắn là thế rồi, bởi ta thấy tất cả bọn họ đều chạy ào về phía căn bếp nhà mình, và rồi những người vợ đang liên chuẩn bị bữa thết đãi linh

đình những người đàn ông đang rã rời mỗi một ngon đến nỗi sự hòa thuận ngay lập tức lại quay trở lại với mỗi gia đình.

Hành động đầu tiên của Ozma là buộc Quân Phiến Loạn phải trả hết lại những viên ngọc lục bảo hay những loại đá quý khác mà họ lấy trộm từ trên đường và các tòa nhà công cộng; và số lượng đá quý bị những cô gái phù phiếm ấy nạy ra lớn đến nỗi những người thợ đá quý hoàng gia đã phải còng lưng ra làm việc liên tục đến hơn cả tháng trời để gắn trả chúng lại.

Trong khi đó, Quân Phiến loạn bị giải tán và những cô gái được gửi trả về với mẹ. Jinjur cũng được thả ra sau khi hứa là sẽ cư xử ngoan ngoãn.

Ozma trở thành vị Nữ hoàng đáng yêu nhất mà Thành phố Ngọc Lục Bảo từng biết đến; và, dầu còn trẻ và thiếu kinh nghiệm, cô đã cai trị thần dân của mình bằng sự thông thái và công minh. Bởi trong mọi dịp Glinda đều cho cô những lời khuyên có giá trị; và Bọ râu ngoàm, người đã được chỉ định cho vị trí quan trọng của người Thầy của Công chúng, thì khá là hữu ích với Ozma khi những công việc hoàng gia của cô trở nên phức tạp.

Để bày tỏ lòng biết ơn của mình đối với sự phục vụ của Gump, Ozma đã đề nghị ban cho con vật bất cứ phần thưởng nào mà nó có thể muốn.

“Thế thì,” Gump đáp, “làm ơn hãy cho tháo rời tôi ra. Tôi không mong được sống dậy, và tôi thấy cực kỳ xấu hổ với ‘nhân’ cách kết hợp của mình. Từng một thời tôi đã là vua của vùng rừng thẳm, như cặp gạc của tôi đã hoàn toàn chứng minh cho điều đó; nhưng giờ, với cái tình trạng độn bông phải chịu ách cùm nô lệ hiện thời của mình, tôi bị buộc phải bay trên không trung - thì dù gì có chân hay không với tôi cũng vô dụng. Vì vậy xin hãy cho tôi được phân tán.”

Thế là Ozma liền ra lệnh tháo rời Gump ra. Cái đầu gạc lại được treo lên trên mặt lò sưởi trong đại sảnh, và hai chiếc đi văng được gỡ dây buộc ra và được kê trong phòng tiếp khách. Cái đuôi chồi thì tiếp tục với công việc quen thuộc của nó trong gian bếp, và cuối cùng, Bù nhìn rơm trả hết mấy sợi dây phơi quần áo và dây thừng về lại mấy cái chốt nơi ngai đã lấy đi vào cái ngày đầy rẫy những sự kiện quan trọng khi Vật ấy ra đời.

Có thể bạn sẽ nghĩ rằng đó hẳn là hồi kết của con Gump rồi; và đúng vậy đấy, với cương vị là một cái máy biết bay. Nhưng cái đầu trên mặt lò sưởi vẫn tiếp tục nói bất cứ khi nào nó có ý định làm vậy, và nó thường hay làm những người đang ngồi chờ trong đại sảnh để được diện kiến Nữ hoàng giật bắn cả mình bằng mấy câu hỏi hết sức đột ngột.

Bởi là tài sản riêng của Ozma, con Ngựa bàn cửa dĩ nhiên được chăm sóc một cách cẩn thận; và cô thường hay cưỡi sinh vật kì dị ấy đi trên những con đường của Thành phố Ngọc Lục Bảo. Bốn cái chân gỗ của nó đều được bọc móng vàng để khỏi bị mài mòn, và tiếng leng keng do những chiếc móng vàng cật trên mặt lát gậy nên luôn khiến cho thần dân của Nữ hoàng lòng đầy sợ hãi, bởi họ cho rằng đây chính là bằng chứng về quyền năng phép thuật của cô.

“Phù thủy Tuyệt vời chẳng bao giờ tuyệt vời được như Nữ hoàng Ozma,” họ rỉ tai nhau; “bởi trong khi ông ấy tự nhận mình đã làm được nhiều việc mà ông ấy không thể làm, vị Nữ hoàng mới của chúng ta lại làm được nhiều việc mà không ai nghĩ rằng cô ấy sẽ thực hiện được.”

Jack Đầu bí ngô ở lại với Ozma tới tận những giây phút cuối cùng của cuộc đời gã; và gã cũng không sớm bị hự thối như gã đã e sợ, dầu rằng vẫn luôn ngu ngốc như mọi khi. Bọ râu ngoàm đã cố dạy cho gã nhiều điều về nghệ thuật và khoa học; nhưng Jack là một học sinh tệ đến nỗi chẳng mấy chốc mọi nỗ lực dạy dỗ gã đều bị quẳng sang một bên.

Sau khi quân đội của Glinda hành quân quay về quê nhà của họ, và hòa bình lại lập lại trên Thành phố Ngọc Lục Bảo này, người Thợ rừng Thiếc liền thông báo ý định quay trở về với Vương quốc của những người Winkie của ngài.

“Nó cũng chẳng phải một Vương quốc rộng lớn gì,” ngài nói với Ozma, “nhưng vì lẽ đó nên việc cai trị nó mới dễ dàng hơn; và ta tự gọi mình là Hoàng đế là bởi vì ta là một Vị vua Chuyên chế, và không có ai can thiệp vào cái cách quản lý chuyện công hay tư của ta. Khi về tới nhà ta sẽ cho phù thêm một lớp mạ kền mới, bởi dạo gần đây ta đã trở nên có hơi chút hư hỏng và trầy xước; và rồi ta sẽ rất vui mừng được mời cô bé tới ghé thăm ta.”

“Xin cảm ơn,” Ozma đáp. “Một ngày nào đó có thể tôi sẽ nhận lời mời này. Nhưng còn chuyện gì

sẽ xảy đến với Bù nhìn rơm?”

“Ta sẽ quay lại với anh bạn Thợ rừng Thiếc của mình,” ngài nghiêm túc nói. “Bọn ta đã quyết định là mai này sẽ không bao giờ xa cách rời nữa.”

“Và ta đã thăng Bù nhìn rơm lên làm Người quản lý ngân khố Hoàng gia của mình,” Thợ rừng Thiếc giải thích. “Bởi ta chợt nảy ra ý nghĩ là có một Người quản lý ngân khố Hoàng gia làm bằng tiền quả thật là một điều tốt. Cô bé nghĩ sao?”

“Tôi nghĩ,” vị Nữ hoàng bé nhỏ mỉm cười nói, “rằng bạn của ngài hẳn phải là người giàu nhất thế giới.”

“Đúng vậy,” Bù nhìn rơm đáp, “nhưng không phải là vì tiền của ta. Bởi trong mọi mặt ta luôn xem trí tuệ là hơn hẳn đồng tiền. Có lẽ cô bé cũng nhận thấy rằng nếu một kẻ có tiền mà không có trí tuệ, anh ta sẽ chẳng thể dùng nó để đem lại lợi ích; nhưng nếu kẻ đó có trí tuệ mà không có tiền, chúng sẽ giúp anh ta sống thoải mái đến cuối đời.”

“Cùng lúc đó,” Thợ rừng Thiếc tuyên bố, “cô bé phải công nhận rằng một trái tim tốt là thứ mà trí tuệ không thể tạo ra và tiền không thể mua được. Sau cùng thì có lẽ chính tôi mới là người giàu nhất trên thế giới đây.”

“Bạn của tôi ơi, cả hai người đều giàu có cả,” Ozma dịu dàng nói; “và sự giàu có của cả hai chính là sự giàu có duy nhất đáng có được - sự giàu có vì hạnh phúc và mãn nguyện!”

__ HẾT __

• *Chú thích*

- [1] Nguyên tác: Jack Lantern : Đèn bí ma.
- [2] Nguyên tác: Jack Pumpkinhead: Jack Đầu bí ngô.
- [3] Điệu Jig: một điệu múa dân gian của nước Anh thế kỉ XVI. Ngày nay nó gắn liền với nhạc nhảy của Ai Nhĩ Lan, nhạc đồng quê của Scotland và thổ dân Canada.
- [4] Nguyên tác là A horse: có nghĩa là con ngựa hay cái bàn cưa.
- [5] Chó Pug: là giống chó thuộc nhóm Toy Dog với một khuôn mặt nhăn, mõm ngắn, và đuôi xoắn. Cơ thể nhỏ gọn hình vuông với các cơ bắp phát triển tốt, loài này có nhiều màu sắc nhưng phổ biến nhất là màu đen và vàng.
- [6] Một câu cổ ngữ xuất phát từ thế kỉ XVI. “Lo lắng có thể giết chết một con mèo” nếu hiểu theo nghĩa đen là việc nuông chiều con mèo quá mức là không tốt; khiến chúng phát phì và có hại cho sức khỏe hay biến nó thành một con vật trì độn yếu ớt và không thực hiện nhiệm vụ bắt chuột của mình. Ta có thể hiểu ẩn ý của câu thành ngữ này là việc phiền muộn lo âu quá nhiều là không tốt cho sức khỏe.
- [7] Bản gốc: “He loses his head too easily to suit me.” Lose one’s head có nghĩa là “mất bình tĩnh”, nhưng trong trường hợp của Đầu bí ngô còn có nghĩa là mất đầu.
- [8] Quả mọng là một là thuật ngữ dùng để chỉ về những loại trái cây hay hoa quả loại nhỏ, trong thành phần thịt của quả có chứa nhiều nước, quả có kích thước nhỏ, da thường bóng, căng tròn, một số quả có thể có hạt hoặc không có hạt, thường thì các loại quả mọng thường có nhiều trái gắn liền với một cuì (còi) và dính liền thành chùm.
- [9] Nguyên văn: “broken” vừa có nghĩa là “gãy”, vừa có nghĩa là “rèn luyện”.
- [10] Nguyên văn: “horse-and-buggy”. Ở đây tác giả dùng phép chơi chữ: “buggy” – xe độc mã, nhưng cũng nói đến Bọ râu ngoằm là “bug” (bọ).
- [11] Sepmer idem: Bọ râu ngoằm đang muốn khoe tiếng La tinh của mình, ý đang nói “luôn luôn như vậy.”
- [12] Chơi chữ: nguyên gốc là từ Squash, nó vừa có nghĩa là “quả bí”, vừa có nghĩa là “một đồng nhào nhọt”.
- [13] Tourmaline bắt nguồn từ chữ turmali thuộc ngôn ngữ vùng Nam Á, có nghĩa là “trộn lẫn” hay “tinh thể nhiều màu” do Tourmaline có rất nhiều màu sắc khác nhau.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>